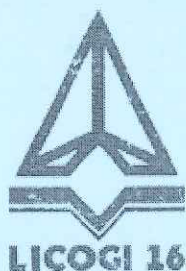


ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302310209 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/06/2006, cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 120.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 11 năm 2019)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Trụ sở chính: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38411375 Fax: 028.38411376
- Website: www.licogi16.com

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

- Trụ sở chính: Tầng 12 tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3944 6666 Fax: (024) 3944 8071
- Website: www.irs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa
- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm toán nội bộ
- Điện thoại: 028 3841137 Fax: 028 38411376

**DANH MỤC TÀI LIỆU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG
CHỨNG TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 (LCG)**

Stt	Danh mục tài liệu	Ghi chú
1.	Bản cáo bạch chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ	
2.	Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 14/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019 thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.	
3.	NQ số 16/NQ-LICOGI16-HĐQT của HĐQT ngày 29/7/2019 thông qua việc điều chỉnh quy mô phát hành do cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua.	
4.	Nghị quyết HĐQT thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu ra công chúng.	
5.	Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	
6.	Bản sao Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.	
7.	Tài liệu trích dẫn địa chỉ và thông tin đăng tải trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia, Cổng thông tin quốc gia về đầu tư nước ngoài hoặc trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc tài liệu khác theo hướng dẫn của UBCKNN xác minh lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và tỷ lệ sở hữu nước ngoài (nếu có) áp dụng đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh mà công ty đang hoạt động theo quy định pháp luật đầu tư, pháp luật liên quan và điều ước quốc tế.	
8.	Văn bản xác nhận của ngân hàng phong tỏa tài khoản nhận tiền thu từ bán chứng khoán	
9.	Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất được xác nhận bởi tổ chức kiểm toán.	
10.	Báo cáo tài chính: <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản ủy quyền ký báo cáo tài chính của Công ty kiểm toán. - Báo cáo tài chính tự lập Quý III/2019 (Riêng và Hợp nhất). - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 (Riêng và Hợp nhất) kèm Giấy ủy quyền ký BCTC kiểm toán; - Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017 (Riêng và Hợp nhất) kèm Giấy ủy quyền ký BCTC kiểm toán; 	
11.	Tài liệu liên quan đến phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu:	
11.1	<i>Về phương án tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn:</i>	
1	Hợp đồng vay số 2112/2018/ HĐCVHM/NHCT240 – LICOGI16 ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Phú Thọ (<i>thanh toán khoản vay cho các Khế ước và Giấy nhận nợ số</i>	

Stt	Danh mục tài liệu	Ghi chú
	801003420908; 801003420987; 801003426175; 800003442711; 809003445230; 804003455959; 805003468575; 809003468641; 808003477509; 806003487364; 801003491039)	
2.	Hợp đồng tín dụng số 289/2018/ HDTD/HCM/01 ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Tiên Phong – TPBank (Thanh toán khoản vay cho Khế ước giải ngân và nhận nợ số 33,34,35,36,37,39,40,41)	
3.	Hợp đồng hạn mức tín dụng số 775/2013/HĐ ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn. (Thanh toán khoản vay theo HĐTD cụ thể số: 766,755,775,832,993, 1053,1086,1122,1124,1121,1232,1245,1248,1292,1293)	
11.2	Góp vốn thực hiện dự án đầu tư của Công ty Điện Phước	
1.	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Điện Phước thay đổi lần thứ 7 ngày 02/11/2018	
2.	Biên bản họp HĐQT Licogi thông qua góp vốn để tăng vốn điều lệ của Công ty Điện Phước	
3.	BB và NQ họp của HĐQT Công ty Điện Phước về việc tăng vốn từ 150 tỷ lên 400 tỷ.	
4.	Báo cáo của Công ty Điện Phước về tình hình thực hiện dự án	
5.	Quyết định số 3148/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đồng Nai ngày 09/10/2019 về việc chấp thuận chủ trương dự án đầu tư Khu dân cư Điện Phước của Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điện Phước.	
6.	Quyết định số 4218/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 về việc phê duyệt duy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu Dân cư theo quy hoạch tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch	
7.	Công văn số 7032-CV/TU ngày 10/7/2019 của Tỉnh ủy Đồng Nai	
8.	Thông báo số 5316/TB-UBND ngày 18/7/2012 và Thông báo số 3744/TB-UBND ngày 28/5/2012 về việc thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư Khu dân cư theo quy hoạch tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch	

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302310209 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/06/2006, cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 120.../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 13 tháng 11 năm 2019)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Trụ sở chính: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028.38411375 Fax: 028.38411376
- Website: www.licogi16.com

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

- Trụ sở chính: Tầng 12 tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3944 6666 Fax: (024) 3944 8071
- Website: www.irs.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa
- Chức vụ: Thành viên Ban kiểm toán nội bộ
- Điện thoại: 028 3841137 Fax: 028 38411376

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302310209 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/06/2006, cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 16
Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
Mã cổ phiếu : LCG
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 29.399.898 cổ phiếu
Tổng giá trị chào bán (tính theo mệnh giá): 293.998.980.000 đồng
Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
Tổng giá trị thu được từ đợt chào bán dự kiến: 293.998.980.000 đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

- Địa chỉ: Lầu 28, tòa nhà Bitexco Financial Tower, Số 2 Hải Triều, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 3824 5252 Fax: 028 3824 5250
- Website: <http://www.ey.com>

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

- Trụ sở chính: Tầng 12 tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: 024 3944 6666 Fax: 024 3944 8071
- Website: <https://www.irs.com.vn/>

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	7
1. Rủi ro về kinh tế	7
2. Rủi ro về luật pháp	10
3. Rủi ro đặc thù.....	10
4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán	10
5. Rủi ro pha loãng cổ phiếu.....	11
6. Rủi ro quản trị Công ty	13
7. Rủi ro khác	13
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH	14
1. Tổ chức phát hành	14
2. Tổ chức tư vấn	14
III. CÁC KHÁI NIỆM	14
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH	15
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	15
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	18
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	20
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan; danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.....	34
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty cổ phần Licogi 16	36
6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty.....	39
7. Hoạt động kinh doanh.....	43
8. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất	57
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	59
10. Chính sách đối với người lao động	61
11. Chính sách cổ tức	62
12. Tình hình tài chính	62
13. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	71
14. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ, Kế toán trưởng.....	72
15. Tài sản.....	80
16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	82
17. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	83
18. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức.....	84
19. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành.....	84
20. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng	

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

đến giá cả cổ phiếu chào bán	84
V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN	85
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	91
VII. MỐI QUAN HỆ CỦA CTCP LICOGI 16 VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐIỀN PHƯỚC.....	98
VIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN	98
IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	100
X. NGÀY THÁNG ĐÓNG ĐẤU VÀ CHỮ KÝ CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	101
XI. PHỤ LỤC.....	102

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

DANH MỤC SƠ ĐỒ, BẢNG BIỂU

Sơ đồ số 1: GDP giai đoạn 2011 – 2018	8
Sơ đồ số 2: Cơ cấu các ngành năm 2018	8
Bảng số 1: Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty	34
Bảng số 2: Danh sách cá nhân có liên quan của cổ đông cá nhân.....	35
Bảng số 3: Danh sách tổ chức có liên quan của cổ đông cá nhân	35
Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty.....	36
Bảng số 5: Tổng hợp quá trình tăng vốn của Công ty	39
Bảng số 6: Quá trình tăng vốn điều lệ	41
Bảng số 7: Cơ cấu doanh thu thuần của công ty mẹ.....	45
Bảng số 8: Cơ cấu Chi phí sản xuất của công ty mẹ	45
Bảng số 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty mẹ	46
Bảng số 10: Cơ cấu doanh thu thuần của công ty (Hợp nhất).....	46
Bảng số 11: Cơ cấu chi phí sản xuất (Hợp nhất).....	46
Bảng số 12: Cơ cấu Lợi nhuận gộp (Hợp nhất).....	47
Bảng số 13: Danh sách Nhà cung cấp nguyên vật liệu.....	49
Bảng số 14: Danh mục máy móc thiết bị	51
Bảng số 15: Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết	55
Bảng số 16: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty mẹ)	57
Bảng số 17: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Hợp nhất).....	57
Bảng số 18: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/05/2019.....	61
Bảng số 19: Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017, 2018 và dự kiến 2019	62
Bảng số 20: Tình hình thay đổi vốn điều lệ.....	63
Bảng số 21: Tình hình nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Công ty mẹ).....	63
Bảng số 22: Tình hình nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)	63
Bảng số 23: Tình hình sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Công ty mẹ).....	64
Bảng số 24: Tình hình sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất).....	64
Bảng số 25: Mức lương bình quân giai đoạn 2016-2018	65
Bảng số 26: Số dư các khoản thuế phải nộp (Công ty mẹ)	65
Bảng số 27: Số dư các khoản thuế phải nộp (Hợp nhất)	66
Bảng số 28: Chi tiết các khoản vay của Công ty (Công ty mẹ)	66
Bảng số 29: Chi tiết các khoản vay của Công ty (Hợp nhất)	67
Bảng số 30: Các khoản phải thu của Công ty (Công ty mẹ)	68
Bảng số 31: Các khoản phải thu của Công ty (Hợp nhất)	69
Bảng số 32: Các khoản phải trả của Công ty (Công ty mẹ)	69
Bảng số 33: Các khoản phải trả của Công ty (Hợp nhất)	70
Bảng số 34: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (Công ty mẹ).....	71
Bảng số 35: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (Hợp nhất)	71
Bảng số 36: Danh sách thành viên HĐQT, Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ.....	72

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 37: Tài sản cố định tại ngày 31/12/2018 (Công ty mẹ)	80
Bảng số 38: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/6/2019 (Công ty mẹ)	80
Bảng số 39: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2018 (Hợp nhất).....	81
Bảng số 40: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/6/2019 (hợp nhất).....	82
Bảng số 41: Chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	82
Bảng số 42: Môi quan hệ của CTCP Licogi 16 và người có liên quan của Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điền Phước	98

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

Công ty cổ phần Licogi 16 hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần với hoạt động kinh doanh chính là: thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông; thủy lợi, thủy điện; kinh doanh bất động sản; đầu tư năng lượng, ngành nước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều tập trung vào các ngành kinh tế giữ vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Là một công ty cổ phần hoạt động trong nền kinh tế thị trường, hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu tác động trực tiếp từ những thay đổi trong nền kinh tế nói chung và các rủi ro khác trong hoạt động ngành nói riêng.

1. Rủi ro về kinh tế

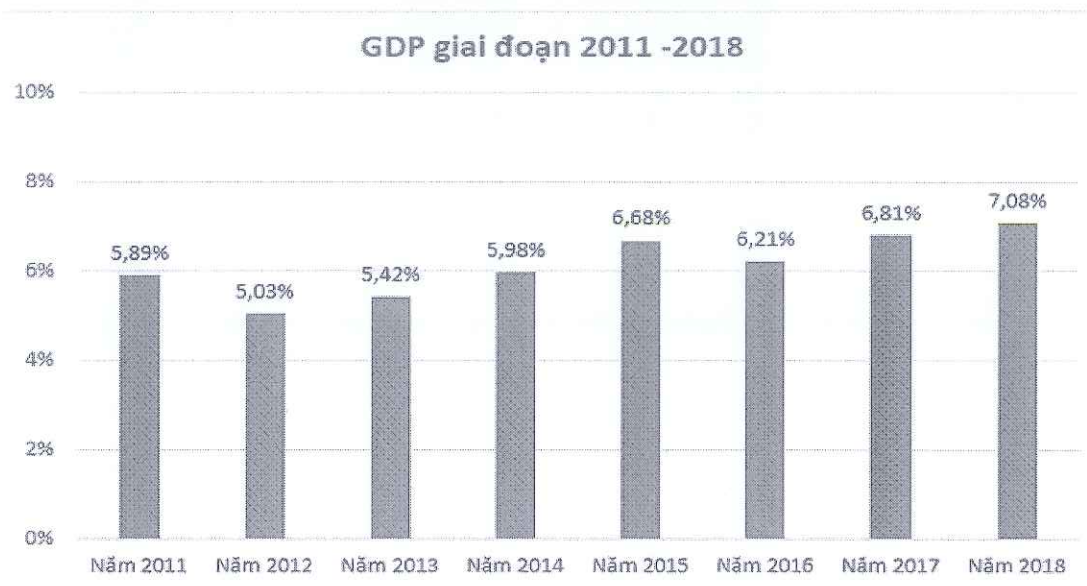
Sự phát triển của nền kinh tế thường được đánh giá thông qua các yếu tố như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất hay tỷ giá hối đoái,... các yếu tố này tác động mang tính hệ thống tới nền kinh tế. Một khi các yếu tố trên thay đổi sẽ ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Vì vậy, việc phân tích các yếu tố vĩ mô của nền kinh tế sẽ làm rõ mức độ tác động của các loại rủi ro này cũng như đưa ra được các biện pháp khắc phục mức độ ảnh hưởng của các rủi ro kinh tế đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế

Năm 2018, tốc độ tăng trưởng GDP đạt 7,08%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2008 trở về đây. Mức tăng trưởng năm nay vượt mục tiêu 6,7% đặt ra là kết quả sự điều hành quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và nỗ lực của các cấp, các ngành, địa phương, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân cả nước. Trong mức tăng trưởng của toàn nền kinh tế năm 2018, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,76%, đóng góp 8,7% vào mức tăng trưởng chung; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,85%, đóng góp 48,6%; khu vực dịch vụ tăng 7,03%, đóng góp 42,7%.

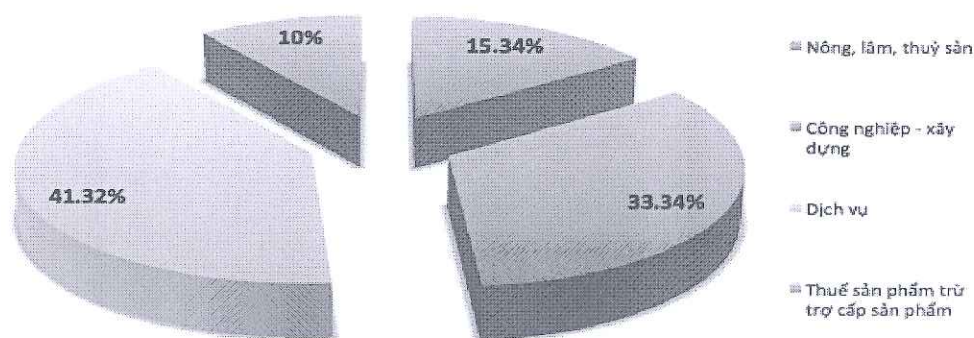
Theo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 của Quốc hội, tổng sản phẩm trong nước bình quân 5 năm đạt 6,5 -7%. Chỉ tiêu tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ trong GDP năm 2020 khoảng 85%. Điều này thể hiện quyết tâm của Chính phủ trong việc duy trì tốc độ tăng trưởng bền vững, tạo điều kiện cho ngành công nghiệp xây dựng phát triển, sớm đưa Việt Nam trở thành nước công nghiệp hóa theo hướng hiện đại hóa.

Sơ đồ số 1: GDP giai đoạn 2011 – 2018



(Nguồn: Số liệu từ Tổng cục thống kê)

Sơ đồ số 2: Cơ cấu các ngành năm 2018



(Nguồn: Số liệu từ Tổng cục thống kê)

Kinh tế - xã hội nước ta năm 2018 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại và tiềm ẩn yếu tố khó lường. Thương mại toàn cầu tăng chậm hơn dự báo do những thay đổi trong chính sách thương mại của Mỹ, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp. Căng thẳng thương mại giữa các nước lớn cùng với xu hướng gia tăng chủ nghĩa bảo hộ mậu dịch có tác động đến sản xuất, xuất khẩu của Việt Nam và các nước trong khu vực. Ngành Công nghiệp và xây dựng tiếp tục duy trì mức độ đóng góp khá vào tăng trưởng GDP của đất nước, chiếm tỷ trọng khoảng 33,34%. Nền kinh tế tiếp tục được dự đoán sẽ phát triển theo hướng tích cực nhờ triển vọng lạc quan về tăng trưởng kinh tế và thương mại toàn cầu, các yếu tố tích cực nội tại như môi trường kinh tế vĩ mô ổn định hơn, nội tại nền kinh tế cũng đã được củng cố sau

3 năm 2016 - 2018 tăng trưởng cao, môi trường kinh doanh được cải thiện, tiếp tục tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, cũng có nhiều thách thức cần phải lưu tâm. Giá các mặt hàng thiết yếu như xăng dầu, sắt thép, chất đốt... tăng cao đang gây áp lực lên lạm phát tại nhiều quốc gia. Hoạt động thương mại toàn cầu duy trì đà tăng trưởng nhưng đối mặt nhiều khó khăn do căng thẳng thương mại giữa Mỹ với Trung Quốc và các đối tác lớn khác như Liên minh Châu Âu, Nhật Bản. Đồng thời, với quy mô kinh tế nhỏ, việc ứng phó với các biến động trong tương lai của Việt Nam có thể sẽ gặp khó khăn hơn bởi dư địa tài chính, tiền tệ hạn hẹp.

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng, nên công ty sẽ chịu ảnh hưởng bởi xu thế phát triển của ngành điện, ngành xây dựng. Tuy nhiên, với triển vọng phát triển kinh tế vĩ mô Việt Nam trong năm 2019 và những dự báo khả quan cho giai đoạn 2019-2020 sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho Công ty đẩy mạnh hoạt động của mình, tăng trưởng và phát triển tốt trong giai đoạn tới.

1.2. Rủi ro về lạm phát

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2019 tăng 0,31% so với tháng trước, CPI bình quân 4 tháng đầu năm 2019 tăng 2,71% so với cùng kỳ năm 2018. Trong mức tăng 0,31% của CPI tháng 4/2019 so với tháng trước có 9/11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có CPI tăng. Nhóm giao thông có mức tăng cao nhất 4,29%, chủ yếu do ảnh hưởng từ 2 đợt điều chỉnh tăng giá xăng, dầu vào thời điểm 2/4/2019 và thời điểm 17/4/2019, tác động làm CPI chung tăng 0,41%; giá vé tàu hỏa tăng 2,76% do nhu cầu đi lại vào dịp nghỉ lễ Giỗ Tổ và nghỉ lễ 30/4 - 1/5. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0,6%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,11%; văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,1%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,08%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,06%; giáo dục tăng 0,05% do chỉ số giá nhóm sách giáo khoa tăng 0,76%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,01%; hàng hóa và dịch vụ khác tăng 0,15%. Hai nhóm hàng hóa và dịch vụ còn lại có chỉ số giá giảm: Hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,57%, trong đó lương thực giảm 0,39% chủ yếu do giá gạo xuất khẩu giảm; thực phẩm giảm 0,87% do giá hầu hết các mặt hàng trong nhóm giảm; nhóm bưu chính viễn thông giảm 0,07%.

Hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, công nghiệp nên chỉ số lạm phát ở nhóm giao thông, nhà ở và vật liệu xây dựng có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

1.3. Lãi suất

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí đi vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều những chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất, hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Sự biến động lãi suất sẽ tác động trực tiếp đến chi phí lãi vay hằng năm của Công ty. Rủi ro thay đổi lãi suất Công ty liên quan đến các khoản vay hoạt động kinh doanh của Công ty tại các tổ chức tín dụng.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Dư nợ tín dụng của Công ty thời điểm 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2018 là 853 tỷ đồng, trong đó dư nợ ngắn hạn là 144 tỷ đồng, dư nợ dài hạn là 709 tỷ đồng, Công ty hiện vẫn đang có khả năng trả được các khoản vay ngắn hạn và vay dài hạn. Tuy nhiên, trong dài hạn để giảm thiểu rủi ro biến động của lãi suất, Công ty luôn theo dõi chặt chẽ biến động thị trường tiền tệ trong và ngoài nước để dự báo và điều chỉnh kế hoạch dòng tiền phù hợp.

2. Rủi ro về luật pháp

Đối với doanh nghiệp hoạt động chính trong lĩnh vực: thi công xây dựng, bất động sản và hoạt động đầu tư, rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty là rủi ro pháp lý. Pháp lý là nhóm yếu tố khách quan tác động mạnh đến hoạt động kinh doanh, một số văn bản luật chi phối đến hoạt động của Công ty như: Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Đầu tư ... kèm theo các văn bản luật và hướng dẫn dưới luật. Sự thay đổi về pháp luật và chính sách có thể xảy ra và rủi ro độ trễ của các chính sách của Nhà nước ảnh hưởng khó kiểm soát đến hoạt động quản trị, kinh doanh và cả tính thanh khoản cho thị trường bất động sản.

3. Rủi ro đặc thù

Với đặc thù là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực: xây dựng, bất động sản và hoạt động đầu tư. Do đó, hoạt động của Công ty cổ phần Licogi 16 chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi những rủi ro đặc thù của ngành thi công xây dựng, bất động sản và hoạt động đầu tư.

Đặc thù hoạt động của Công ty là thời gian thi công của các công trình thường kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần, song song với đó là việc giải ngân thường chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thi công cũng như thống nhất phê duyệt quyết toán giữa chủ đầu tư và nhà thầu thường mất nhiều thời gian. Bên cạnh đó, có nhiều dự án, công trình xây dựng mà chủ đầu tư lập dự toán còn thiếu tương xứng với nguồn vốn đầu tư dẫn tới thời gian thi công bị kéo dài, điều đó càng làm chậm tiến độ giải ngân, thanh quyết toán của các công trình, ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty, đôi khi phản ánh không đúng hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận của công ty giữa các quý hoạt động cũng như trong năm tài chính.

Để khắc phục rủi ro này, Công ty thực hiện biện pháp tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình, tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn. Nhờ mối quan hệ chặt chẽ với các công ty con nên Công ty vẫn đảm bảo thị trường hoạt động của mình. Song, để tăng khả năng cạnh tranh, Công ty đã chủ động triển khai đổi mới, nâng cao công tác quản trị điều hành, công tác nghiên cứu dự báo thị trường, đặc biệt chú trọng đến chất lượng các dự án, khẳng định thương hiệu Licogi 16 qua việc đảm bảo đầu ra của mình. Cùng với đó, Công ty cũng có kế hoạch phát triển mạnh hơn các mảng khác ngoài thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông.

4. Rủi ro của đợt chào bán, của dự án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán

4.1. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ không được bảo lãnh phát hành nên có khả năng cổ phiếu của Licogi 16 không được chào bán hết. Trong trường hợp cổ phiếu không được mua hết, Công ty sẽ phải tìm nguồn vốn

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

khác để bổ sung. Ngoài ra, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT phân phối số lượng cổ phiếu không được cổ đông đặt mua hết cho các đối tượng khác theo cách thức và điều kiện không ưu đãi hơn so với cho cổ đông hiện hữu. Trong trường hợp cổ đông hiện hữu không thực hiện mua hết số cổ phần chào bán cho các đối tượng khác với giá bằng giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

Với kết quả kinh doanh đã đạt được trong những năm qua cùng với tiềm năng, triển vọng phát triển của Công ty trong thời gian tới, cổ phiếu Licogi 16 sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư. Hơn nữa, trong đợt chào bán này, cổ phiếu phát hành thêm của Công ty được chào bán với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, thấp hơn so với giá thị trường của cổ phiếu và giá trị sổ sách theo báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 của Công ty. Do đó, khả năng thành công của đợt chào bán cổ phiếu này được kỳ vọng sẽ cao.

4.2. Rủi ro của phương án sử dụng tiền mua được từ đợt chào bán

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán dự kiến 293.998.980.000 đồng, Công ty sẽ sử dụng vào mục đích tái cơ cấu nợ ngắn hạn (130 tỷ đồng) và góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ - Điền Phước để triển khai thực hiện Dự án bất động sản Điền Phước (163.998.980.000 đồng). Hiện nay, với dự nợ tín dụng của Công ty cao dẫn tới công ty đang chịu áp lực trả lãi vay ngân hàng và cán cân tài chính của công ty đang bị mất cân đối. Việc chào bán thành công đợt này sẽ giúp Công ty trang trải một phần nợ vay ngân hàng đến hạn trả và có nguồn tiền để góp vốn vào TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điền Phước theo đúng tiến độ, kế hoạch.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty, đảm bảo hoạt động đầu tư có hiệu quả, gia tăng giá trị cho các cổ đông và sẽ báo cáo tại cuộc họp ĐHĐCĐ gần nhất. Bên cạnh đó, với số vốn đầu tư và khoản trả nợ vay lớn, việc huy động vốn không đủ và đúng tiến độ cũng có thể tạo nên rủi ro phát sinh chi phí thực hiện dự án và tiến độ giải ngân của Ngân hàng cho dự án.

5. Rủi ro pha loãng cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán trong đợt này là 29.399.898 cổ phiếu, tương đương 30% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty trên thị trường (97.999.662 cổ phiếu). Rủi ro pha loãng cổ phiếu có thể xảy ra khi Công ty thực hiện chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, nhà đầu tư nên lưu ý một số vấn đề sau:

➤ Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu:

Cổ phiếu của công ty đang được đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh. Vì thế, giá giao dịch của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo tỷ lệ phát hành và giá phát hành tại ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phiếu. Cổ đông có thể tham khảo công thức điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu như sau:

$$\text{Giá thị trường điều chỉnh} = \frac{\text{PR}_{(t-1)} + (I \times \text{PR})}{(1 + I)}$$

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Trong đó:

$PR(t-1)$: Giá đóng cửa của cổ phiếu ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm

I : Tỷ lệ vốn tăng

PR : Giá phát hành thêm cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ: Giả sử giá đóng cửa của cổ phiếu LCG tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền để thực hiện quyền mua cổ phần phát hành thêm là 10.600 đồng/cổ phiếu. Công ty phát hành thêm 29.399.898 cổ phiếu với giá phát hành là 10.000 đồng/cổ phần, tỷ lệ phát hành 10:03, giá cổ phiếu LCG được điều chỉnh tính theo công thức trên như sau:

$$\text{Giá điều chỉnh} = \frac{10.600 + 0,3 \times 10.000}{1 + 0,3} = 10.462 \text{ đồng/cổ phần}$$

Tuy nhiên, mức độ pha loãng giá cổ phiếu sẽ được giảm đi khi công ty sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán để đầu tư một cách có hiệu quả nhất, mang về tốc độ tăng trưởng tốt hơn trong tương lai.

➤ **Rủi ro pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS):**

Công thức tính:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Giả định chỉ có thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành, sự thay đổi EPS của cổ phiếu như sau:

Lợi nhuận dự kiến sau thuế năm 2019 là 200.000.000.000 đồng².

- Trường hợp 1: Công ty không phát hành thêm cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành là 97.999.662 cổ phiếu.

$$\text{EPS} = \frac{200.000.000.000}{97.999.662} = 2.041 \text{ đồng}$$

- Trường hợp 2: Công ty chào bán thành công cổ phiếu và dự kiến 29.399.898 cổ phiếu phát hành thêm của Công ty chính thức lưu hành vào tháng 11 năm 2019, do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu đang lưu hành nên chỉ số EPS của Công ty sẽ có sự thay đổi như sau:

$$\text{EPS} = \frac{200.000.000.000}{(97.999.662 \times 10 + 127.399.560 \times 2) / 12} = 1.944 \text{ đồng}$$

Như vậy, đợt chào bán này sẽ làm cho cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tăng lên ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty. Rủi ro của việc pha loãng thu nhập trên cổ phiếu sẽ được hạn chế nếu Công ty tối ưu nguồn vốn huy động được và duy trì tốt hoạt động kinh doanh sau đợt chào bán.

➤ **Pha loãng giá trị sổ sách**

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần có thể sẽ bị thay

¹ Công ty không có cổ phần ưu đãi.

² Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 thông qua

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Với việc chào bán thêm cổ phiếu với giá thấp hơn giá trị sổ sách, trong thời gian ngắn ngay sau khi chào bán do tỷ lệ tăng số lượng cổ phiếu lưu hành lớn hơn tỷ lệ tăng của vốn chủ sở hữu nên sẽ làm giảm giá trị sổ sách 01 cổ phiếu của Công ty.

➤ **Pha loãng tỷ lệ biểu quyết**

Do việc chào bán được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu nên sẽ không làm giảm tỷ lệ nắm giữ, quyền biểu quyết của các cổ đông nếu các cổ đông thực hiện quyền đầy đủ.

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

6. Rủi ro quản trị Công ty

Rủi ro quản trị Công ty xuất phát từ việc quản trị Công ty yếu kém, ảnh hưởng đến sự phát triển lâu dài và ổn định của Công ty, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Trường hợp, Hội đồng quản trị quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban điều hành sẽ gây ra rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

Bên cạnh đó, những thông tin liên quan đến quản trị Công ty như cơ cấu cổ đông, mối quan hệ sở hữu giữa các nhóm cổ đông Công ty, giữa các thành viên HĐQT, Ban điều hành và các bên liên quan, quan hệ của cổ đông với Công ty, ... cũng là yếu tố gây ra rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động Công ty, quyền lợi của cổ đông, người lao động.

Việc Công ty chào bán 29.399.898 cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán là 293.998.980.000 đồng, trường hợp HĐQT, Ban điều hành Công ty quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán không hiệu quả sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty, quyền lợi của cổ đông. Việc phát hành cổ phiếu, huy động thêm vốn cũng tạo áp lực về Doanh thu, Lợi nhuận, Cổ tức, hiệu quả sử dụng vốn khi quy mô hoạt động kinh doanh, công tác quản lý chưa theo kịp.

Để khắc phục rủi ro về quản trị, Công ty cổ phần Licogi 16 luôn hoàn thiện các thể chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của HĐQT, Ban điều hành nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giám sát trong hoạt động kinh doanh. Thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện website, thực hiện công bố, cập nhật thông tin thường xuyên tới cổ đông, thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông làm cầu nối giữa cổ đông và Công ty. Đồng thời, Công ty cũng ký kết hợp đồng với các đơn vị tư vấn nhằm hỗ trợ công ty trong công tác quản trị, quan hệ nhà đầu tư, tư vấn tổ chức ĐH cổ đông theo quy định của pháp luật.

7. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hoả hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố... nếu có gây thiệt hại về tài sản, con người và ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đang nghiên cứu để tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho các tài sản của Công ty.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

- Ông **Bùi Dương Hùng** Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Ông **Tăng Quốc Thuộc** Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Ông **Lê Vũ Nam** Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
- Ông **Nguyễn Văn Việt** Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

- Bà **Trần Thị Thu Hương** Chức vụ: Tổng Giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty cổ phần Licogi 16. Phạm vi công việc tư vấn là hướng dẫn Công ty cổ phần Licogi 16 lập hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu theo đúng các quy định của pháp luật về chứng khoán và các văn bản liên quan. Các số liệu tài chính, thông tin về hoạt động kinh doanh các các thông tin khác nêu trong Bản cáo bạch này được trích dẫn từ các báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập, báo cáo nội bộ và thông tin của Công ty cổ phần Licogi 16 công bố, cung cấp. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty cổ phần Licogi 16 cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM

LCG/ Công ty/ Tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Licogi 16

IRS/ Tổ chức tư vấn: Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông

Cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 16

HĐQT : Hội đồng quản trị

BKS : Ban kiểm soát

Điều lệ Công ty : Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Licogi 16

UBCKNN : Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước

VSD : Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam

SGDCKHCM : Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

TNHH : Trách nhiệm hữu hạn

CTCP : Công ty cổ phần

BCTC : Báo cáo tài chính

NSNN : Ngân sách nhà nước

TSCĐ : Tài sản cố định

VNĐ : Việt Nam Đồng

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về Công ty

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**
- Tên tiếng Anh: Licogi No16 Joint Stock Company
- Tên Công ty viết tắt: LICOGI 16
- Mã chứng khoán: LCG
- Logo Công ty:



- Trụ sở chính: 24A Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028). 38411375 Fax: (028). 38411376
- Website: www.licogi16.com
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302310209 do Sở Kế hoạch & Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 02/06/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 20/03/2018
- Vốn điều lệ đăng ký: 1.000.000.000.000 đồng (*bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 1.000.000.000.000 đồng (*bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng*)
- Người đại diện theo pháp luật: **Ông Bùi Dương Hùng** – Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Licogi 16
- Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Tiên Phong – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
Số tài khoản: 26091985001
- Lĩnh vực kinh doanh chính:
 - + Thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp;
 - + Thi công xây dựng các công trình giao thông;
 - + Thi công xây dựng các công trình thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng, đường dây và các trạm biến thế điện, Các công trình cấp thoát nước và vệ sinh môi trường, nền móng và công trình;
 - + Gia công chế tạo cốp pha định hình, dàn giáo, khung nhà công nghiệp;
 - + Khai thác đá. Khai thác đá có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp;
 - + Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp;
 - + Sản giao dịch bất động sản (thực hiện theo luật kinh doanh bất động sản).

1.2. Quá trình hình thành và phát triển

Năm 2001: Công ty Xây dựng số 16 được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Chi Nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh của Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng LICOGI.

Năm 2003: Công ty Xây dựng số 16 đã được tổ chức UKAS cấp chứng chỉ quản lý chất lượng ISO 9001 - 2000.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Năm 2004: Nhà máy cơ khí Nhơn Trạch tại Đồng Nai (tiền thân của Công ty Cổ phần Cơ Khí LICOGI 16) được đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động với công suất 10.000 tấn/năm, cung cấp nhiều sản phẩm cơ khí và kết cấu thép.

Năm 2005: Thành lập Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16.5) tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng dân dụng, hạ tầng kỹ thuật, giao thông, sản xuất và kinh doanh kết cấu bê tông, vật liệu xây dựng.

Năm 2006: Công ty Xây dựng số 16 chính thức chuyển mô hình hoạt động từ doanh nghiệp Nhà nước thành Công ty Cổ phần LICOGI 16 với vốn điều lệ 12 tỷ đồng; LICOGI 16 đón nhận Bằng khen của Thủ tướng chính phủ dành cho Đơn vị có thành tích trong công tác từ 2001-2005, góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc;

Năm 2007: Chuyển đổi mô hình hoạt động của XN LICOGI 16.1 thành Công ty CP LICOGI 16.1 trong lĩnh vực xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp; Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.2 tham gia vào lĩnh vực xây dựng các công trình thủy điện, dân dụng, công nghiệp; Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.6 với mục tiêu trở thành đơn vị đại diện phía Bắc tham gia vào lĩnh vực thi công xây dựng, sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng thân thiện với môi trường; Công ty Cổ phần LICOGI 16.5 được thành lập, chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Bê tông và Xây dựng Nhơn Trạch. Thành lập Công ty Cổ phần Cơ Khí LICOGI 16 (nay là Công ty Cổ phần LICOGI 16 M&C) Góp vốn thành lập Công ty CP ĐT&PTHT Nghi Sơn với ngành nghề kinh doanh chủ yếu đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng cơ sở, sản xuất vật liệu xây dựng.

Giai đoạn 2008 cho đến nay: Đại chúng hóa, với các mốc sự kiện quan trọng sau LICOGI 16 chính thức niêm yết cổ phiếu công ty tại Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán LCG.

Năm 2008: Đầu tư mua lại 95% vốn của Công ty TNHH XD-TM-DV Điền phước với ngành nghề chủ yếu là đầu tư xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư Thành lập Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư LICOGI 16.8 với ngành nghề chủ yếu là tư vấn đầu tư xây dựng, thiết kế, lập dự án và kinh doanh bất động sản. Thành lập Công ty Cổ phần LICOGI 16.9 với ngành nghề kinh doanh chính là xây dựng công trình dân dụng. Đầu tư thiết bị sản xuất bê tông đầm lăn (RCC) hiện đại nhất Việt Nam phục vụ thi công Thủy điện Bản Chát với tổng kinh phí là 230 tỷ đồng, thực hiện 1,6 triệu khối Bê tông.

Năm 2009: Thành lập Công ty CP Điện lực LICOGI 16 thi công các dự án đường dây và trạm điện, công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật. Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông sản xuất và kinh doanh sản phẩm xăng sinh học, sản phẩm thân thiện với môi trường. Liên doanh góp vốn thành lập Công ty TNHH Khu đô thị mới Phú Hội đầu tư xây dựng và kinh doanh khu dân cư theo quy hoạch.

Năm 2010: Tổ chức khánh thành Tòa nhà LICOGI 16 do chính công ty đầu tư để làm trụ sở văn phòng và cho thuê với quy mô 9 tầng, 1 tầng lửng, 1 tầng sân thượng và 2 tầng hầm trên diện tích đất 341 m². Khởi công xây dựng Trường Cao đẳng nghề Công nghệ LICOGI tại Khu Kinh tế Nghi Sơn với quy mô 9.000 học viên/năm trên diện tích đất 8ha. Đầu tư mua lại 80% vốn của Công ty TNHH Thương mại Xây dựng 12 đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Khu dân cư Hiệp Thành và các dự án bất động sản khác

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Đầu tư mua lại 100% vốn của Công ty TNHH Siêu Thành đầu tư xây dựng và kinh doanh dự án Chung cư Nam An và các dự án bất động sản khác.

Năm 2011: Tổ chức Lễ kỷ niệm khởi bê tông thứ 1 triệu trên tổng số 1,6 triệu khối bê tông tại công trình Thủy điện Bản Chát, có sự có mặt của Thủ tướng Chính phủ đã làm tăng thêm uy tín, thương hiệu của LICOGI 16 trong lĩnh vực thi công đập bê tông. Triển khai đầu tư thi công Dự án Sky Park Residence trên diện tích 9,2 ha với quy mô 1 tháp gồm tòa nhà văn phòng 20 tầng, tòa nhà căn hộ 30 tầng, khối đế 5 tầng và 1 tầng hầm. Đầu tư dự án Quản trị tổng thể doanh nghiệp ERP SAP.

Năm 2012: Hoàn thành Công trình thủy điện Bản Chát theo đúng tiến độ đề ra. Sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành LICOGI 16. Vận hành chính thức phần mềm ERP SAP.

Năm 2013: Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Hà Tĩnh để triển khai thi công các công trình tại dự án nhà máy thép Formosa. Thành lập Văn phòng đại diện LICOGI 16 tại Quảng Trị để triển khai thi công công trình dự án Xây dựng cầu Thạch Hãn và mở rộng quốc lộ 1A đi qua địa bàn tỉnh Quảng Trị. Thoái vốn khỏi Công ty CP Đầu tư và Phát triển Hạ tầng Nghi Sơn. Thoái vốn khỏi Công ty CP LICOGI 16.5

Năm 2014: Liên doanh góp vốn thành lập công ty BOT để đầu tư nâng cấp và cải tạo quốc lộ 38 đoạn nối Bắc Ninh - Hưng Yên theo hình thức BOT. Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bắc Ninh để triển khai thi công công trình Quốc lộ 38. Thành lập Ban điều hành thi công LICOGI 16 tại Bảo Lộc Lâm Đồng để triển khai thi công công trình Bệnh viện II Lâm Đồng. Hoàn thành công tác BT-GPMB và thành lập Ban điều hành thi công dự án khu dân cư Hiệp Thành, quận 12, Tp.HCM.

Năm 2015: Thành lập Ban điều hành thi công Nhà máy nhiệt điện Vĩnh Tân 4. Phê duyệt cơ cấu tổ chức mới của công ty. Giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần của LICOGI 16 (LCS) từ 56,68% xuống còn 46,42%.

Năm 2016: Tổ chức thành công Đại hội đồng Cổ đông 2016 ngày 23/04/2016, bầu cử Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát công ty nhiệm kỳ III (2016-2020). Ngày 26/04/2016, cơ cấu tổ chức mới được phê duyệt. Thành lập Ban điều hành thi công dự án cao tốc Quảng Ngãi – Đà Nẵng. Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty TNHH Siêu Thành. Tổ chức lễ kỷ niệm 15 năm thành lập công ty ngày 21/10/2016. Ngày 27/10/2016, nhận Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của Bộ Xây dựng. Công ty CP LICOGI 16 nhận chuyển nhượng 20% vốn điều lệ của Công ty CP BOO Nước Phú Ninh. Khánh thành nhà máy bê tông nhựa nóng BENNINGHOVEN ECO 2000U tại Quảng Ninh ngày 06/12/2016. Hoàn tất chuyển nhượng toàn bộ vốn góp của Công ty CP LICOGI 16 tại Công ty CP LICOGI 16.1. Thành lập Ban điều hành thi công gói thầu Quốc Lộ 18.

Năm 2017

Ngày 07/02/2017, thành lập Ban điều hành thi công dự án BOO Nhà máy nước Phú Ninh. Ngày 27/04/2017, bổ nhiệm Tổng Giám đốc điều hành công ty.

Ngày 11/05/2017, phê duyệt điều chỉnh sơ đồ tổ chức công ty.

Ngày 26/05/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 95%.

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Ngày 13/06/2017, thành lập Ban điều hành số 1 và số 2 tại dự án Cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn.

Ngày 15/08/2017, Ban thường vụ Liên đoàn Lao động Quận Bình Thạnh quyết định công nhận Ban chấp hành công đoàn cơ sở Công ty CP LICOGI 16 nhiệm kỳ 2017-2020.

Ngày 18/10/2017, thành lập Công ty CP Đầu tư Tiện ích LICOGI 16, vốn góp công ty mẹ: 75%.

Năm 2018:

Ngày 15/03/2018, thành lập Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng – Chi nhánh Công ty CP LICOGI 16.

Ngày 09/04/2018, thành lập Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16.

Ngày 16/04/2018, thành lập Ban điều hành thi công dự án Nhà máy nước Cần Thơ.

Ngày 29/06/2018, thành lập Ban điều hành thi công cao tốc Hà Nội – Lạng Sơn đoạn Cửa khẩu Hữu Nghị – Chi Lăng.

Ngày 23/07/2018, Hội đồng quản trị quyết định mua lại 80% cổ phần của công ty CP Licons Việt Nam.

Ngày 17/10/2018, thành lập Xí nghiệp sản xuất và thương mại Vật liệu xây dựng LICOGI 16 – Chi nhánh Công ty CP LICOGI 16 tại Lạng Sơn.

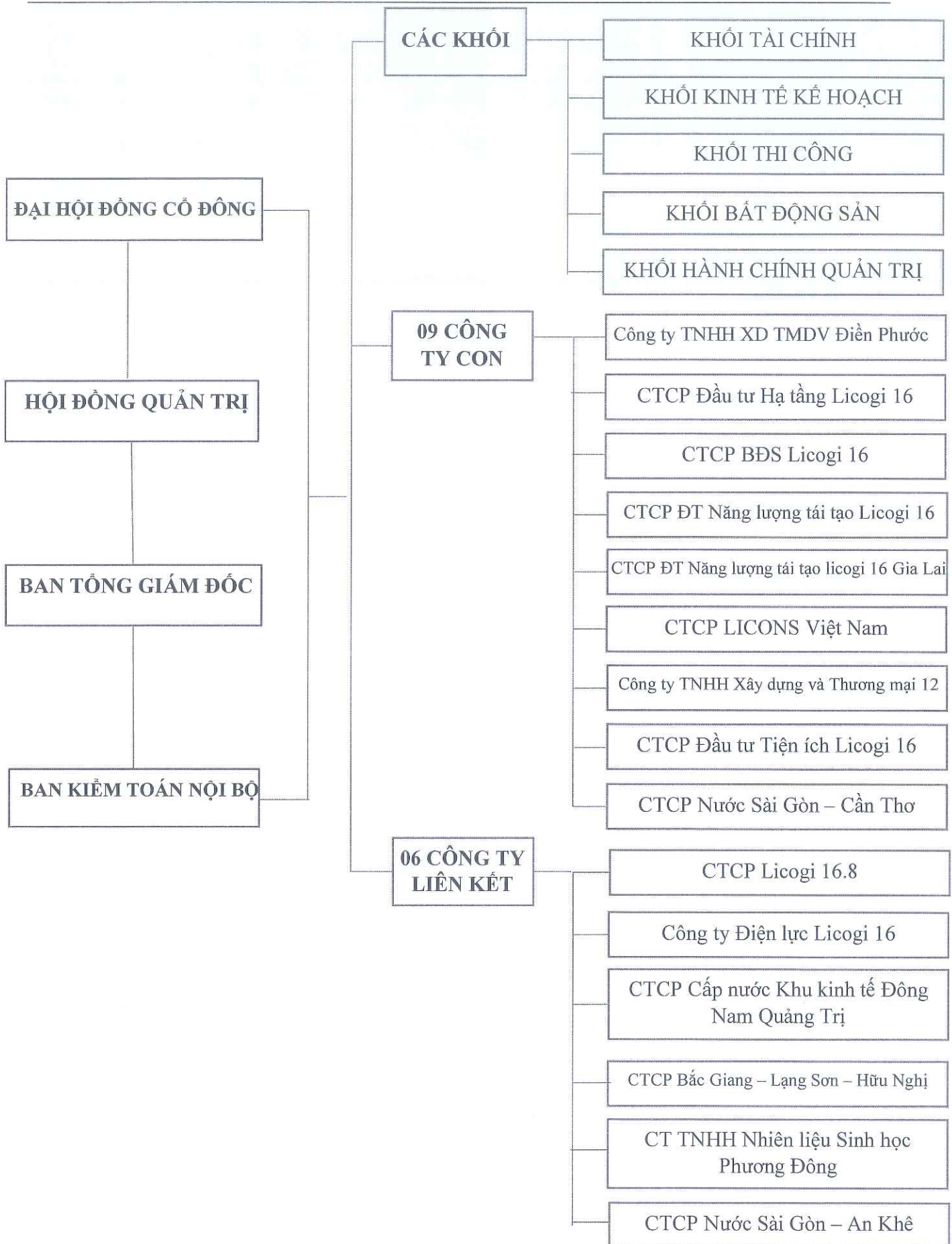
Ngày 01/11/2018, thành lập Công ty CP Bất động sản LICOGI 16.

Ngày 23/11/2018, thành lập Ban tái cấu trúc hoạt động công ty.

1.3. Cơ cấu tổ chức Công ty

Sơ đồ số 1: Cơ cấu tổ chức Công ty

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16



BẢN CÁO BẠCH

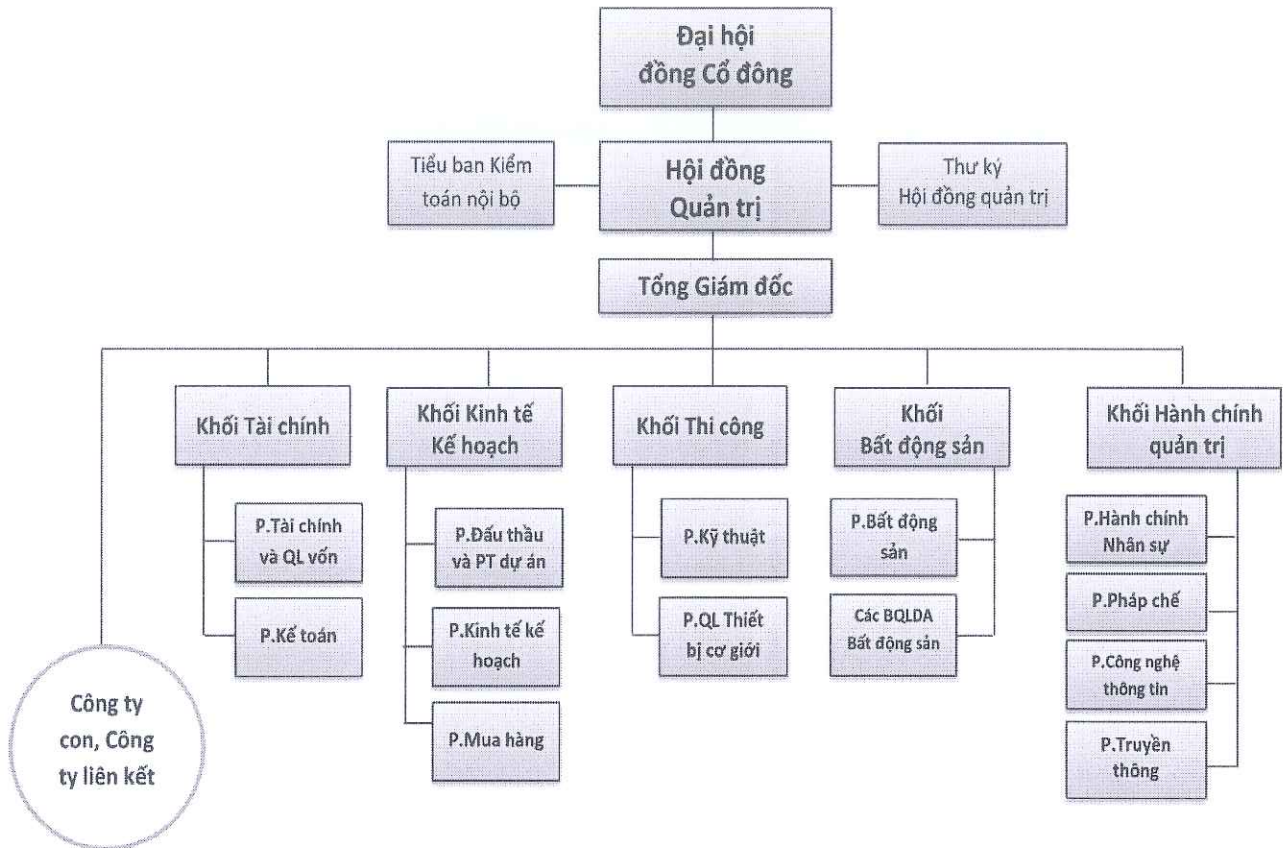
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

Công ty cổ phần Licogi 16 được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014, các Luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ số 2: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

▪ Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty cổ phần Licogi 16, có quyền và nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Mức cổ tức hàng năm; Lựa chọn công ty kiểm toán; Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty;

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT

- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty và chỉ định người thanh lý;

- Các quyền, nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

▪ Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

- Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.

- Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể ủy quyền cho nhân viên cấp dưới và các cán bộ quản lý đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty.

▪ **Tổng Giám Đốc**

Tổng Giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Tổng giám đốc điều hành có quyền và nghĩa vụ như sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất

- Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý.

- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật.

- Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo cơ quan này khi được yêu cầu.

▪ **Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ**

Chức năng:

- Kiểm tra, xác nhận, đảm bảo báo cáo tài chính mà là sự đảm bảo tính thích hợp và tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ trong đơn vị.

- Đánh giá và khuyến nghị cho ban lãnh đạo và người đứng đầu tổ chức về quan điểm, nhận thức cũng như văn hóa quản lý rủi ro trong tổ chức để nâng cao tính hiệu quả của các chính sách quản lý rủi ro.

Nhiệm vụ:

- Kiểm tra, đánh giá độ tin cậy, hiệu lực và hiệu quả của hệ thống KSNB; kiểm tra, thẩm định tính xác thực, độ tin cậy của thông tin kinh tế, thông tin tài chính trên báo cáo

kế toán và các báo cáo khác;

- Kiểm tra sự tuân thủ của mọi bộ phận và cá nhân trong đơn vị đối với các nguyên tắc hoạt động, quản lý, sự tuân thủ luật pháp, chính sách, chế độ tài chính, kế toán; các chính sách, nghị quyết, quyết định của cơ quan quản lý cấp trên cũng như của ban lãnh đạo;

- Kiểm tra, đánh giá tính hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý rủi ro, các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản và sử dụng nguồn lực;

- Phát hiện những sai sót, yếu kém, gian lận trong quản lý, bảo vệ tài sản của tổ chức, qua đó, kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót, yếu kém; xử lý các sai phạm, đề xuất các biện pháp cải tiến, hoàn thiện hệ thống KSNB, hệ thống quản lý rủi ro cho tổ chức.

- **Thư ký Hội đồng quản trị**

- Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữ Công ty và cổ đông;

- Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;

- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;

- Tham dự các cuộc họp;

- Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quyết định của pháp luật;

- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị;

- Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;

- Bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty

- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- **Khối Tài chính**

Khối tài chính gồm: Phòng Tài chính và Quản lý vốn và Phòng Kế toán. Có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- **Phòng tài chính và Quản lý vốn**

- Chức năng**

- Quản lý và phát triển các nguồn vốn của Công ty;

- Quản trị kế hoạch, kiểm soát dòng tiền, có kế hoạch tài chính nhằm bảo đảm nguồn vốn cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty;

- Báo cáo định kỳ về các khoản vốn đầu tư của Công ty tại các đơn vị khác.

- Nhiệm vụ**

- Kiểm tra, giám sát cân đối thực hiện thu chi tài chính trong Công ty;

- Lập và trình Giám đốc Khối các phương án tài chính, cổ tức, lợi nhuận giữ lại, tái đầu tư, vốn vay các tổ chức tín dụng, phát hành cổ phiếu tăng vốn, trái phiếu, các hình thức huy động vốn khác;

- Thực hiện kiểm soát dư nợ vay Ngân hàng, cân đối trả nợ gốc và giải ngân kịp thời phục vụ sản xuất kinh doanh;

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Kiểm tra, đánh giá, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình quản lý sử dụng vốn đầu tư tại Công ty, công ty con, doanh nghiệp khác và các hợp đồng hợp tác kinh doanh;
- Theo dõi, phân tích mức độ hoàn thành của Người đại diện vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác theo quy chế;
- Theo dõi tình hình thu cổ tức (nhận thông báo chia cổ tức, đơn đốc thu cổ tức; quyết toán để chia lãi từ liên danh, liên kết...);
- Phối hợp với các phòng ban để lập kế hoạch ngân sách năm và kế hoạch thu chi hàng tháng;
- Phối hợp với các phòng ban để phân tích thẩm định hiệu quả đầu tư các dự án mới, xác định nhu cầu vốn của từng công trình và phương án tài chính đầu tư máy móc thiết bị.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Kế toán

Chức năng

- Công tác kế toán tài chính và kế toán quản trị của Công ty tuân thủ theo quy định của Pháp luật, quy chế quản lý của Công ty;
- Tiếp nhận xử lý hạch toán chứng từ kế toán lên hệ thống theo đúng quy định;
- Lập báo cáo tài chính, ghi nhận hạch toán kết quả kinh doanh, hợp nhất báo cáo các đơn vị thành viên;
- Kiểm soát hồ sơ chứng từ các khoản chi phí liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo tính hợp lý hợp lệ và hợp pháp.

Nhiệm vụ

- Lập báo cáo tài chính hàng quý, hàng năm, đột xuất theo quy định của Pháp luật, yêu cầu của các cơ quan quản lý, quy chế tài chính của Công ty theo yêu cầu của Giám đốc Tài chính, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật Công ty;
- Thực hiện các báo cáo quản trị định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo Công ty;
- Theo dõi kiểm soát các khoản công nợ phải thu, phải trả;
- Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản, nguồn hình thành tài sản và đề xuất phương án khấu hao tài sản;
- Tính toán, kê khai, quyết toán các khoản thuế (trừ thuế thu nhập cá nhân) theo quy định của Pháp luật về Thuế;
- Hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận kế toán tại các đơn vị trực thuộc, đơn đốc việc chấp hành chế độ báo cáo;
- Kiểm tra hồ sơ chứng từ và yêu cầu cung cấp đầy đủ hóa đơn, chứng từ;
- Tổ chức theo dõi, kiểm tra công tác kế toán của các Công ty con, Công ty thành viên;
- Chủ trì thực hiện công tác kiểm kê tài sản theo quy định;
- Tổ chức lưu trữ, bảo quản các chứng từ, sổ sách, tài liệu liên quan đến công tác kế toán, thống kê, tài sản của Công ty theo quy định pháp luật về công tác kiểm toán và quy định khác của Công ty;
- Cung cấp thông tin về các Công ty Kiểm toán đủ điều kiện kiểm toán các đơn vị niêm yết;
- Phối hợp với các phòng ban để thực hiện công tác kiểm soát chi phí, giá thành, đánh

giá hiệu quả công trình, dự án.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

- **Khối Kinh tế - Kế hoạch**

Khối Kinh tế Kế hoạch của công ty gồm 3 phòng là: Phòng Đấu thầu và phát triển dự án, Phòng Kinh tế kế hoạch, Phòng mua hàng.

- **Phòng Đấu thầu và phát triển dự án**

- Chức năng**

- Nghiên cứu, phát triển và quản lý các dự án xây dựng của Công ty bao gồm các dự án có nguồn vốn trong và ngoài nước, dự án Chủ đầu tư, Nhà thầu (EPC, chính, phụ, ...);
- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Khối trong Công tác đấu thầu;
- Đề xuất tham gia hay từ chối tham gia các dự án mà Công ty có kế hoạch tham gia chào thầu;
- Là đầu mối giải quyết các công việc liên quan đến công tác đấu thầu, tìm kiếm công việc, tư vấn định hướng lĩnh vực xây dựng trong tương lai;
- Kết hợp cùng các Phòng ban chức năng của Công ty tiếp cận các dự án thuộc lĩnh vực thi công mà Công ty có thể mạnh.

- Nhiệm vụ**

- Nghiên cứu & Tiếp thị dự án
Nghiên cứu và hoạch định chiến lược phát triển các dự án ngắn và dài hạn của Công ty và thị trường;
- + Theo dõi, tìm kiếm, cập nhật thông tin cơ hội dự án mới;
- + Báo cáo Giám đốc Khối để có định hướng xúc tiến tiếp theo đối với các dự án lựa chọn từ đó có kế hoạch phát triển thành công dự án;
- + Phân tích sơ bộ dự án đã được lựa chọn, lập hồ sơ năng lực đáp ứng dự án lựa chọn (Hồ sơ Năng lực – Profile);
- + Chủ động hoặc cùng với Giám đốc Khối cập nhật, biên dịch hồ sơ năng lực; tiếp thị hồ sơ năng lực đến các tổ chức và cá nhân đóng vai trò quyết định triển khai dự án.
- Phát triển dự án
- + Lập kế hoạch đầu tư và báo cáo nghiên cứu khả thi (đối với dự án Chủ đầu tư); hồ sơ thầu bao gồm khối lượng, giá, giải pháp kỹ thuật (đối với dự án Nhà thầu);
- + Chuẩn bị và tham gia đấu thầu;
- + Tham mưu và trình Giám đốc Khối đề xuất nhân sự phục vụ các dự án chuẩn bị ký kết hợp đồng;
- + Tham gia đàm phán, thương thảo hợp đồng cho dự án tiềm năng, dự án đang trong và sau giai đoạn hồ sơ thầu.
- Chủ trì lập hồ sơ thầu
- + Lập hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ dự thầu các gói thầu; Lập kế hoạch chi tiết triển khai làm hồ sơ đấu thầu, kết hợp các bộ phận/đơn vị, Công ty thành viên, Công ty con để hoàn thành hồ sơ dự thầu và trình duyệt theo quy định, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tiến độ;
- + Thẩm tra, trình duyệt hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất, hồ sơ sơ tuyển của Công ty;

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- + Lập hồ sơ giới thiệu năng lực của Công ty để phục vụ công tác tiếp thị đấu thầu;
- + Nghiên cứu, tìm kiếm các đối tác, xem xét, báo cáo Giám đốc Khối để liên danh đấu thầu đảm bảo hiệu quả; Nghiên cứu các đối thủ trong từng gói thầu và lĩnh vực. Dự thảo thỏa thuận liên danh, liên kết với các đối tác khi tham gia đấu thầu;
- + Soạn thảo các văn bản hướng dẫn về công tác đấu thầu; hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị; theo dõi nắm bắt kịp thời việc đánh giá hồ sơ dự thầu của Chủ đầu tư;
- + Xây dựng cơ sở dữ liệu chung về giá chào thầu chia theo các lĩnh vực như: Xây dựng dân dụng, xây dựng giao thông, xây dựng công trình thủy,...;
- + Tập hợp báo cáo, phân tích đánh giá kết quả thực hiện. Quản lý, lưu trữ hồ sơ đấu thầu theo quy định và hệ thống quản lý chất lượng Công ty;
- + Tham gia đàm phán hợp đồng khi gói thầu /dự án trúng thầu; Phối hợp với các phòng ban chức năng khác giải quyết các vướng mắc hoặc các tranh chấp trong quá trình thực hiện hợp đồng của gói thầu;
- + Đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời hồ sơ dự thầu các gói thầu, nghiên cứu các hồ sơ dự thầu của các đối tác, đối thủ để học hỏi;
- + Nghiên cứu các giải pháp thi công tiên tiến, các ứng dụng khoa học kỹ thuật mới trong ngành để xây dựng các biện pháp thi công tối ưu nhất khi lập hồ sơ dự thầu và triển khai thi công nếu trúng thầu;
- + Nghiên cứu và tập hợp các thông tin giá cả về nhân lực, nguyên vật liệu và thiết bị của thị trường xây dựng trong và ngoài nước; Xây dựng ngân hàng thông tin phục vụ công tác đấu thầu;
- + Lập kế hoạch và chuẩn bị hồ sơ mời tham dự thầu; Lập dữ liệu danh sách các nhà thầu phụ để phục vụ công tác chào giá và triển khai thi công luôn song hành với lợi nhuận kỳ vọng của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Kinh tế kế hoạch

Chức năng

- Xây dựng chiến lược, lập và quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn Công ty trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn;
- Xây dựng và quản lý đơn giá giao khoán;
- Phân tích hiệu quả chi tiết từng dự án, quản lý và theo dõi hợp đồng;
- Tham mưu cho Giám đốc Khối những vấn đề liên quan đến kế hoạch, thông tin kinh tế và giá cả thị trường, dự toán, phương án đầu tư tài sản và mua sắm thiết bị, cung cấp dịch vụ xây dựng và sản xuất của Công ty.

Nhiệm vụ

- Lập kế hoạch kinh doanh ngắn hạn, hàng năm và dài hạn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; triển khai và kiểm soát, đánh giá việc thực hiện kế hoạch được phê duyệt;
- Lập dự toán điều chỉnh, đơn giá phát sinh, bù giá công trình và phân tích, đánh giá hiệu quả thực của dự án đầu tư của Công ty
- Chủ trì đàm phán, soạn thảo, quản lý và theo dõi thực hiện các hợp đồng với chủ

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

đầu tư và nhà thầu phụ, hợp đồng chuyển giao công nghệ, thuê thiết bị và thuê vận chuyển thiết bị, thuê chế tạo/gia công các cấu kiện chế tạo sẵn đảm bảo dự toán thi công;

- Xây dựng mức khoán, đơn giá khoán, dự toán thi công cho các Ban điều hành thi công, nhà thầu phụ và kiểm tra theo dõi thường xuyên; xây dựng phương án kinh tế đề xuất thuê/mua/đầu tư thiết bị, tài sản cố định;

- Xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu thầu phụ, thuê thiết bị, đơn giá thi công phục vụ cho công tác đấu thầu, đàm phán giá theo yêu cầu;

- Tổng hợp báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Giám đốc Khối và đánh giá kết quả thực hiện dự án, soạn thảo, phát hành các văn bản, lưu trữ hồ sơ trong phạm vi công việc của phòng.

- Chủ trì tìm kiếm các nhà thầu phụ phù hợp và phối hợp với Hội đồng xét thầu trong công tác lựa chọn nhà thầu phụ;

- Phối hợp lập kế hoạch dự trù vốn theo kế hoạch sản xuất được duyệt và các báo cáo định kỳ theo quy định;

- Phối hợp với các phòng ban thực hiện công tác quyết toán với chủ đầu tư, nhà thầu phụ;

- Phối hợp xây dựng các bộ định mức vật tư, nhiên liệu, chỉ tiêu kinh tế, thanh lý vật tư và các loại tài sản khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng mua hàng

Chức năng

- Tìm kiếm, đề xuất chọn nhà cung cấp; đề xuất giá cả, hình thức hợp đồng, phương án tài chính cho hợp đồng;

- Quản lý và theo dõi việc thực hiện hợp đồng liên quan, tập hợp xây dựng dữ liệu nhà cung cấp;

- Đề xuất công tác quản lý vật tư nguyên liệu; đánh giá và phát triển nhà cung cấp.

Nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch mua sắm nguyên nhiên vật liệu, máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ, bảo hiểm các loại, thuê vận chuyển nguyên nhiên vật liệu;

- Tìm kiếm, liên hệ nhà cung cấp lấy báo giá, đánh giá và đề xuất lựa chọn nhà cung cấp phù hợp;

- Lập và quản lý đơn hàng, soạn thảo, đàm phán hợp đồng;

- Theo dõi tiến độ giao hàng, giải quyết thủ tục thanh quyết toán cho nhà cung cấp, trực tiếp liên lạc với nhà cung cấp giải quyết các vấn đề phát sinh;

- Cung cấp thông tin giá cả thị trường các loại vật tư, nguyên nhiên vật liệu, dịch vụ cho các phòng, ban có liên quan trong toàn Công ty;

- Lập báo cáo định kỳ theo quy định hoặc đột xuất, tổ chức đánh giá nhà cung cấp, phát triển nhà cung cấp tiềm năng;

- Phối hợp với các phòng ban trong công tác thanh lý tài sản, vật tư, công cụ dụng cụ; theo dõi và thu hồi công nợ trong phạm vi liên quan;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

▪ Khối Thi công

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Khối Thi công gồm: Phòng Kỹ thuật và Phòng Quản lý Thiết bị cơ giới. Chức năng và nhiệm vụ của mỗi phòng:

➤ Phòng kỹ thuật

Chức năng

- Quản lý dự án về chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường;
- Quản lý vật tư, nhiên - nguyên liệu (phần tồn kho trong dự án), công cụ, dụng cụ, nhân lực và các tài sản khác của Công ty tại các dự án;
- Ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất.

Nhiệm vụ

- Quản lý dự án
- + Lập tiến độ cơ sở, lập biện pháp thi công tổng thể, kế hoạch quản lý chất lượng và an toàn cho Ban điều hành triển khai;
- + Theo dõi và quản lý tiến độ, quản lý khối lượng phát sinh, lập hồ sơ điều chỉnh (nếu có), lập báo cáo theo quy định và đưa ra các giải pháp để cải thiện tiến độ;
- + Theo dõi, kiểm tra và quản lý hồ sơ thanh quyết toán của dự án đối với chủ đầu tư và thầu phụ, tập hợp tài liệu, số liệu phục vụ các công tác thanh tra, kiểm toán tại các dự án;
- + Kiểm tra, theo dõi công tác quản lý và là đầu mối xử lý các tình huống phát sinh liên quan đến an toàn, vệ sinh, môi trường tại các dự án.
- Quản lý vật tư, nhân lực
- + Lập danh mục vật tư tổng thể cho dự án từ ban đầu dựa theo tiến độ cơ sở chuyên phòng mua hàng lập kế hoạch mua hàng;
- + Đề xuất tổ chức bộ máy của Ban điều hành để thực hiện dự án; tham gia điều phối nguồn lực giữa các Ban điều hành;
- + Nghiên cứu và áp dụng các giải pháp khoa học kỹ thuật, quản lý công việc của phòng nhằm nâng cao hiệu quả công việc và hiệu quả kinh tế.
- Phối hợp thực hiện
- + Phối hợp với các phòng ban đưa ra giải pháp kỹ thuật, tiến độ, dự báo nhu cầu sử dụng nguồn lực cho bước chào thầu các dự án và lập ngân sách thực hiện dự án;
- + Phối hợp với Ban điều hành lập tiến độ cơ sở, biện pháp thi công tổng thể, kế hoạch quản lý chất lượng và an toàn, nhân lực, danh mục vật tư và thiết bị, hồ sơ thanh quyết toán.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Quản lý Thiết bị cơ giới

Chức năng

- Tham mưu về công tác đầu tư, thanh lý, sửa chữa, điều động thiết bị, xe máy, vật tư, phụ tùng thay thế;
- Quản lý hoạt động của máy móc, thiết bị toàn Công ty.

Nhiệm vụ

- Quản lý, sử dụng, bảo quản, bảo dưỡng, sửa chữa, mua sắm vật tư, phụ tùng thay

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

thể cho máy móc, thiết bị;

- Lập kế hoạch về đầu tư máy móc thiết bị trình Giám đốc Khối phê duyệt;
- Lập và cập nhật định mức tiêu hao nhiên liệu cho hệ thống máy móc thiết bị do Công ty đầu tư;
- Lập dự toán sửa chữa thiết bị máy móc, mua phụ tùng, thuê vận chuyển máy móc thiết bị, công cụ thuộc phạm vi quản lý và là đầu mối giải quyết hồ sơ thanh toán sửa chữa, bảo hiểm, đền bù tai nạn liên quan đến thiết bị máy móc;
- Tổ chức thi tay nghề nâng bậc theo quy định;
- Đảm bảo an toàn, phòng chống cháy nổ cho người và thiết bị trong quá trình tổ chức, quản lý, vận hành máy móc, thiết bị khi thi công trên các công trường;
- Đề xuất giải pháp áp dụng sáng kiến cải tiến công nghệ vào sản xuất, thi công;
- Phối hợp với các đơn vị trong công tác thanh lý tài sản (máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ) không cần sử dụng;
- Phối hợp với các đơn vị trong công tác đào tạo, huấn luyện cho các thợ vận hành, sửa chữa.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

▪ **Khối Bất động sản**

Khối Bất động sản gồm: Phòng Bất động sản và Các BQLDA bất động sản. Chức năng và nhiệm vụ của mỗi phòng:

➤ **Phòng Bất động sản**

Chức năng

- Tham mưu cho Giám đốc khối những vấn đề liên quan đến hoạt động tìm kiếm, đánh giá, lựa chọn, phát triển và kinh doanh các dự án bất động sản;
- Triển khai các hoạt động đầu tư, phát triển, kinh doanh và hậu mãi các dự án của Công ty;
- Xây dựng thương hiệu và hình ảnh của Công ty trong lĩnh vực bất động sản.

Nhiệm vụ

- Tìm kiếm, phân tích, đánh giá, thực hiện nghiên cứu tiền khả thi từng dự án cụ thể theo kế hoạch mục tiêu chiến lược kinh doanh của Công ty, tham mưu, đề xuất lãnh đạo Công ty lựa chọn dự án phù hợp;
- Thực hiện quy trình thủ tục, hồ sơ pháp lý của các dự án theo quy định của pháp luật;
- Xây dựng kế hoạch, triển khai công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng các dự án bất động sản của Công ty bao gồm: thu hồi đất theo quy trình và theo thỏa thuận với người dân có đất nằm trong quy hoạch của dự án;
- Tính toán các chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của các dự án đảm bảo phù hợp với mục tiêu kinh doanh và các quy định hiện hành;
- Lựa chọn nhà thầu tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, tư vấn quản lý dự án. Quản lý các hồ sơ thiết kế, theo dõi tiến độ, giám sát thực hiện các hợp đồng đã ký;
- Xây dựng kế hoạch và triển khai kinh doanh, hậu mãi cho từng dự án cụ thể của Công ty;
- Phối hợp với các phòng ban xây dựng phương án triển khai thi công. Theo dõi tiến độ thực hiện, nghiệm thu khối lượng và chỉ đạo các nhà thầu thi công trên công trường;

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Phối hợp với các phòng ban lập kế hoạch, phương án tài chính, kế hoạch dòng tiền cho các dự án;

- Tổng hợp báo cáo định kỳ theo yêu cầu của Giám đốc khối và đánh giá kết quả thực hiện dự án, soạn thảo, phát hành các văn bản, lưu trữ, quản lý hồ sơ trong phạm vi công việc của phòng;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Các Ban quản lý dự án Bất động sản

Chức năng

- Tìm hiểu, phân tích, đánh giá về thông tin vĩ mô, vi mô về thị trường Bất động sản giúp lãnh đạo Công ty định hướng chiến lược trung và dài hạn, xác định khu vực, phân khúc thị trường cần tập trung đầu tư, kinh doanh;

- Tìm kiếm, phân tích, đánh giá tính khả thi hiệu quả, điều kiện thực hiện các dự án Bất động sản cụ thể để lãnh đạo xem xét quyết định đầu tư;

- Tổ chức, quản lý và triển khai thực hiện đầu tư xây dựng các dự án Bất động sản theo quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của HĐQT;

- Quảng bá tiếp thị, kinh doanh hậu mãi các dự án Bất động sản;

- Xây dựng thương hiệu và hình ảnh của Công ty trong lĩnh vực Bất động sản.

Nhiệm vụ

- Đầu tư dự án

+ Nghiên cứu, phân tích đánh giá thị trường Bất động sản, tìm kiếm cơ hội đầu tư, phân tích tính khả thi của từng dự án, đánh giá hiệu quả của dự án, phân loại các dự án Bất động sản theo mục tiêu chiến lược kinh doanh của Công ty, báo cáo TGD trình phê duyệt chủ trương đầu tư lên HĐQT;

+ Sắp xếp các dự án đã được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên về tính phù hợp, tính khả thi, quy mô, hiệu quả và xây dựng kế hoạch triển khai hợp lý.

- Quản lý dự án

+ Tổ chức lập kế hoạch triển khai đầu tư xây dựng và quản lý thực hiện dự án theo đúng các quy định của pháp luật và quy chế Công ty;

+ Xây dựng phương án triển khai cụ thể cho từng dự án, đề xuất phương án thực hiện đảm bảo hiệu quả trình TGD phê duyệt;

+ Quản lý tiến độ thực hiện dự án, nghiệm thu khối lượng thi công dự án, báo cáo định kỳ cho TGD về công tác triển khai và thực hiện các dự án Bất động sản.

- Triển khai kinh doanh

+ Xây dựng kế hoạch kinh doanh, phương án kinh doanh cụ thể cho từng dự án trình TGD phê duyệt triển khai thực hiện;

+ Tổ chức, quản lý kinh doanh hậu mãi cho các dự án của Công ty, kể cả việc kinh doanh các dịch vụ thương mại, văn phòng cho thuê, bảo vệ, vệ sinh công cộng.

- Công tác phối hợp

+ Phối hợp để lập kế hoạch triển khai các dự án, quản lý tiến độ thực hiện dự án và đánh giá hiệu quả các dự án;

+ Phối hợp để xây dựng kế hoạch kinh doanh, phương án kinh doanh, chính sách hậu

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

mãi và bàn giao đưa công trình vào sử dụng;

- + Phối hợp để đánh giá năng lực của nhà thầu thi công, cung ứng vật tư, nguyên liệu, nhà thầu giám sát, quản lý dự án... để tuyển chọn nhà thầu thi công, tư vấn quản lý dự án, giám sát thi công các hạng mục công trình để đầu tư xây dựng dự án BĐS;
- + Phối hợp để lập kế hoạch tài chính cho các dự án, kế hoạch dòng tiền, dự kiến những biến động có thể, phương án xử lý rủi ro, trình lãnh đạo phê duyệt

▪ **Khối Hành chính quản trị**

Khối hành chính quản trị gồm 4 phòng: Phòng Hành chính Nhân sự, Phòng pháp chế, Phòng công nghệ thông tin và Phòng Truyền thông. Chức năng nhiệm vụ của mỗi phòng như sau:

➤ **Phòng Hành chính nhân sự**

Chức năng

- Tham mưu về cơ cấu tổ chức, chiến lược nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu SXKD của Công ty; tổ chức, quản lý và phát triển nguồn nhân lực toàn Công ty;
- Tham mưu và xây dựng các nội quy, quy định nội bộ áp dụng trong Công ty;
- Quản trị công tác hành chính của Công ty.

Nhiệm vụ

- Công tác nhân sự
- + Nghiên cứu và đề xuất cơ cấu tổ chức, bộ máy điều hành, hoạch định nguồn nhân lực nhằm phục vụ tốt cho sản xuất kinh doanh và chiến lược của Công ty;
- + Chủ trì xây dựng, cập nhật chức năng, nhiệm vụ của các Phòng ban, Đơn vị; quản lý hệ thống chức danh theo mô hình tổ chức; hệ thống bản mô tả, tiêu chuẩn công việc và thiết lập hệ thống lộ trình phát triển nghề nghiệp cho các nhóm chức danh công việc;
- + Xây dựng quy chế, quy trình, nội qui Công ty thuộc chức năng nhiệm vụ của phòng;
- + Lập kế hoạch và thực hiện công tác tuyển dụng, bổ dụng, đào tạo, huấn luyện và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động;
- + Đánh giá, phân tích tình hình chất lượng, số lượng đội ngũ CBNV, xây dựng kế hoạch và tổ chức đánh giá công tác thi đua khen thưởng, lập các báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu cụ thể của Giám đốc Khối.
- Công tác hành chính
- + Tổ chức xây dựng, kiện toàn các quy định về công tác văn thư, lưu trữ, sử dụng con dấu của Công ty;
- + Tiếp nhận các loại công văn vào sổ công văn đi và đến, trình ký hồ sơ theo thẩm quyền của Ban lãnh đạo Công ty, chuyển công văn, văn bản, báo chí, báo cáo đến các bộ phận liên quan;
- + Đảm bảo công tác hậu cần của Công ty như lễ tân, khánh tiết, văn phòng phẩm, đặt vé máy bay, khách sạn, sử dụng điện thoại... và thực hiện thủ tục hành chính cho Công ty;
- + Tổ chức các cuộc họp theo yêu cầu của Công ty, các sự kiện hàng năm và đột xuất theo yêu cầu của Công ty. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Chương trình công tác (tuần/tháng/năm) của cán bộ quản lý;
- + Thực hiện mua sắm, cấp phát và giám sát sử dụng văn phòng phẩm, máy móc, trang

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

thiết bị văn phòng cho Văn phòng Công ty và thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ các ban điều hành;

+ Quản lý, sắp xếp, điều xe và sử dụng tổng đài, máy fax và tài sản tại Văn phòng Công ty theo qui định;

- + Thực hiện công tác an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ trong Văn phòng Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Pháp chế

Chức năng

- Xây dựng và tổ chức thực hiện công tác tư vấn pháp lý; công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong hoạt động kinh doanh; công tác nghiên cứu, tham gia góp ý vào các dự thảo quy định pháp luật do cơ quan nhà nước ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

- Tư vấn cho Giám đốc Khối tham gia vào quá trình tố tụng, trọng tài hoặc toà án để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Công ty và các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp;

- Theo dõi tính tuân thủ pháp luật của các phòng ban, cán bộ công nhân viên đồng thời kiến nghị phương án giải quyết và xử lý vi phạm khi phát hiện.

Nhiệm vụ

- Công tác tư vấn pháp lý

+ Tư vấn pháp lý về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh-đầu tư của Công ty;

+ Đại diện hợp pháp của Công ty tham gia các hoạt động tố tụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty theo ủy quyền;

+ Tham mưu cho Giám đốc khối phương thức giải quyết tranh chấp để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty;

+ Chủ trì dự thảo xây dựng, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, các Công ty thành lập mới mà LICOGI 16 có vốn chi phối, có ý kiến khi xây dựng điều lệ ở các doanh nghiệp có vốn góp của Công ty;

+ Thẩm định về mặt pháp lý về:

- Các quy định, quy chế quản lý nội bộ;

- Các thủ tục pháp lý trong nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Thay đổi cơ cấu tổ chức doanh nghiệp của các đơn vị phụ thuộc của Công ty;

- Giải quyết các khiếu nại phát sinh từ các hợp đồng, các quan hệ dân sự giữa Công ty với đối tác hoặc bên thứ ba;

- Góp ý trong việc điều chuyển, xử lý kỷ luật, trách nhiệm của nhân sự do Công ty quản lý, người đại diện vốn của Công ty tại các doanh nghiệp khác;

- Các văn bản khác theo yêu cầu.

+ Chủ trì đàm phán, thuê đơn vị cung cấp cập nhật văn bản pháp luật và tư vấn hỗ trợ pháp lý (nếu cần thiết);

+ Thực hiện cập nhật, rà soát, phổ biến các văn bản pháp lý mới ban hành có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh;

+ Thực hiện xây dựng ban hành các quy định, Quy chế của Công ty do phòng phụ

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- trách cũng như hiệu đính pháp lý các Quy chế chuyên môn do các Phòng ban dự thảo và đồng thời kiến nghị xây dựng, điều chỉnh các quy định quản lý nội bộ của Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật;
- + Chủ trì góp ý các dự thảo văn bản pháp luật do cơ quan nhà nước ban hành liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Tổng kết đánh giá những vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo Giám đốc Khối để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất biện pháp phòng ngừa các rủi ro pháp lý.
 - Công tác đàm phán, ký kết các hợp đồng:
 - + Tham gia quá trình đàm phán, ký kết hợp đồng; soạn thảo, góp ý kiến và kiểm tra tính pháp lý của dự thảo các hợp đồng của Công ty, các đơn vị phụ thuộc, Công ty con theo sự phân công và trình Giám đốc Khối phê duyệt;
 - + Hướng dẫn thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm pháp lý của các bên tham gia hợp đồng, thoả thuận đã ký khi có yêu cầu;
 - + Tham gia xử lý các vướng mắc pháp lý trong việc thực hiện các hợp đồng của Công ty.
 - Công tác phối hợp và tuyên truyền, phổ biến pháp luật.
 - + Chủ trì làm việc với các tổ chức, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
 - + Là đầu mối tổ chức và triển khai các hoạt động hỗ trợ tư vấn pháp lý cho các công ty con, đơn vị phụ thuộc của Công ty khi có yêu cầu;
 - + Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban của Công ty để triển khai, thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao.
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Công nghệ thông tin

Chức năng

- Xây dựng hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin;
- Thiết kế phần mềm phục vụ nhu cầu hoạt động của Công ty;
- Tham mưu về các giải pháp công nghệ thông tin nhằm tối ưu hóa hệ thống, bảo mật, an toàn dữ liệu.

Nhiệm vụ

- Nghiên cứu, đề xuất và triển khai xây dựng hệ thống, duy trì, quản trị, tối ưu hóa hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, tổng đài, camera, giám sát vào ra, mạng, phần mềm hệ thống, website công ty, hosting và chuẩn bị điều kiện cho các buổi hội nghị trực tuyến,...;
- Chịu trách nhiệm về tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động an ninh mạng - truyền thông, bảo mật phần mềm nhân sự, bảo đảm an toàn mạng công nghệ thông tin, hệ thống email của Công ty; Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định, cấp quyền sử dụng, quy trình kỹ thuật các chương trình công nghệ thông tin, an ninh mạng - truyền thông;
- Chịu trách nhiệm về tất cả các hoạt động liên quan đến quản trị cơ sở dữ liệu, quản trị hệ thống ERP (hoặc hệ thống công nghệ khác mà Công ty sử dụng) và các ứng dụng về công nghệ thông tin của Công ty, đảm bảo sự vận hành liên tục và hiệu quả của toàn

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

bộ hệ thống công nghệ thông tin;

- Thực hiện việc đánh giá, phân tích định kỳ về hiệu quả các hệ thống phần cứng, phần mềm; đề xuất các giải pháp để cải tiến, tối ưu hoá hiệu quả hoạt động của hệ thống công nghệ thông tin;

- Nghiên cứu, thử nghiệm, triển khai các dự án, áp dụng công nghệ vào khai thác sản phẩm dịch vụ của Công ty và chuyển giao sản phẩm dịch vụ đã hoàn thiện cho khách hàng; Thực hiện tư vấn hệ thống công nghệ thông tin cho khách hàng theo chỉ đạo của Ban điều hành;

- Tiếp nhận yêu cầu và xử lý các sự cố trong quá trình sử dụng phần mềm, vận hành máy tính, hệ thống phần cứng. Thống kê, tổng hợp các loại rủi ro, các trường hợp lỗi trong hệ thống công nghệ thông tin; đề xuất hướng phòng ngừa, xử lý và khắc phục;

- Xây dựng các quy trình, quy chế, quy định, quản lý thiết bị, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực của phòng; đánh giá hiệu quả các quy trình, quy định này trong thực tế để liên tục cải tiến, giúp nâng cao hoạt động của Công ty;

- Xây dựng tài liệu sử dụng, đào tạo hướng dẫn sử dụng các phần mềm ứng dụng cho cán bộ, nhân viên trong Công ty;

- Thực hiện xây dựng chiến lược, kế hoạch ngân sách hàng năm, kế hoạch công việc của phòng từng tháng để trình Giám đốc Khôi phê duyệt. Đề xuất mua sắm, quản lý các tài sản về công nghệ thông tin của toàn Công ty;

- Thực hiện các báo cáo nội bộ theo Quy định của Công ty và các báo cáo khác theo yêu cầu;

- Thực hiện xây dựng các phần mềm phục vụ chức năng chuyên môn của các phòng ban theo yêu cầu; Phối hợp thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ nêu trên.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

➤ Phòng Truyền thông

Chức năng

- Là cầu nối thông tin giữa Công ty và cộng đồng đầu tư;

- Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Khôi để quản lý và điều hành Công ty thực hiện các chiến lược PR, xây dựng và quảng bá thương hiệu LICOGI 16.

Nhiệm vụ

- Thực hiện nhiệm vụ công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật;

- Tổ chức gặp gỡ nhà đầu tư, giới phân tích, làm việc với Công ty Chứng khoán, truyền tải câu chuyện có ảnh hưởng đến cổ phiếu ra cộng đồng đầu tư;

- Xây dựng, định vị, duy trì, quản lý và phát triển thương hiệu LICOGI 16 mang tính thống nhất thông qua các sự kiện, hoạt động quảng cáo, truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng, quan hệ công chúng và đối ngoại;

- Thu thập thông tin, hình ảnh về hoạt động Công ty, bao gồm cả văn phòng và công trường để lưu trữ, xử lý, biên tập, kịp thời cập nhật và công bố ra công chúng đầy đủ giải thưởng, chứng chỉ, thành tích Công ty;

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Kiểm soát nội dung thông tin, truyền tải thông tin về sự kiện của Công ty ra công chúng; quản lý và đồng thời lưu trữ nguồn phim ảnh, tư liệu;
- Chịu trách nhiệm thực hiện các công việc quản lý cổ đông, đảm bảo hình ảnh thương hiệu LICOGI 16 và công bố thông tin đúng quy định;
- Xây dựng các bài thuyết trình, thông cáo báo chí và những tài liệu khác như tin tức sự kiện của công ty, bản tin quan hệ nhà đầu tư, hồ sơ thương hiệu, phim quảng cáo;
- Thu thập những phản hồi của cộng đồng đầu tư về Công ty, báo cáo những biến động cổ phiếu và tham mưu cho Giám đốc khối những giải pháp để cải thiện hoặc nâng cao giá trị của Công ty trong cộng đồng;
- Xây dựng và quản lý tốt mối quan hệ với giới báo chí, giới truyền thông, cộng đồng đầu tư, đại diện của Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán. Sử dụng các mối quan hệ với báo giới để ngăn ngừa và là đầu mối xử lý khi xảy ra các sự cố, dư luận xấu hoặc khủng hoảng trên mọi phương tiện;
- Theo dõi thông tin các đối thủ cạnh tranh
- Thực hiện biên, phiên dịch và soạn thảo các văn bản, tài liệu theo yêu cầu của Lãnh đạo Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Tổng giám đốc Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan; danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại ngày chốt gần nhất trên mức vốn thực góp hiện tại.

3.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty và những người có liên quan.

3.1.1. Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty.

Bảng số 1: Cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty

TT	Tên cổ đông	Số ĐKSH/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	LUCERNE ENTERPRISE LTD	CA6184	Portcullis TrustNet Chambers, P.O.Box 3444, Road Town, Tortola, British Virgin Island	18.264.480	18,26%
2	NS ADVISORY INC PTE. LTD	CB4276	16 Collyer Quay #20-15, Income at Raffles, Singapore (049318)	7.500.000	7,50%
3	Bùi Dương Hùng	011536707	Lô 4A Khu nhà ở LICOGI 13 đường Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, Thanh Xuân, TP. Hà Nội	5.250.044	5,25%
	Tổng cộng			31.014.524	31,01%

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16***(Nguồn: DSCĐ của công ty chốt ngày 11/10/2019 do VSD cung cấp)***3.1.2. Danh sách người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 5% trở lên vốn của Công ty****Bảng số 2: Danh sách cá nhân có liên quan của cổ đông cá nhân**

TT	Tên cổ đông lớn và người có liên quan của cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Mối quan hệ của người có liên quan
I	Ông Bùi Dương Hùng				
1	Ông Bùi Đình Cẩn	Ngư Lộc, Hậu Lộc, Thanh Hóa	0	0	Bố
2	Bà Nguyễn Thị Nga	4A Khu nhà ở LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.	0	0	Vợ
3	Bà Bùi Hà Thanh	4A Khu nhà ở LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.	0	0	Con
4	Bà Bùi Phương Thanh	4A Khu nhà ở LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội.	0	0	Con
5	Ông Bùi Đình Sơn	Khu nhà ở LICOGI 13, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.	0	0	Em
6	Bà Bùi Thị Hương	Phường Nguyễn An Ninh, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu.	0	0	Em
7	Bà Bùi Thị Tuyết	Phường 3, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu.	0	0	Em
8	Ông Bùi Văn Sinh	Phường Tân Khai, quận Hoàng Mai, Tp. Hà Nội	0	0	Em
9	Bà Bùi Tuyết Mai	Phường 9, Tp. Vũng Tàu, Bà Rịa Vũng Tàu	0	0	Em

*(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)***Bảng số 3: Danh sách tổ chức có liên quan của cổ đông cá nhân**

TT	Tên cổ đông lớn và tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức có liên quan
I	Ông Bùi Dương Hùng				
1	Công ty cổ phần BOT Bắc Giang Lạng Sơn	Tầng 12, 243A Đê La Thành, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	0	0	Thành viên HĐQT
2	CTCP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Tầng 20, tòa nhà Captital Tower, 109 Trần Hưng Đạo, Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0	Thành viên HĐQT
3	Công ty CP Đầu tư	24A Phan Đăng Lưu, Phường	0	0	Thành viên

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Tên cổ đông lớn và tổ chức có liên quan của cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Chức vụ nắm giữ tại tổ chức có liên quan
	Hạ tầng Licogi 16	6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh			HĐQT
4	Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo Licogi 16	24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Thành viên HĐQT
5	Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo Licogi 16 Ninh Thuận	Đường Kiềm Kiềm Vĩnh Hy, thôn Khánh Phước, Xã Nhơn Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận	0	0	Thành viên HĐQT
6	Công ty CP Đầu tư năng lượng tái tạo Licogi 16 Gia Lai	Quốc lộ 25, Buôn B'Lang, Xã Chư Ngọc, Huyện Krông Pa, Tỉnh Gia Lai	0	0	Thành viên HĐQT
7	Công ty CP BOT 38	Km 10+900 quốc lộ 38, làng Chi Hồ, Xã Tân Chi, Huyện Tiên Du, Tỉnh Bắc Ninh,	0	0	Thành viên HĐQT

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

3.2. Cổ đông sáng lập và tỷ lệ sở hữu cổ phần

Công ty Cổ phần Licogi được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần kể từ ngày 02/06/2006 theo quy định của Luật doanh nghiệp, đến thời điểm hiện tại cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

3.3. Cơ cấu cổ đông của Công ty

Bảng số 4: Cơ cấu cổ đông của Công ty

STT	Cổ đông	Số lượng	Số cổ phần	% vốn điều lệ
I	Cổ đông trong nước	3.473	71.354.334	71,35%
1	Cổ đông tổ chức	53	5.752.991	5,75%
2	Cổ đông cá nhân	3.420	65.601.343	65,60%
II	Cổ đông nước ngoài	53	26.645.328	26,65%
1	Cổ đông tổ chức	10	26.075.830	26,08%
2	Cổ đông cá nhân	43	569.498	0,57%
III	Cổ phiếu quỹ		2.000.338	2,00%
Tổng cộng		3.526	100.000.000	100,00%

(Nguồn: DSCĐ của Công ty chốt ngày 11/10/2019 do VSD cung cấp)

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công

ty cổ phần Licogi 16

4.1. Danh sách công ty mẹ của tổ chức phát hành và những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:

Không có

4.2. Danh sách công ty con của tổ chức phát hành và những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối

a) Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Điện Phước

- Trụ sở: 49B Phan Đăng Lưu, P.7, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
- Hoạt động kinh doanh chính: Xây lắp, kinh doanh bất động sản
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 95% vốn điều lệ của Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điện Phước

b) Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Licogi 16

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 95% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Licogi 16

c) Công ty Cổ phần Bất động sản Licogi 16

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 88% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Bất động sản Licogi 16

d) Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng; Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp
- Đến ngày 31/12/2019, LCG đang nắm giữ 88% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16

e) Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16 Gia Lai

- Trụ sở: Quốc lộ 25, Buôn B'Lang, Xã Chư Ngọc, Huyện Kroong Pa, Gia Lai
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất truyền tải và phân phối điện; Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp.
- Đến ngày 31/12/2018, LCG nắm giữ 88% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16 Gia Lai

f) Công ty Cổ phần LICONs Việt Nam

- Trụ sở: 169 Nguyễn Ngọc Vũ, P. Trung Hòa, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất vật liệu xây dựng; Thi công xây dựng dân dụng và công nghiệp
- Đến ngày 31/12/2018, LCG nắm giữ 80% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần LICONs Việt Nam

g) Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Hoạt động kinh doanh chính: Xây lắp, kinh doanh bất động sản
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 80% vốn điều lệ của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12

h) Công ty Cổ phần Đầu tư Tiện ích Licogi 16

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, Phường 6, Quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Cung cấp dịch vụ tiện ích
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 75% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Tiện ích Licogi 16.

i) Công ty Cổ phần Nước Sài Gòn – Cần Thơ

- Trụ sở: Thành phố Cần Thơ
- Hoạt động kinh doanh chính: Khai thác xử lý và cung cấp nước
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 61% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sài Gòn – Cần Thơ.

4.3. Danh sách công ty liên kết:

a) Công ty CP Tư vấn đầu tư LICOGI 16.8

- Trụ sở: Số 169 Bàu Cát, P.14, Q. Tân Bình, Tp.Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Tư vấn, thiết kế và giám sát xây dựng
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 36,36% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư Licogi 16.8

b) Công ty cổ phần Điện lực LICOGI 16

- Trụ sở: 24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q.Bình Thạnh, Tp.Hồ Chí Minh
- Hoạt động kinh doanh chính: Thi công, lắp đặt các hệ thống điện
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 34,50% vốn điều lệ của Công ty Điện lực LICOGI 16

c) Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông

- Trụ sở: Ấp 8, xã Minh Hưng, Bù Đăng, Bình Phước
- Hoạt động kinh doanh chính: Sản xuất kinh doanh nhiên liệu sinh học bio-ethanol, bio-diesel
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 22,00% vốn điều lệ của Công ty TNHH Nhiên liệu sinh học Phương Đông

e) Công ty Cổ phần Cấp nước Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị

- Trụ sở: Thôn Tân Lập, Hải Ba, Hải Lăng, Quảng Trị
- Hoạt động kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 30,00% vốn điều lệ của Công ty CP Cấp nước Khu Kinh tế Đông Nam Quảng Trị

f) Công ty Cổ phần Bắc Giang - Lạng Sơn - Hữu Nghị

- Trụ sở: Tầng 20 tòa nhà 109 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 30,00% vốn điều lệ của Công ty CP Bắc Giang Lạng Sơn Hữu Nghị

g) Công ty CP Nước Sài Gòn – An Khê

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

- Trụ sở: Tổ 2, Phường An Phước, Thị xã An Khê, Tỉnh Gia Lai, Việt Nam
- Hoạt động kinh doanh chính: Khai thác, xử lý và cung cấp nước
- Đến ngày 31/12/2018, LCG đang nắm giữ 48,90% vốn điều lệ của Công ty CP Nước Sài Gòn – An Khê

5. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Công ty cổ phần Licogi 16 đã tăng vốn điều lệ từ số vốn ban đầu 12 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng. Chi tiết lần tăng vốn điều lệ của Công ty như sau:

Bảng số 5: Tổng hợp quá trình tăng vốn của Công ty

Thời gian hoàn thành đợt chào bán	VĐL trước phát hành	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ngày 30/12/2006	12 tỷ đồng	25 tỷ đồng	Chào bán ra công chúng	Cổ phần hóa chuyển đổi mô hình hoạt động
Ngày 30/06/2007	25 tỷ đồng	56,5 tỷ đồng	Bán cho CBNV, Cổ đông hiện hữu, cổ đông chiến lược, bán riêng lẻ cho các Nhà đầu tư lớn	Nghị quyết ĐHĐCĐ ngày 07/02/2007.
Ngày 30/03/2008	56,5 tỷ đồng	136 tỷ đồng	Chào bán ra công chúng	Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng số 232/UBCK-GCN ngày 29/11/2007
Ngày 26/07/2009	136 tỷ đồng	204 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức	Thông báo số 355/TB-SGDHCM ngày 12/06/2009
Ngày 02/11/2009	204 tỷ đồng	250 tỷ đồng	Phát hành riêng lẻ	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 41/LICOGI16-ĐHĐCĐ ngày 18/09/2009 Thông báo phát hành thành công số 420/BC-LICOGI16-KT ngày 02/11/2009
Ngày 06/7/2011	375 tỷ đồng	562,5 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 số 04/NQ-LICOGI16-ĐHĐCĐ ngày 17/04/2011 - Nghị quyết HĐQT số 05/QĐ-ĐHĐCĐ-LICOGI16 ngày 05/05/2011 về việc phát hành cổ phiếu thưởng năm 2010 cho cổ đông của Công ty Cổ phần LICOGI 16 để tăng vốn điều lệ.
Ngày 30/09/2014	562 tỷ đồng	762,5 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 số 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Thời gian hoàn thành đợt chào bán	VĐL trước phát hành	VĐL sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
				20/04/2014 của Công ty Cổ phần Licogi 16 - Nghị quyết HĐQT số 02/QĐ-LICOGI 16 – HĐQT ngày 28/04/2014 về việc triển khai phương án phát hành chào bán riêng lẻ. - Nghị quyết HĐQT số 03/NQ-LICOGI 16 – HĐQT ngày 18/06/2014 của Công ty Cổ phần Licogi 16
Ngày 16/10/2017	762 tỷ đồng	780 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của Công ty Cổ phần Licogi 16. - Nghị quyết HĐQT số 24/QĐ-LICOGI16-HQĐT ngày 05/9/2017 về việc triển khai phương án phát hành - Nghị quyết HĐQT số 26/QĐ-LICOGI 16 ngày 20/9/2017. - Công văn số 6539/UBCK-QLCB ngày 02/10/2017 của Ủy ban Chứng khoán về việc phát hành cổ phiếu ESOP của LCG
Ngày 30/01/2018	780 tỷ đồng	1.000 tỷ đồng	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 01/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2017 của Công ty Cổ phần Licogi 16. - Công văn số 8389/UBCK-QLCB ngày 14/12/2017 của ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chấp thuận hồ sơ chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Công ty. - Công văn số 1070/UBCK-QLCB ngày 08/2/2018 về việc báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ của LCG

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- ❖ **Ý kiến kiểm toán về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất:**
- **Năm 2017: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP), chi tiết như sau:**
 - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 762.499.560.000 đồng
 - Số vốn tăng thêm: 17.500.440.000 đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 780.000.000.000 đồng
 - Phương thức chào bán: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP)
 - Đối tượng được phát hành: Người lao động đáp ứng tiêu chí lựa chọn theo Quy chế phát hành cho lao động được HĐQT Công ty thông qua.
 - Mục đích sử dụng vốn:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng để tái cơ cấu khoản nợ vay ngắn hạn của Công ty với Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo Hợp đồng số 56/2016/HDTD/HCM/01 ngày 06/10/2016.

- **Ý kiến kiểm toán về phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:**

Chúng tôi đã kiểm tra chi tiết và đánh giá sự phù hợp giữa các chứng từ chi tiền với các chứng từ kế toán có liên quan như Hợp đồng, hóa đơn, phiếu thu, phiếu chi... Theo đó, các nội dung sử dụng vốn trên chứng từ là phù hợp với các nội dung về tiến độ và mục đích sử dụng vốn đã được đối chiếu tại Bước 2.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đến hết ngày 29/6/2018 như sau:

Bảng số 6: Quá trình tăng vốn điều lệ

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền theo phương án sử dụng vốn đã điều chỉnh (VNĐ)	Số tiền đã sử dụng đến hết ngày 29/6/2018 (VNĐ)	Chi phí phát hành (VNĐ)	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
1	Trả gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo Hợp đồng số 56/2016/HDTD/HCM/01 ngày 06/10/2016 (Đến hết ngày 08/12/2017)	17.500.440.000	17.483.940.000	16.500.000	-

(Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn số 200718.001/BCTV/KT5 ngày 20/7/2018 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

- **Năm 2018: Phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 780 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng.**
 - Vốn điều lệ trước khi phát hành: 780 tỷ đồng
 - Số vốn tăng thêm: 220 tỷ đồng
 - Vốn điều lệ sau phát hành: 1.000 tỷ đồng
 - Phương thức chào bán: Chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

kể các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

- Đối tượng được phát hành:

TT	Tên Nhà đầu tư	Số CMND/ HC/ĐKKD	Số cổ phiếu phân phối	Giá trị vốn huy động (đồng)
1	NS ADVISORY INC PTE.LTD.	200706831G	7.500.000	75.000.000.000
2	Lucerne Enterprise Ltd	CA 6184	3.000.000	30.000.000.000
3	Công ty cổ phần Cơ khí Xây dựng thương mại Đại Dũng	0301932246	4.900.000	49.000.000.000
4	CTCP Cơ điện miền Trung	3203000887	4.900.000	49.000.000.000
5	Nguyễn Văn Nghĩa	130149322	1.700.000	17.000.000.000
	Tổng Cộng		22.000.000	220.000.000.000

- Mục đích sử dụng vốn:

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán sẽ được Công ty sử dụng để đáp ứng nhu cầu vốn chủ liên quan đến các dự án đầu tư theo hình thức PPP và tái cơ cấu nợ vay, chi tiết như sau:

STT	Mục đích	Vốn sử dụng (đồng)
1	Dự án Bình Tiên	100.000.000.000
2	Dự án Phú Ninh	50.000.000.000
3	Tái cơ cấu, thanh toán nợ vay ngắn hạn	70.000.000.000
	TỔNG CỘNG	220.000.000.000

Ngày 03/5/2018, Hội đồng quản trị Công ty họp ban hành Nghị quyết số 14/NQ-LICOGI16-HĐQT về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn như sau:

TT	Mục đích	Số tiền (đồng)
1	Dự án Bình Tiên	-
2	Dự án Phú Ninh	-
3	Dự án đường cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn và Dự án Đoạn tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (phần bổ sung của Dự án Bắc Giang – Lạng Sơn)	150.000.000.000
4	Tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong (theo Hợp đồng số 231/2017/HĐTD/HCM/01 ngày 04/8/2017) và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (theo Hợp đồng số 775/2013/HĐ)	70.000.000.000
	Tổng Cộng	220.000.000.000

- Ý kiến kiểm toán về phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành:

Chúng tôi đã kiểm tra chi tiết và đánh giá sự phù hợp giữa các chứng từ chi tiền với các chứng từ kế toán có liên quan như Hợp đồng, hóa đơn, phiếu thu, phiếu chi... Theo đó, các nội dung sử dụng vốn trên chứng từ là phù hợp với các nội dung về tiến độ và mục đích sử dụng vốn đã được đối chiếu tại Bước 2.

Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành đến hết ngày 29/6/2018

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

như sau:

TT	Mục đích	Số tiền theo Phương án sử dụng vốn đã điều chỉnh (VNĐ)	Số tiền đã sử dụng đến hết ngày 29/6/2018 (VNĐ)	Chi phí phát hành (VNĐ)	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành
1	Dự án đường cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn và Dự án Đoạn tuyến cao tốc từ cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng (phần bổ sung của Dự án Bắc Giang – Lạng Sơn)	150.000.000.000	150.000.000.000	-	-
2	Tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong (theo Hợp đồng số 231/2017/ HĐTD/HCM/01 ngày 04/8/2017) và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (theo Hợp đồng số 775/2013/HĐ – Phụ lục sửa đổi bổ sung số 12-775/2013/HĐ ngày 23/08/2017)	70.000.000.000	69.957.409.457	42.590.543	-
2.1	Trả gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong		25.000.000.000	-	-
2.2	Trả gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Sài Gòn		44.957.409.457	-	-
	Tổng Cộng	220.000.000.000	220.000.000.000	42.590.543	

(Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn số 200718.001/BCTV/KT5 ngày 20/7/2018 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC)

6. Hoạt động kinh doanh

6.1. Sản lượng sản phẩm/giá trị dịch vụ qua các năm

6.1.1. Sản phẩm, dịch vụ:

Hoạt động kinh doanh của LICOGI 16 hiện đang tập trung vào 03 lĩnh vực chính (xây dựng, đầu tư và hoạt động bất động sản), trong đó đóng góp chủ yếu vào tổng doanh thu hiện tại là mảng xây lắp (xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, hạ tầng kỹ thuật). Địa bàn hoạt động của Công ty trải dài khắp 3 miền Bắc, Trung, Nam và các tỉnh Tây Nguyên. Với mục tiêu phát triển trung và dài hạn trong từng lĩnh vực hoạt động như sau:

- Đối với Bất động sản, tiếp tục triển khai dự án Điền Phước, nhà ở xã hội Nghi Sơn, Long Tân.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Hạ tầng giao thông: các dự án cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, Hữu Nghị - Chi Lăng, và các dự án cao tốc lớn khác ở khu vực phía Bắc, nguồn vốn chủ đầu tư dự kiến đến 2025 phải lên đến con số 3.000 tỷ đồng. Đồng thời, song song với vai trò nhà đầu tư, giá trị xây lắp của LICOGI 16 trong vai trò nhà thầu có thể lên đến con số 10.000 tỷ đồng.
- Về dự án ngành nước: hiện tại nguồn vốn đầu tư cho các dự án NMN Phú Ninh, Cần Thơ, An Khê, Đankia, và Đông Nam Quảng Trị đang ở mức 200 tỷ đồng và dự kiến đến 400 tỷ đồng vào 2020.
- Năng lượng tái tạo: ngoài Solar Gia Lai, Solar Nhơn Hải, LICOGI 16 tiếp tục đầu tư và đề xuất các dự án điện gió có tổng công suất đến 300 MWP và tổng mức đầu tư trên 12.000 tỷ đồng.
- Cùng với đó là chiến lược tái cấu trúc lần 2 với các nội dung: tiếp tục hoàn thiện mô hình Holdings, đánh giá và sắp xếp nguồn nhân lực và xây dựng, củng cố nền tảng cho tăng trưởng. Tiếp tục rà soát hoạt động công ty con, công ty liên kết và kiên quyết thoái vốn khỏi các công ty không hoạt động hiệu quả.

6.1.2. Giá trị sản phẩm, dịch vụ qua các năm:

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 7: Cơ cấu doanh thu thuần của công ty mẹ

Đơn vị: đồng

TT	Doanh thu thuần	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế Quý III/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Từ dịch vụ xây dựng	899.808.398.529	77,70	1.770.872.855.232	96,17	1.236.007.033.960	73,13
2	Từ bán hàng	130.802.789.808	11,29	52.717.835.070	2,86	-	-
3	Từ cung cấp dịch vụ khác	126.545.456	0,01	17.878.194.097	0,97	42.357.580.013	24,36
4	Từ bán đất nền	127.354.078.926	11,00	-	-	411.767.416.914	2,51
	Doanh thu thuần	1.158.091.812.719	100	1.841.468.884.399	100	1.690.132.030.887	100

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 8: Cơ cấu Chi phí sản xuất của công ty mẹ

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế Quý III/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	1.073.154.171.736	92,67	1.681.160.482.751	91,29	1.351.993.869.163	79,99
	<i>Từ dịch vụ xây dựng</i>	<i>871.843.906.446</i>	<i>75,28</i>	<i>1.612.604.839.433</i>	<i>87,57</i>	<i>1.152.689.130.241</i>	<i>68,20</i>
	<i>Từ bán hàng</i>	<i>124.458.389.520</i>	<i>10,75</i>	<i>52.397.535.750</i>	<i>2,85</i>	-	-
	<i>Từ cung cấp dịch vụ khác</i>	-		<i>16.158.107.568</i>	<i>0,88</i>	<i>38.129.413.630</i>	<i>2,26</i>
	<i>Từ bán đất nền</i>	<i>76.851.875.770</i>	<i>6,64</i>	-	-	<i>161.175.325.292</i>	<i>9,54</i>
2	Chi phí tài chính	25.310.607.628	2,19	63.683.250.738	3,46	92.497.888.651	5,47
3	Chi phí bán hàng	7.104.295.038	0,61	-		49.578.109.510	2,93
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	37.331.539.376	3,22	54.086.449.855	2,94	34.160.201.165	2,02
	Tổng chi phí	1.142.900.613.778	98,69	1.798.930.183.344	97,69	1.528.230.068.489	90,42
	Tổng doanh thu thuần (DTT)	1.158.091.812.719	100	1.841.468.884.399	100	1.690.132.030.887	100

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 9: Cơ cấu lợi nhuận gộp Công ty mẹ

TT	Lợi nhuận gộp	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế Quý III/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Từ dịch vụ xây dựng	27.964.492.083	2,41	158.268.015.799	8,59	83.317.903.719	4,93
2	Từ bán hàng	6.344.400.288	0,55	320.299.320	0,02	-	-
3	Từ cung cấp dịch vụ khác	126.545.456	0,01	1.720.086.529	0,09	4.228.166.383	0,25
4	Từ bán đất nền	50.502.203.156	4,36	-	-	250.592.091.622	14,83
	Lợi nhuận gộp	84.937.640.983	7,33	160.308.401.648	8,71	338.138.161.724	20,00
	Tổng doanh thu thuần	1.158.091.812.719	100	1.841.468.884.399	100	1.690.132.030.887	100

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019 của Công ty)

Bảng số 10: Cơ cấu doanh thu thuần của công ty (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

TT	Doanh thu thuần	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế Quý III/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Từ dịch vụ xây dựng	1.049.466.011.249	69,28	1.837.450.545.438	73,45	1.306.465.571.106	73,58
2	Từ bán hàng	130.802.789.808	8,63	52.717.835.070	2,11	-	-
3	Từ cung cấp dịch vụ khác	126.545.456	0,01	917.821.190	0,04	33.186.905.983	1,87
4	Từ bán đất nền	334.470.591.529	22,08	610.567.530.440	24,41	435.899.408.888	24,55
	Doanh thu thuần	1.514.865.938.042	100	2.501.653.732.138	100	1.775.551.885.977	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

Bảng số 11: Cơ cấu chi phí sản xuất (Hợp nhất)

TT	Chi phí sản xuất	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế Quý III/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	1.349.290.502.494	89,07	2.175.636.710.947	86,97	1.426.486.913.962	80,34
	Từ dịch vụ xây dựng	1.011.174.285.146	66,75	1.673.450.638.845	66,89	1.222.700.257.230	68,86

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

	Từ bán hàng	124.458.389.520	8,22	52.613.674.719	2,10	-	-
	Từ cung cấp dịch vụ khác	-	-	2.558.979.841	0,10	35.342.434.415	1,99
	Từ bán đất nền	213.657.827.828	14,1	447.013.417.542	17,87	168.444.222.317	9,48
2	Chi phí bán hàng	31.744.906.508	2,1	27.853.806.906	1,11	40.692.636.549	2,29
3	Chi phí QLDN	45.942.692.170	3,03	65.138.591.340	2,60	46.048.562.287	2,59
	Tổng chi phí	1.426.978.101.172	94,2	2.268.629.109.193	90,69	1.513.228.112.798	85,23
	Doanh thu thuần	1.514.865.938.042	100	2.501.653.732.138	100	1.775.551.885.977	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

Bảng số 12: Cơ cấu Lợi nhuận gộp (Hợp nhất)

TT	Lợi nhuận gộp	Năm 2017		Năm 2018		Lũy kế QIII/2019	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Từ dịch vụ xây dựng	38.291.726.103	2,53	163.999.906.593	6,56	83.765.313.876	4,72
2	Từ bán hàng	6.344.400.288	0,42	104.160.351	0,004	-	-
3	Từ cung cấp dịch vụ khác	126.545.456	0,01	(1.641.158.651)	-	2.155.528.432	0,12
4	Từ bán đất nền	120.812.763.701	7,98	163.554.112.898	6,54	267.455.186.571	15,06
	Lợi nhuận gộp	165.575.435.548	10,93	326.017.021.191	13,03	349.064.927.015	19,66
	Doanh thu thuần	1.514.865.938.042	100	2.501.653.732.138	100	1.775.551.885.977	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

Doanh thu của Công ty có sự biến động tùy thuộc vào sự ảnh hưởng của các yếu tố bên trong và bên ngoài. Doanh thu thuần từ hoạt động xây dựng chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu thuần của công ty, chiếm bình quân trên 70% tổng doanh thu thuần là hoạt động kinh doanh chính, đóng góp lớn nhất trong cơ cấu doanh thu của công ty. Doanh thu từ hoạt động bán đất nền chiếm tỷ trọng cao thứ 2 trong tổng doanh thu thuần, bình quân trên 11% tổng doanh thu thuần, tuy nhiên, doanh thu từ hoạt động này bất thường không đều qua các năm. Doanh thu từ hoạt động bán hàng chiếm tỷ trọng cao thứ 3 trong tổng doanh thu thuần. Xét về tỷ suất lợi nhuận gộp trên doanh thu thì hoạt động từ dịch vụ xây dựng có tỷ suất lợi nhuận gộp thấp bình quân 3-5% doanh thu thuần, trong khi tỷ suất lợi nhuận gộp từ hoạt động bán đất nền cao bình quân từ trên 7% doanh thu thuần. Doanh thu thuần hợp nhất của Công ty năm 2018 đạt 2.502 tỷ đồng, tăng 65% so với năm 2017. Chi phí sản xuất năm 2018 hợp nhất đạt 2.268 tỷ đồng, tăng 59% so với năm 2017. Lợi nhuận gộp năm 2018 hợp nhất đạt 326 tỷ đồng, tăng 96% so với năm 2017.

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

2017. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2018 đạt được nhiều thành tựu đáng kể, tăng trưởng mạnh so với năm 2017, vượt chỉ tiêu kế hoạch năm 2018, nguyên nhân do: Đối với hoạt động xây lắp: Tập trung vào các dự án theo hình thức hợp tác công tư (PPP) nhằm tận dụng các chính sách tích cực, khuyến khích sự tham gia từ lĩnh vực kinh tế tư nhân, điển hình tại các dự án Hạ Long – Vân Đồn, Bắc Giang – Lạng Sơn, Nhà máy nước Phú Ninh đã đóng góp một tỷ trọng lớn cho Công ty. Ngoài ra, các dự án của Công ty đang dần được cô đọng lại, tập trung vào các dự án có giá trị lớn với thời gian thi công ngắn, qua đó giúp Công ty tập trung được nguồn lực để quản lý thi công và phát huy tối đa được hiệu quả của dự án.

6.2. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của Công ty.

Trong năm 2018, Công ty cổ phần Licogi 16 đã và đang thực hiện đầu tư, xây dựng các dự án sau:

TT	Dự án	Vị trí	Sản phẩm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Tiến độ thực hiện
1	Đường cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn	Km 45+100 (giao QL 1, Sao mai, Chi Lăng, Lạng Sơn) đến Km108 + 500	Đường cao tốc	1.865	Từ 7/2017 đến 9/2019
2	Dự án nhà máy nước Phú Ninh	Thôn Bích Sơn, xã Tam Xuân 2, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	Nhà máy nước	645	Từ 3/2017 đến 9/2019
3	Solar Gia Lai	Buôn B'Lang, Xã Chư Ngọc, Huyện Krông Pa, Gia Lai	Nhà máy điện mặt trời	362	Từ 01/2019 đến 06/2019
4	Solar Nhơn Hải	Thôn Khánh Phước, Xã Nhơn Hải, Huyện Ninh Hải, Tỉnh Ninh Thuận	Nhà máy điện mặt trời	732	Từ 07/2019 đến 03/2020
5	Nhà máy nước Cần Thơ	Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ	Nhà máy nước	198	Từ 03/2018 đến 10/2019
6	Nhà máy nước Đông Nam Quảng Trị	Thôn Tân Lập, Xã Hải Ba, Huyện Hải Lăng, Tỉnh Quảng Trị	Nhà máy nước	823	Từ 07/2019 đến 12/2020
7	Dự án nhà ở xã hội Nghi Sơn	Xã Trúc Lâm, huyện Gia Tĩnh, tỉnh Thanh Hóa	Nhà ở xã hội	303	Từ 07/2019 đến 12/2020

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

6.3. Nguyên vật liệu

6.3.1. Nguồn nguyên vật liệu:

Đặc thù của ngành xây dựng tập trung vào hạ tầng kỹ thuật, và xây dựng công nghiệp, do vậy, nguồn nguyên liệu chủ yếu phục vụ cho hoạt động kinh doanh chính của

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

công ty là nguồn vật liệu thô như cát, đá và sắt thép.

Nhà cung cấp nguyên vật liệu thường xuyên của Công ty như sau:

Bảng số 13: danh sách Nhà cung cấp nguyên vật liệu

TT	Thông tin nhà cung cấp	Nguồn nguyên liệu	Trụ sở chính
1	Công ty CP công nghiệp Cimexco	Thép các loại	Số nhà LP11, ngõ 219 Trung Kính, tổ 49, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
2	Công ty CP TM dịch vụ dầu khí Tân Long	Nhiên liệu, nhựa đường các loại	Số 52/68 Ngô Quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
3	Công ty CP ĐT XD & TM Quốc Tế ICT	Nhựa đường các loại	Lô 02-9A, KCN Hoàng Mai, thành phố Hà Nội
4	Công ty TNHH Thịnh An Bình	Đá các loại	Thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn
5	Công ty CP Tổng công ty Vĩnh Phú	Máy móc thiết bị, Xe cơ giới	Số 990 Xa Lộ Hà Nội, KP.2, phường Bình Đa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
6	Công ty CP Thương Mại Phát Linh	Thép các loại	15N7A, phố Nguyễn Thị Thập, KDDT Trung Hòa – Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
7	Công ty TNHH đá Thượng Thành	Đá, bê tông các loại	Mỏ đá Mai Sao, xã Mai Sao, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn
8	Công ty CP thương mại Tô Gia	Nhiên liệu, nhựa đường các loại	Số 27 ngõ 97 phố Triều Khúc, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.
9	Nhà máy Amaccao – Công ty CP Avia	Cấu kiện đúc sẵn	Viên Nội, Vân Nội, Đông Anh, thành phố Hà Nội
10	Công ty CP Bơm Hải Dương	Thiết bị cơ điện	Số 37 đại lộ Hồ Chí Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương
11	Công ty CP ĐT XNK Kỹ Thuật Việt (VEETEQ)	Phụ kiện ống thép, nhà Clo	299/8D Lý Thường Kiệt, phường 15, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh
12	Công ty CP Tư vấn xây dựng và đầu tư Beta	Tấm lưới chắn rác bằng bê tông, ống thăm thấu mặt cầu	Phòng 63 nhà D chung cư Đại học Thương Mại Hà Nội, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Thông tin nhà cung cấp	Nguồn nguyên liệu	Trụ sở chính
13	Công ty CP TMDV FTG Việt Nam	Phụ kiện neo thép	Số 17A, tổ 16, đường Cổ Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
14	Công ty TNHH TM & XNK Minh Hải	Ống HDPE các loại	Số 98 Quang Trung, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.
15	Công ty CP đầu tư và kinh doanh thép Nhân Luật	Ống gang các loại	Số 227 Nguyễn Văn Thoại, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
16	Công ty CP bê tông Lạng Sơn	Bê tông, cầu kiện đúc sẵn.	Thôn Đại Sơn, xã Hợp Thành, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

Hoạt động xây dựng của công ty tập trung vào công trình giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật, và công trình công nghiệp, vật liệu tái chế phục vụ chuyên ngành này chưa được thị trường vật liệu cung cấp. Tuy nhiên, để giúp giảm thiểu tác động ô nhiễm môi trường, công ty tăng cường đầu tư các trang thiết bị hiện đại khắc phục tiếng ồn, khói bụi, khí thải nằm trong mức độ cho phép của cơ quan chức năng.

Trong năm 2018 Công ty đã Đầu tư mua mới trạm trộn nghiền đá Kleemann của Đức và thành lập xí nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng với mục tiêu khai thác mỏ đá Khau Đem nhằm cung cấp nguồn đá cho chuỗi công trình Bắc Giang - Lạng Sơn, Hữu Nghị - Chi Lăng, Tân Thanh - Cốc Nam và Đồng Đăng - Trà Lĩnh

6.3.2. Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận

Đối với doanh nghiệp xây dựng, biến động giá nguyên vật liệu ảnh hưởng trực tiếp và tức thời đến kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Khi giá nguyên vật liệu đầu vào trong khi việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình, điều chỉnh giá gói thầu với chủ đầu tư chưa được thực hiện ngay lập tức, dẫn đến lợi nhuận biên của doanh nghiệp giảm xuống. Do đó, để giảm thiểu tác động từ biến động giá cả nguyên vật liệu đầu vào, công ty ký hợp đồng nguyên tắc với các đại lý, các nhà cung cấp của các Công ty lớn trong nước và nước ngoài vì vậy Công ty không bị động trong việc cung cấp các nguyên vật liệu đầu vào.

6.4. Trình độ công nghệ

Các máy móc thiết bị đang được Công ty sử dụng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh được đầu tư mua sắm từ dòng sản phẩm tiên tiến, thân thiện với môi trường như tiết kiệm năng lượng, giảm khí thải, chất thải, hay có thêm công năng tái sử dụng nguyên liệu cũ được nhập khẩu từ các nước như: Nhật, Hàn, Đức, Thái Lan.

Danh mục một số máy móc, thiết bị công ty đang sử dụng.

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 14: Danh mục máy móc thiết bị

TT	Tên máy móc, thiết bị	Nước/nơi sản xuất	Công suất	SP sản xuất/ thi công	Số lượng	Giá trị (đồng)
I/	<u>MÁY ĐÀO:</u>					
1	Máy đào bánh xích Kobelco Sk330-8	Thái Lan	1.6m ³	Thi công nền	5	3.892.980.000
2	Máy đào bánh xích Kobelco SK250-8	Nhật	1.6m ³	Thi công nền	1	2.834.556.000
3	Máy đào bánh xích Kobelco SK330-10	Thái Lan	1.6m ³	Thi công nền	3	5.159.090.909
II/	<u>MÁY ỦI:</u>					
1	Máy ủi Komatsu D39EX -22	Nhật	105HP	Thi công nền	6	3.825.454.545
2	Máy ủi Komatsu D65P-12E	Nhật	105HP	Thi công nền	1	3.825.454.545
III/	<u>MÁY SAN:</u>					
1	Máy san komatsu GD 663A-2	Nhật	180HP	Thi công nền	4	5.045.454.545
IV/	<u>MÁY TRẢI (RẢI):</u>					
1	Máy trải BTNN Vogeles S1800-1	Đức	500 tấn/h	Thi công mặt	1	3.304.545.455
2	Máy trải BTNN Vogeles S1900	Đức	800 tấn/h	Thi công mặt	1	3.454.545.455
3	Máy trải BTNN Vogeles S1800-3	Đức	700 tấn/h	Thi công mặt	3	11.189.090.909
4	Máy trải BTNN Vogeles S21000-3	Đức	700 tấn/h	Thi công mặt	2	16.850.222.273
5	Máy trải Vogeles S1800-3SJ	Đức	700 tấn/h	Thi công mặt	1	18.788.000.000
V/	<u>XE LU RUNG 01 BÁNH THÉP:</u>					
1	Xe lu rung Hamm 3412	Đức	12 tấn	Thi công nền	23	2.184.545.455
2	Xe lu rung Hamm 3414	Đức	14 tấn	Thi công nền	3	2.340.909.091
3	Xe lu rung Sakai TW350-1	Nhật	2.5 tấn	Thi công nền	1	200.000.000
4	Xe lu rung komatsu JV25CW-2	Nhật	2.5 tấn	Thi công nền	1	245.454.545
VI/	<u>XE LU TỈNH 02-03</u>					

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Tên máy móc, thiết bị	Nước/nơi sản xuất	Công suất	SP sản xuất/ thi công	Số lượng	Giá trị (đồng)
<u>BÁNH THÉP:</u>						
1	Xe lu 02 bánh thép Hamm HD75	Đức	6.7 tấn	Thi công mặt	3	3.001.673.091
2	Xe lu 02 bánh thép Hamm HD110	Đức	10.5 tấn	Thi công mặt	3	3.299.090.909
3	Xe lu 03 bánh thép Kawasaki K12-2	Đức	10 tấn	Thi công mặt	1	624.272.727
4	Xe lu 02 bánh thép Hamm HD+120 VO	Đức	12.74 tấn	Thi công mặt	2	3.299.090.909
<u>VII/ XE LU TỈNH BÁNH LỚP:</u>						
1	Xe lu lớp Hamm GRW18 (1)	Đức	28 tấn	Thi công mặt	1	3.460.884.273
2	Xe lu lớp Hamm GRW18 (2)	Đức	14.6 tấn	Thi công mặt	1	3.490.657.000
3	Xe lu lớp Hamm GRW18 (3)	Đức	25 tấn	Thi công mặt	1	3.460.909.091
4	Xe lu lớp Hamm GRW280-28L	Đức	25 tấn	Thi công mặt	3	3.460.909.091
5	Xe lu lớp Kawasaki R20	Nhật	14 tấn	Thi công mặt	1	582.818.182
<u>VIII/ XE XÚC LẬT:</u>						
1	Xe xúc lật Komatsu WA320-5	Nhật	2.6 m ³	SX bê tông	2	3.628.888.364
2	Xe xúc lật Kawasaki model 85ZIII	Nhật	3.1 m ³	SX bê tông	1	1.344.545.455
3	Xe xúc lật kawasaki 70ZIV-2	Nhật	3.1 m ³	SX bê tông	1	3.629.090.909
4	Xe xúc lật Hitachi ZW310-5A	Nhật	4.5 m ³	SX bê tông	1	5.830.000.000
<u>IX/ XE TẢI BEN, XE TẢI CẦU:</u>						
1	Xe tải ben Daewoo	Hàn Quốc	15 tấn		8	1.722.841.415
2	Xe tải cầu Soosan Dongfeng	Việt Nam	10 tấn		1	2.114.432.778
<u>X/ XE XITEC:</u>						
1	Xe téc dầu Dongfeng	T.Quốc	7 m ³		1	571.390.909
2	Xe téc nước Dongfeng	T.Quốc	9 m ³		4	577.272.727

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Tên máy móc, thiết bị	Nước/nơi sản xuất	Công suất	SP sản xuất/ thi công	Số lượng	Giá trị (đồng)
XI/ XE ĐẦU KÉO - SƠ MI RƠ MOOC:						
1	Xe đầu kéo	Mexico	15.1 t		1	800.000.000
2	Xe rơ mooc	Hàn Quốc	52.2 t		1	514.636.364
XII/ XE BÁN TẢI, CAR:						
1	Xe bán tải Ford Ranger	Thái Lan	Bán tải		6	555.387.999
2	Xe bán tải Isuzu Dmax	Nhật	Bán tải		1	347.200.000
3	Xe Toyota Fortuner	Nhật	7 chỗ		5	1.170.134.667
4	Lexus GX470	Nhật	5 chỗ		1	2.343.816.000
5	Lexus ES350	Nhật	4 chỗ		1	1.609.896.727
XIII/ THIẾT BỊ SẢN XUẤT ĐÁ:						
1	Máy nghiền hàm di động MC 110Z	Ấn Độ	330 t/h	SX đá	1	14.485.862.445
2	Máy nghiền nón (côn) di động MCO 9	Ấn Độ	270 t/h	SX đá	1	16.802.842.500
3	Máy nghiền nón (côn) di động MCO 9S	Ấn Độ	245 t/h	SX đá	1	19.273.983.447
4	Máy sàng đá di động MS 703	Ấn Độ	350 t/h	SX đá	1	7.263.522.748
5	Máy sàng đá di động MS 19D	Đức	500 t/h	SX đá	1	8.799.096.932
XIV/ TRẠM BÊ TÔNG NHỰA NÓNG:						
1	Trạm benninghoven 160t/h	Đức	160 t/h	SX bê tông	1	50.676.629.013
2	Trạm speco 160 t/h	Hàn Quốc	160 t/h	SX bê tông	2	22.339.800.000
XV/ THIẾT BỊ KHÁC:						
1	Máy nén khí Airman	Nhật	5.5 Hp	SX đá	1	788.499.200
2	Máy phát điện Denyo 75KVA	Nhật	75KVA	SX đá	1	166.273.636
TỔNG THIẾT BỊ					117	

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

6.5. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

6.5.1. Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng

Xác định mục tiêu phát triển bền vững phải đi từ yêu cầu chất lượng, Công ty quản

lý chất lượng từ các giải pháp kiểm soát chặt chẽ hệ thống tại các công trình cũng như tại các đơn vị trực thuộc; kiểm tra, kiểm soát tiến độ, hoàn thành hồ sơ chất lượng phục vụ nghiệm thu kỹ thuật, nghiệm thu thanh toán và quyết toán các công trình.

Công ty đã thiết lập và đưa các quy trình về kiểm tra chất lượng xây dựng như sau:

- Quy trình xem xét các yếu tố chất lượng xây dựng công trình: quy định các bước xem xét các yếu tố nhằm đảm bảo chất lượng xây dựng được xác định rõ ràng, đầy đủ và công ty có đủ khả năng để thi công đúng chất lượng và thời gian của công trình của công ty.
- Quy trình theo dõi và đo lường các yếu tố xây dựng: theo dõi, đo lường chất lượng thi công trong quá trình xây dựng, làm cơ sở để cải tiến chất lượng. Phạm vi áp dụng của quy trình này là tất cả các nội dung liên quan nhằm đáp ứng được yêu cầu chất lượng đặt ra.

6.5.2. Bộ phận kiểm tra chất lượng của Công ty

Việc kiểm tra chất lượng được thực hiện thông qua việc giám sát để theo dõi chặt chẽ tiến độ thực hiện của từng dự án cũng như chất lượng công trình. Công ty thành lập Phòng kỹ thuật đảm nhận chức năng quản lý dự án về chất lượng, tiến độ, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường; Quản lý vật tư, nhiên - nguyên liệu (phần tồn kho trong dự án), công cụ, dụng cụ, nhân lực và các tài sản khác của Công ty tại các dự án; Ứng dụng khoa học công nghệ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất.

6.6. Hoạt động Marketing

Bên cạnh việc tập trung chuyên sâu vào ngành nghề chính và tăng cường đầu tư trang thiết bị hiện đại, kỹ thuật mới, Công ty cổ phần LICOGI 16 luôn chú trọng đến hoạt động Marketing, đây là một trong những hoạt động được lãnh đạo công ty quan tâm. Thương hiệu LICOGI 16 dần được khẳng định thông qua hoạt động này. Các hình thức để quảng bá thương hiệu của LICOGI 16: quảng cáo thường kỳ trên báo trung ương và địa phương, đặc biệt là các báo trong ngành như: Báo xây dựng, Báo Bất động sản, Báo đầu tư chứng khoán, Báo Sài gòn đầu tư tài chính, Atlas... Ngoài ra, Công ty đã đầu tư xây dựng Website với nhiều tính năng để quảng bá thương hiệu, luôn cập nhật tin tức thường xuyên về tình hình sản xuất kinh doanh của công ty. Công ty thành lập phòng Truyền Thông có chức năng chính là cầu nối thông tin giữa Công ty và cộng đồng đầu tư; Tham mưu, giúp việc cho Giám đốc Khối để quản lý và điều hành Công ty thực hiện các chiến lược PR, xây dựng và quảng bá thương hiệu LICOGI 16.

6.7. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Nhãn hiệu thương mại đã đăng ký bản quyền:

- Logo của Công ty:



6.8. Các hợp đồng đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 15: Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

TT	Hợp đồng	Thời gian ký kết HĐ	Thời gian thực hiện HĐ	Đối tác	Công trình thực hiện	Giá trị hợp đồng (1.000 đồng)
1.	07/2017/HĐT CXL-BGLS	31/07/2017	30/06/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	220.684.304
2.	08/2017/HĐT CXL-BGLS	01/09/2017	31/05/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	165.448.952
3.	11/2017/HĐT CXL-BGLS	31/07/2017	31/05/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	140.301.519
4.	12A/2017/HĐT CXL-BGLS	01/09/2017	31/05/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	165.618.838
5.	20/2017/HĐT CXL-BGLS	31/07/2017	31/03/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	132.479.005
6.	BTN.2/2017/HĐT CXL-BGLS	01/09/2017	31/08/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	508.333.555
7.	BTN.3/2017/HĐT CXL-BGLS	01/09/2017	31/08/2019	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn	Đường Cao tốc	574.043.902
8.	01/2018/VIW ASUPCO/EP C-01	30/04/2018	30/06/2019	CN Công ty CP ĐT Nước sạch Sông Đà – BQL Dự án Nước Sạch Sông Đà	Trạm điều tiết và tuyến ống truyền tải nước sạch	657.405.924
9.	Hợp đồng EPC	25/02/2017	30/09/2019	Công ty CP BOO Nhà Máy Nước Phú Ninh	Nhà máy và tuyến ống truyền tải nước sạch	669.900.000
10.	238/HĐ-TCĐGTVT	07/03/2019	07/09/2020	Trường Cao đẳng Giao thông Vận tải	Cơ sở 2 Trường CĐ GTVT	230.853.155

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Hợp đồng	Thời gian ký kết HĐ	Thời gian thực hiện HĐ	Đối tác	Công trình thực hiện	Giá trị hợp đồng (1.000 đồng)
11.	02/HĐTC/2018/NSGCT-LCG	09/03/2018	30/09/2019	Công ty CP Nước sạch Sài Gòn – Cần Thơ	Nhà máy nước	198.445.940
12.	09/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	111.380.000
13.	10/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	157.243.000
14.	11/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	94.436.000
15.	12A/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	147.567.000
16.	12B/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	147.545.000
17.	14/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	177.067.000
18.	15/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	88.533.000
19.	27/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	64.923.000

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Hợp đồng	Thời gian ký kết HĐ	Thời gian thực hiện HĐ	Đối tác	Công trình thực hiện	Giá trị hợp đồng (1.000 đồng)
20.	28/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	53.845.000
21.	29/HĐTCXL-HNCL	15/11/2018	31/05/2020	Công ty CP BOT Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị	Đường cao tốc	39.030.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm gần nhất và Lũy kế Quý III/I2019

Bảng số 16: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng giảm	Lũy kế Quý III/2019
Tổng giá trị tài sản	3.467.554.030.974	4.206.205.816.310	21,30	4.220.196.794.450
Vốn chủ sở hữu	1.071.970.659.304	1.272.567.779.148	18,72	1.422.278.074.389
Doanh thu thuần	1.158.091.812.719	1.841.468.884.399	59,01	1.690.132.030.887
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	84.937.640.983	160.308.401.648	88,74	338.138.161.724
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	48.025.246.285	77.296.046.058	60,95	209.759.718.608
Lợi nhuận khác	599.966.214	1.313.787.343	118,98	(890.643.640)
Lợi nhuận trước thuế	48.625.212.499	78.609.833.401	61,66	208.869.074.968
Lợi nhuận sau thuế	38.524.771.868	74.048.556.347	92,21	161.230.685.221
Tỷ lệ cổ tức chi trả (%/MG)	7%	12%	71,43	DN bổ sung

(Nguồn: BCTC kiểm toán riêng năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 17: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (Hợp nhất)

(Đơn vị tính: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	% Tăng giảm	Lũy kế Quý III/2019
Tổng giá trị tài sản	3.564.304.376.593	4.229.607.240.433	18,67	4.256.446.678.566
Vốn chủ sở hữu	1.127.812.229.398	1.472.507.092.009	30,56	1.592.808.560.536
Doanh thu thuần	1.514.865.938.042	2.501.653.732.138	65,14	1.775.551.885.977

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	%Tăng giảm	Lũy kế Quý III/2019
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	165.575.435.548	326.017.021.191	96,90	349.064.972.015
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	99.321.633.400	212.347.864.355	113,8	207.927.133.773
Lợi nhuận khác	598.862.014	1.228.789.421	105,19	(2.949.579.971)
Lợi nhuận trước thuế	99.920.495.414	213.576.653.776	113,75	204.977.553.802
Lợi nhuận sau thuế	85.296.179.302	182.800.521.017	114,31	153.396.059.903
Tỷ lệ cổ tức chi trả (%/MG)	7%	12%	71,43	Dn bổ sung

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập quý III/2019)

7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

7.2.1. Thuận lợi

Sự tăng trưởng kinh tế của toàn xã hội giúp doanh nghiệp Xây dựng cũng có được môi trường kinh doanh thuận lợi hơn với nhiều chuyển biến tích cực. Tốc độ đô thị hóa nhanh trong tương lai sẽ là nền tảng để tăng trưởng cho ngành Xây dựng. LICOGI 16 đang thực hiện một số dự án công trình giao thông lớn, trong điểm như cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, cao tốc Hạ Long – Vân Đồn; nhóm công trình ngành nước như Trạm điều tiết Tây Mỗ thuộc dự án nước Sông Đà, nhà máy nước Phú Ninh, nhóm công trình dân dụng có Chung cư Hiệp Thành và công trình truyền tải điện. Hợp đồng mới trong 2018 là hợp đồng thi công 10 gói thầu với tổng giá trị thực hiện khoảng 1.027 tỷ đồng; trong đó, có 7 gói làm đường cao tốc có tổng chiều dài khoảng 15km và 3 gói thi công cầu, thời gian thi công 15 tháng.

Đối với lĩnh vực bất động sản: LICOGI 16 tập trung đầu tư, kinh doanh các dự án hiện hữu: KDC Hiệp Thành, quận 12, TP. HCM; KDC Long Tân, TP. Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Khu đô thị Nam Phương, TP Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Dòng thu của bất động sản liên tục, tập trung số lượng lớn đã hỗ trợ cho dòng tiền hoạt động chung của Công ty trong những lúc thiếu hụt về dòng tiền.

Với các thuận lợi về các dự án đã ký kết và đang triển khai sẽ giúp LICOGI 16 thu được dòng tiền ổn định trong tương lai gần, tuy nhiên, về dài hạn, LICOGI 16 vẫn phải tập trung để tìm kiếm và khai thác để triển khai các dự án mới gói đầu khi các dự án cũ được hoàn thành.

Ngoài ra, LICOGI 16 còn có lợi thế về bộ máy quản lý gọn nhẹ, trẻ, năng động và chuyên nghiệp; tập thể CBCNV công ty đoàn kết nhất trí, phát huy sức mạnh tập thể, khắc phục khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.

7.2.2. Khó khăn

Mặc dù đã thực hiện tăng vốn để bổ sung nguồn vốn cho dự án, tuy nhiên, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty đến hiện tại còn thấp so với quy mô các dự án đầu tư. Theo đó, công ty còn gặp một số khó khăn trong việc giải ngân vốn cho dự án và tiếp cận, khai

thác dự án.

Hệ thống quản lý nhà nước đang vận hành theo các quy trình phức tạp, gây bất lợi cho việc hoàn tất hồ sơ của LICOGI 16 dẫn đến tình trạng bị đọng vốn và đưa dự án vào khai thác, sử dụng muộn so với kế hoạch dẫn tới việc gia tăng các chi phí liên quan không nằm trong dự toán khi xây dựng ảnh hưởng đến tiến độ và chi phí hoạt động của Công ty.

LICOGI 16 hiện nay với vai trò Tổng thầu EPC dự án tuy nhiên LICOGI 16 chưa chủ động và làm chủ được trong công tác Thiết kế do chưa có nhiều kinh nghiệm và bộ phận chuyên môn trong lĩnh vực này.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của Công ty trong ngành

Cạnh tranh giữa các công ty trong ngành ngày càng gia tăng. Đối với LICOGI 16, Hội đồng quản trị luôn quan tâm đến vị thế của Công ty trong ngành. Hiện nay, so với các công ty khác trong cùng ngành, LICOGI 16 đã khẳng định thương hiệu trên thị trường các miền Bắc, Trung, Nam và Tây Nguyên. Đặc biệt đối với các nhà thầu nước ngoài, các chủ đầu tư của các công trình lớn. LICOGI 16 đến thời điểm hiện tại có nhiều lợi thế để cạnh tranh với các doanh nghiệp trong ngành, cụ thể:

- Lợi thế về thương hiệu lâu năm:

Công ty cổ phần Licogi 16 là nhà thầu có uy tín và năng lực thi công mạnh trên thị trường. Công ty luôn chiếm ưu thế và nhận được lòng tin của khách hàng qua chất lượng của các công trình. LCG có kinh nghiệm trong việc thi công xây dựng các công trình giao thông, công nghiệp, thủy điện trọng điểm quốc gia.

- Lợi thế về quản trị:

Ban lãnh đạo điều hành Công ty đều là những người có nhiều năm kinh nghiệm lâu năm, hầu hết đều gắn bó với ngành xây dựng từ những năm đầu tiên phát triển tại Việt Nam, đã cùng Công ty vượt qua những biến động của nền kinh tế cũng như những thăng trầm trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Bên cạnh đó, nhân sự Công ty được đào tạo chuyên nghiệp, bài bản và luôn được đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, quản trị, quản lý đạt hiệu quả công việc cao nhất.

- Thị trường:

Thị trường hoạt động của Công ty rộng khắp cả nước, trải dài từ miền Bắc đến miền Nam, các tỉnh Tây Nguyên.

➤ Định hướng phát triển của Công ty

LICOGI 16 vẫn tiếp tục thực hiện theo định hướng chiến lược 2016-2020 đã được ĐHCĐ năm 2016 thông qua. Cụ thể:

- Đối với Bất động sản, tiếp tục triển khai dự án Điền Phước, nhà ở xã hội Nghi Sơn, Long Tân.

- Hạ tầng giao thông: các dự án cao tốc Bắc Giang – Lạng Sơn, Hữu Nghị - Chi Lăng, và các dự án cao tốc lớn khác ở khu vực phía Bắc, nguồn vốn chủ đầu tư dự kiến đến 2025 phải lên đến con số 3.000 tỷ đồng. Đồng thời, song song với vai trò nhà đầu tư, giá trị xây lắp của LICOGI 16 trong vai trò nhà thầu có thể lên đến con số 10.000 tỷ đồng.

- Về dự án ngành nước: hiện tại nguồn vốn đầu tư cho các dự án NMN Phú Ninh, Cần Thơ, An Khê, Đankia, và Đông Nam Quảng Trị đang ở mức 200 tỷ đồng và dự kiến đến 400 tỷ đồng vào 2020.
- Năng lượng tái tạo: ngoài Solar Gia Lai, Solar Nhơn Hải, LICOGI 16 tiếp tục đầu tư và đề xuất các dự án điện gió có tổng công suất đến 300 MWp và tổng mức đầu tư trên 12.000 tỷ đồng.
- Cùng với đó là chiến lược tái cấu trúc lần 2 với các nội dung: tiếp tục hoàn thiện mô hình Holdings, đánh giá và sắp xếp nguồn nhân lực và xây dựng, củng cố nền tảng cho tăng trưởng. Tiếp tục rà soát hoạt động công ty con, công ty liên kết và kiên quyết thoái vốn khỏi các công ty không hoạt động hiệu quả.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Đối với lĩnh vực xây dựng dân dụng: Lĩnh vực xây dựng dân dụng trong thời gian tới sẽ được hỗ trợ bởi Luật Nhà ở 2014. Theo đó, Luật Nhà ở năm 2014 cho phép người nước ngoài mua nhà ở tại Việt Nam, dự kiến sẽ là lực đẩy quan trọng trong thị trường Bất Động Sản Việt Nam. Hiện tại, theo ước tính chỉ có khoảng 500/80.000 người nước ngoài ở Việt Nam sở hữu nhà. Do đó, việc nới lỏng chính sách này có khả năng sẽ tạo nên lực cầu lớn trong phân khúc nhà cao cấp. Bên cạnh đó, việc ra đời của gói tín dụng 30.000 tỷ có ý nghĩa rất quan trọng trong tình hình khó khăn của ngành BĐS trong giai đoạn 2013-2014. Nó cũng đã mở ra một hướng đi mới giải tỏa những khó khăn trong ngành vào thời điểm đó. Hiện tại có khoảng 91 dự án nhà ở xã hội đang được triển khai với tổng mức đầu tư 28.500 tỷ, trong đó bao gồm 55.830 căn hộ chuyển đổi từ nhà ở thương mại sang nhà ở xã hội. Tính tới năm 2020, nước ta sẽ có khoảng 4,2 triệu người lao động có nhu cầu về nhà ở tương đương với nhu cầu khoảng 33,6 triệu m². Trong đó, theo ước tính nước ta sẽ cần khoảng 430.000 căn hộ cho người có thu nhập thấp, tương ứng với 17,8 triệu m² và vốn đầu tư khoảng 100.000 - 120.000 tỷ.

Đối với lĩnh vực xây dựng công nghiệp: Lượng vốn đầu tư vào ngành công nghiệp sản xuất luôn chiếm tỷ trọng cao nhất trong cơ cấu vốn FDI (40-50%), tương đương với lượng giải ngân trung bình 4-5 tỷ USD/năm. Hiện tại, nước ta đang tham gia đàm phán 6 hiệp định FTAs mới, trong đó có TPP, cùng với những cải thiện về hệ thống logistics và môi trường kinh doanh. Do đó, triển vọng của ngành xây dựng công nghiệp được đánh giá khả quan trong những năm tới. Theo thống kê, Việt Nam có khoảng 40% số lượng đường bộ trong hệ thống giao thông có chất lượng thấp và rất thấp. Do đó, lượng vốn ước tính cần cho việc nâng cấp hệ thống đường bộ sẽ đạt 48-60 tỷ USD cho đến năm 2020, tương đương với nhu cầu đầu tư hàng năm vào khoảng 202.000 tỷ VNĐ/năm. Ngoài ra, Chính Phủ cũng đã lên kế hoạch xây dựng 26 sân bay (10 sân bay quốc tế và 16 sân bay nội địa) cho đến năm 2020. Trong đó, nổi bật nhất là dự án sân bay Quốc Tế Long Thành (Đồng Nai) với tổng vốn đầu tư vào khoảng 10 tỷ USD.

Cùng với tốc độ tăng trưởng ổn định của nền kinh tế Việt Nam, thị trường xây dựng, thị trường bất động sản và xây dựng cao ốc văn phòng có những chuyển biến khả quan, hứa hẹn tạo ra lợi tức hấp dẫn thu hút đầu tư.

8.3. Đánh giá về sự phù hợp định hướng, kế hoạch phát triển của Công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước và của xu thế chung trên thế giới

Với tiềm năng phát triển của LICOGI 16, mục tiêu phát triển dài hạn đã được ĐHCĐ thông qua cùng với các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, định hướng phát triển của Công ty là hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển của ngành, tận dụng được những lợi thế chủ quan của doanh nghiệp và những lợi thế khách quan do nhu cầu thị trường và chính sách Nhà nước đem lại.

9. Chính sách đối với người lao động**9.1. Số lượng và cơ cấu người lao động trong Công ty**

Tổng số lao động đến thời điểm 30/09/2019 của Công ty là 343 lao động, cơ cấu lao động được thể hiện như sau:

Bảng số 18: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/09/2019

Phân loại lao động	Số lượng	Tỷ lệ %
Phân theo trình độ lao động		
Lao động có trình độ trên đại học	10	2,92 %
Lao động có trình độ đại học	191	55,69 %
Lao động có trình độ trung cấp và cao đẳng	64	18,66 %
Khác: Công nhân	78	22,73%
Phân loại theo loại hợp đồng lao động		
Lao động không xác định thời hạn	79	23,03 %
Lao động xác định thời hạn từ 1 - 3 năm	258	75,22 %
Lao động thử việc	06	1,75 %
Phân loại lao động theo giới tính		
Nam giới	318	92,71 %
Nữ giới	25	7,29 %

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**▪ Chính sách lương thưởng, trợ cấp:**

Công ty đã xây dựng quy chế lương, thang bảng lương áp dụng theo phương pháp lương 3P (theo vị trí công việc, theo năng lực cá nhân và theo hiệu quả công việc).

Trong năm 2018, Hội đồng quản trị LICOGI 16 đã thành lập Ban tái cấu trúc hoạt động công ty nhằm thực hiện tái cấu trúc toàn diện doanh nghiệp, đánh giá và đề xuất phương án luân chuyển, xây dựng nguồn nhân lực phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh và sự phát triển của công ty.

Hiện nay mức lương của người lao động không thấp hơn 107% mức lương tối thiểu vùng do Nhà nước quy định.

Các chính sách đánh giá, thi đua, khen thưởng:

- Thưởng cho CBNV khi hoàn thành vượt kế hoạch và tiến độ đề ra.
- Thưởng dịp các ngày lễ: 30/4-1/5, lễ 2/9, tết dương lịch, tết nguyên đán.

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Thưởng cho CBNV được mua ưu đãi cổ phiếu ESOP.
- **Chính sách đào tạo:**
 - Công ty xác định công tác đào tạo phải được thực hiện thường xuyên, việc đào tạo phải xuất phát từ lợi ích Công ty. Ngoài việc khuyến khích và tạo điều kiện cho CBCNV của Công ty tự giác học tập, nâng cao tay nghề, Công ty còn thường xuyên tổ chức hoặc phối hợp tổ chức hoặc cử CBCNV tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề.
 - Tổ chức khóa đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý, tạo sự đột phá và kết nối trong hoạt động cho tất cả cán bộ quản lý từ cấp phó phòng/ban đến ban Giám đốc.
 - Cử các cán bộ cấp trung đi đào tạo ở 2 khóa CEO, CFO để bố trí vào các vị trí điều hành công ty con.
 - Tổ chức đào tạo về an toàn lao động và kỹ năng vận hành, bảo dưỡng máy móc thiết bị tại công trường cho tất cả công nhân vận hành và sửa chữa thiết bị.
 - Tổ chức cho sinh viên cuối khóa trường Đại học Thủy lợi tham gia thực tập tại công trường để chuẩn bị nguồn nhân lực trong lĩnh vực cấp thoát nước.
 - Luân chuyển các cán bộ công nhân viên có triển vọng tốt ra công tác tại công trường để thử thách và đào tạo đội ngũ kế cận cho công ty.

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định. Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đề xuất phương án chia cổ tức phù hợp trình ĐHĐCĐ quyết định. Tùy theo tình hình thực tế, HĐQT có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông nhưng không vượt quá mức cổ tức dự kiến.

Cổ tức chi trả năm 2017, 2018 và dự kiến chi trả năm 2019 như sau:

Bảng số 19: Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2017, 2018 và dự kiến 2019

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức chi trả
2017	7%	Tiền mặt
2018	12%	7% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu
Kế hoạch 2019	12%	7% bằng tiền mặt và 5% bằng cổ phiếu

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, 2019 Công ty cổ phần Licogi 16)

Ngày 11/10/2019, Công ty đã thực hiện việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức năm 2018 bằng tiền mặt với tỷ lệ 7%/ mệnh giá (01 cổ phiếu nhận cổ tức 700 đồng), thời gian thanh toán dự kiến 11/11/2019. Đồng thời, Công ty cũng hoàn thiện hồ sơ xin UBCKNN phát hành cổ phiếu trả cổ tức với tỷ lệ 5%.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Từ năm tài chính 2015, Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

các văn bản điều chỉnh.

11.1.1. Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh

❖ **Báo cáo về vốn điều lệ của công ty:**

Bảng số 20: Tình hình thay đổi vốn điều lệ

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Vốn đầu tư chủ sở hữu (tỷ đồng)	780	1.000	1.000

❖ **Báo cáo tình hình vốn kinh doanh của Công ty:**

Bảng số 21: Tình hình nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I. Vốn chủ sở hữu	1.071.970.659.304	1.272.567.779.148	1.422.278.074.389
- Vốn góp của chủ sở hữu	780.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	93.686.603.494	93.686.603.494	93.686.603.494
- Cổ phiếu quỹ	(3.380.000)	(18.771.380.000)	(18.771.380.000)
- Quỹ đầu tư phát triển	119.204.302.363	119.204.302.363	119.204.302.363
- LNST chưa phân phối	79.083.133.447	78.448.253.291	228.158.548.532
II. Nợ phải trả	2.395.583.371.670	2.933.638.037.162	2.797.918.720.061
- Nợ ngắn hạn	2.266.459.735.450	2.566.552.069.713	2.467.116.227.144
- Nợ dài hạn	129.123.636.220	367.085.967.449	330.802.492.917
Tổng vốn kinh doanh	3.467.554.030.974	4.206.205.816.310	4.220.196.794.450

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017,2018 và BCTC riêng tự lập quý III/2019)

Bảng số 22: Tình hình nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I. Vốn chủ sở hữu	1.127.812.229.398	1.472.507.092.009	1.592.808.560.536
- Vốn góp của chủ sở hữu	780.000.000.000	1.000.000.000.000	1.000.000.000.000
- Thặng dư vốn cổ phần	93.686.603.494	93.686.603.494	93.686.603.494
- Cổ phiếu quỹ	(3.380.000)	(18.771.380.000)	(18.771.380.000)
- Quỹ đầu tư phát triển	119.204.302.363	119.204.302.363	119.204.302.363
- LNST chưa phân phối	88.163.615.253	178.057.178.465	318.602.253.060
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	46.761.088.288	100.330.387.687	80.086.781.691
II. Nợ phải trả	2.436.492.147.195	2.757.100.148.424	2.663.638.118.030
- Nợ ngắn hạn	2.318.668.510.975	2.515.506.607.833	2.453.369.223.350
- Nợ dài hạn	117.823.636.220	241.593.540.591	210.268.894.680
Tổng vốn kinh doanh	3.564.304.376.593	4.229.607.240.433	4.256.446.678.566

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017,2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 23: Tình hình sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Tiền và các khoản tương đương tiền	550.441.675.920	206.805.866.411	39.169.586.477
Đầu tư tài chính ngắn hạn	27.000.000.000	40.000.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.300.555.465.894	1.561.700.478.455	2.022.516.140.535
Hàng tồn kho	268.838.489.157	701.928.276.126	539.021.568.537
Tài sản ngắn hạn khác	24.235.712.736	69.523.002.928	84.510.484.014
Tài sản cố định	232.719.470.235	368.933.259.546	359.489.858.979
Tài sản dở dang dài hạn	95.153.992.125	72.901.822.580	74.036.745.246
Đầu tư tài chính dài hạn	967.978.351.829	1.176.238.422.313	1.094.693.530.502
Tài sản dài hạn khác	630.873.078	8.174.687.951	6.758.880.160
Tổng cộng	3.467.554.030.974	4.206.205.816.310	4.220.196.794.450

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017,2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 24: Tình hình sử dụng nguồn vốn kinh doanh của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Tiền và các khoản tương đương tiền	564.028.365.579	212.905.766.099	43.252.238.029
Đầu tư tài chính ngắn hạn	27.000.000.000	96.000.000.000	-
Các khoản phải thu ngắn hạn	1.445.068.458.492	1.694.796.592.124	2.147.425.948.440
Hàng tồn kho	538.976.144.217	833.235.225.519	667.351.779.242
Tài sản ngắn hạn khác	44.414.547.006	79.020.349.468	96.543.400.911
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tài sản cố định	233.471.463.153	369.577.585.057	375.658.289.446
Tài sản dở dang dài hạn	95.153.992.125	127.109.357.036	146.388.789.308
Đầu tư tài chính dài hạn	600.267.947.852	797.132.243.552	758.839.501.091
Tài sản dài hạn khác	3.262.147.008	7.965.278.469	9.602.098.769
Lợi thế thương mại	12.661.311.161	11.864.843.109	11.384.633.329
Tổng cộng	3.564.304.376.593	4.229.607.240.433	4.256.446.678.566

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017,2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

11.1.2. Trích khấu hao Tài sản cố định

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và tài sản thuê tài chính và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

- Máy móc và thiết bị: 4-8 năm
- Phương tiện vận tải: 6-10 năm
- Thiết bị văn phòng: 3-7 năm
- Phần mềm máy tính: 8 năm

11.1.3. Mức lương bình quân

Bảng số 25: Mức lương bình quân giai đoạn 2016-2018

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
Mức lương bình quân (đồng/người/ tháng)	15.495.000	17.274.000	18.442.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

Mức lương bình quân của người lao động Công ty cổ phần Licogi 16 phù hợp với kinh nghiệm, trình độ của người lao động Công ty và duy trì ở mức ổn định có thể đảm bảo cuộc sống cho người lao động. Đây có thể coi là một lợi thế của Công ty trong việc thu hút được nguồn nhân lực có kinh nghiệm, trình độ, kỹ năng và tay nghề cao. Cán bộ nhân viên, người lao động gắn bó với Công ty.

11.1.4. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và vay đến hạn. Căn cứ vào báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, báo cáo tài chính riêng và hợp nhất tự lập Quý III/2019, đến thời điểm 31/12/2018 và 30/9/2019, Công ty đã thực hiện thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ, không có khoản nợ nào quá hạn. Công ty cam kết không có nợ quá hạn và luôn tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

11.1.5. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện kê khai, nộp đầy đủ và đúng hạn các nghĩa vụ thuế, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật. Công ty cam kết luôn tuân thủ theo các quy định, nghĩa vụ đối với các khoản thuế, phí phải nộp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Bảng số 26: Số dư các khoản thuế phải nộp (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Thuế giá trị gia tăng	11.905.591	-	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	11.254.896.395	11.564.861.410	54.845.361.786
Thuế thu nhập cá nhân	1.937.031.410	2.174.736.456	2.286.859.668
Các loại thuế khác	4.318.722	4.238.888	2.368.063.612
Tổng cộng	13.208.152.118	13.743.836.754	59.500.285.066

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 27: Số dư các khoản thuế phải nộp (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
Thuế giá trị gia tăng	118.931.426	13.044.823.113	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	14.634.849.307	31.287.762.957	53.054.830.312
Thuế thu nhập cá nhân	2.588.132.073	4.019.836.400	-
Thuế thu nhập hoãn lại	-	-	(1.473.336.413)
Các loại thuế khác	4.318.722	4.238.888	-
Tổng cộng	17.346.231.528	48.356.661.358	51.581.493.899

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

11.1.6. Trích lập các quỹ theo luật định

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định. Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận các năm đúng theo tỷ lệ do Đại hội cổ đông thường niên thông qua.

Mức trích lập các quỹ năm 2017 đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 thông qua và đã được thực hiện cụ thể như sau:

- Trích Quỹ thưởng Hội đồng quản trị: 1% lợi nhuận sau thuế
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 5% lợi nhuận sau thuế

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tỷ lệ trích lập các quỹ của năm 2018 như sau:

- Trích Quỹ thưởng Hội đồng quản trị: 1% lợi nhuận sau thuế
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 6% lợi nhuận sau thuế

11.1.7. Tổng dư nợ vay:

Công ty không có nợ quá hạn.

Bảng số 28: Chi tiết các khoản vay của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

TT	Đối tượng	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Vay ngắn hạn	466.446.320.841	706.477.847.267	833.464.759.975
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	274.735.555.731	615.427.152.941	644.477.559.029
	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn	132.647.730.587	269.159.464.938	233.087.771.418
	Ngân hàng TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	106.388.053.207	167.955.079.675	185.275.025.701
	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Phú Thọ	-	150.173.455.641	178.114.761.910
	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Thành phố Hồ Chí Minh	35.699.771.937	28.139.152.687	-
	Ngân hàng quân đội – Sở GD 1	-	-	48.000.000.000

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Đối tượng	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
2	Vay ngắn hạn bên liên quan	149.468.392.000	5.520.471.271	5.520.471.271
	Công ty Cổ phần BOT 38	-	5.520.471.271	5.520.471.271
3	Vay từ bên khác	-	9.675.928.250	105.255.290.000
4	Nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả	27.411.901.839	75.854.294.805	9.856.740.275
5	Vay bên liên quan dài hạn đến hạn trả	14.830.471.271	-	78.211.439.675
II	Vay dài hạn	115.576.091.869	253.140.103.098	228.110.049.910
1	Vay dài hạn ngân hàng	111.670.977.082	104.337.469.336	62.100.334.356
	Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN Thành phố Hồ Chí Minh	43.270.977.082	77.519.343.239	43.847.324.615
	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn	68.400.000.000	26.562.426.097	18.253.009.741
	Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Đông Sài Gòn	-	255.700.000	-
2	Vay dài hạn các bên liên quan	-	108.848.329.000	115.383.000.000
	CTCP Đầu tư Hạ tầng Licogi 16	-	68.348.329.000	63.900.000.000
	CTCP Đầu tư Tiện ích Licogi 16	-	25.000.000.000	13.533.000.000
	CTCP Licons Việt Nam	-	12.500.000.000	13.000.000.000
	CTCP Đầu tư Năng lượng tái tạo Licogi 16	-	3.000.000.000	24.950.000.000
3	Vay từ bên khác	-	30.450.000.000	26.000.000.000
4	Nợ thuê tài chính	3.905.114.787	9.504.241.762	24.626.715.554
	Tổng cộng	582.022.412.710	959.617.950.365	1.061.574.809.885

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 29: Chi tiết các khoản vay của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

TT	Đối tượng	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Vay ngắn hạn	316.977.928.841	708.618.144.918	834.319.359.975
1	Vay ngắn hạn ngân hàng	274.735.555.731	615.427.152.941	644.477.559.029
	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Sài Gòn	132.647.730.587	269.159.464.938	233.087.771.418
	Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN TP Hồ Chí Minh	106.388.053.207	167.955.079.675	185.275.025.701

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Đối tượng	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Phú Thọ	-	150.173.455.641	178.114.761.910
	Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN TP Hồ Chí Minh	35.699.771.937	28.139.152.687	-
	Ngân hàng quân đội – sở giao dịch 1	-	-	48.000.000.000
2	Vay dài hạn đến hạn trả	26.073.005.341	71.791.788.285	78.211.439.675
3	Vay bên liên quan	14.830.471.271	7.410.768.922	-
4	Vay từ bên khác	-	9.925.928.250	56.429.621.648
5	Nợ thuê tài chính dài hạn đến hạn trả	1.338.896.498	4.062.506.520	-
6	Ông Nguyễn Ngọc Kiên	-	-	55.200.739.623
II	Vay dài hạn	115.576.091.869	144.291.711.098	119.727.049.910
1	Vay dài hạn ngân hàng	111.670.977.082	104.337.469.336	69.100.334.356
	Ngân hàng TMCP Tiên Phong - CN Thành phố Hồ Chí Minh	43.270.977.082	77.519.343.239	43.847.324.615
	Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Sài Gòn	68.400.000.000	26.562.426.097	18.253.009.741
	Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	-	255.700.000	-
	Ngân hàng SHB-CN Vĩnh Long			7.000.000.000
2	Vay Các bên khác	-	30.450.000.000	26.000.000.000
3	Nợ thuê tài chính	3.905.114.787	9.504.241.762	35.183.437.646
	Tổng cộng	432.554.020.710	852.909.856.016	954.046.409.885

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

11.1.8. Tình hình công nợ hiện nay

Bảng số 30: Các khoản phải thu của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.300.555.465.894	1.561.700.478.455	2.022.516.140.535
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	504.534.740.157	975.340.509.256	1.392.142.697.628
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	395.124.648.711	290.944.440.656	297.267.192.527

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	3.136.418.391	3.136.418.391	3.136.418.391
4	Phải thu ngắn hạn khác	425.140.736.850	317.868.491.417	352.059.213.254
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(27.381.078.215)	(25.589.381.265)	(22.089.381.265)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
Tổng cộng		1.300.555.465.894	1.561.700.478.455	2.022.516.140.535

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 31: Các khoản phải thu của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	1.445.068.458.492	1.694.796.592.124	2.147.425.948.440
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	599.494.172.631	1.079.103.652.620	1.502.652.823.233
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	397.127.240.074	260.175.370.072	257.998.386.507
3	Phải thu về cho vay ngắn hạn	9.136.418.391	9.236.418.391	15.636.418.391
4	Phải thu ngắn hạn khác	466.691.705.611	371.870.532.306	393.227.701.574
5	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(27.381.078.215)	(25.589.381.265)	(22.089.381.265)
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-
1	Phải thu dài hạn khác	-	-	-
Tổng cộng		1.445.068.458.492	1.694.796.592.124	2.147.425.948.440

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

Bảng số 32: Các khoản phải trả của Công ty (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Nợ ngắn hạn	2.266.459.735.450	2.566.552.069.713	2.467.116.227.144
1	Phải trả người bán ngắn hạn	529.798.758.187	805.577.987.932	588.665.626.944
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	886.354.880.217	865.505.680.233	618.526.121.573
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	13.208.152.118	13.634.067.604	59.500.285.066

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
4	Phải trả người lao động	4.988.970.855	5.843.299.016	4.924.966.729
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	112.482.950.239	82.877.182.843	259.162.501.663
6	Phải trả ngắn hạn khác	246.112.946.121	82.455.208.539	89.761.600.705
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	466.446.320.841	706.477.847.267	833.464.759.975
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.066.756.872	4.180.796.279	13.110.364.489
II	Nợ dài hạn	129.123.636.220	367.085.967.449	330.802.492.917
1	Phải trả người bán dài hạn	-	80.207.294.642	75.034.051.412
2	Phải trả dài hạn khác	11.365.443.351	32.245.318.209	26.165.140.095
3	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	115.576.091.869	253.140.103.098	228.110.049.910
4	Dự phòng phải trả dài hạn	2.182.101.000	1.493.251.500	1.493.251.500
	Tổng cộng	2.395.583.371.670	2.933.638.037.162	2.797.918.720.061

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017, 2018 và BCTC riêng tự lập Quý III/2019)

Bảng số 33: Các khoản phải trả của Công ty (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018	30/09/2019
I	Nợ ngắn hạn	2.318.668.510.975	2.515.506.607.833	2.453.369.223.350
1	Phải trả người bán ngắn hạn	582.984.212.638	841.201.997.978	680.172.701.759
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.009.336.129.871	614.885.214.822	406.154.982.021
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	17.346.231.528	48.356.661.358	63.661.388.122
4	Phải trả người lao động	5.856.359.147	13.557.462.382	7.703.478.948
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	132.430.496.092	173.127.505.732	337.783.999.898
6	Phải trả ngắn hạn khác	246.670.395.986	90.404.043.219	89.288.166.993
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	316.977.928.841	708.618.144.918	834.319.359.975
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	21.174.781.145	21.174.781.145
9	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	7.066.756.872	4.180.796.279	13.110.364.489
II	Nợ dài hạn	117.823.636.220	241.593.540.591	210.268.894.680
1	Phải trả người bán dài hạn	-	80.207.294.642	75.034.051.412
2	Phải trả dài hạn khác	65.443.351	15.601.283.351	14.014.541.858
3	Vay và nợ thuê tài chính	115.576.091.869	144.291.711.098	119.727.049.910

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

	dài hạn			
4	Dự phòng phải trả dài hạn	2.182.101.000	1.493.251.500	1.493.251.500
Tổng cộng		2.436.492.147.195	2.757.100.148.424	2.663.638.118.030

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2017, 2018 và BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

12. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng số 34: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (Công ty mẹ)

TT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,96	1,01
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,84	0,73
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	69,09	69,75
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	223,47	230,53
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	4,11	3,46
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,39	0,48
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,33	4,02
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,59	6,32
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	1,31	1,93
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	4,15	4,20
5	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	494	756

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2017 và 2018 của Công ty)

Bảng số 35: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty (Hợp nhất)

TT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
I.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,13	1,16
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,90	0,83
II.	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
1	Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	68,3	65,19
2	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	216,04	187,24
III.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	2,43	3,17
2	Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	0,49	0,64
IV.	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,63	7,31
2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,7	14,06
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản bình quân	%	2,76	4,69
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	6,56	8,49
5	Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng	1.094	1.865

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán 2017, 2018 của Công ty)

13. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm toán nội bộ, Kế toán trưởng

13.1. Danh sách thành viên HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

Bảng số 36: Danh sách thành viên HĐQT, Tiểu Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ
	Hội đồng quản trị	
1	Ông Bùi Dương Hùng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Budiman Satrio Sudono	Thành viên HĐQT
3	Ông Lê Vũ Nam	Thành viên HĐQT
4	Ông Phan Ngọc Hiếu	Thành viên HĐQT
	Ban Tổng Giám đốc	
1	Ông Tăng Quốc Thuộc	Tổng Giám đốc
2	Ông Phí Ngọc Anh	Giám đốc Xây dựng
3	Bà Lê Thị Phương Nam	Giám đốc Hành chính – Nhân sự
	Ban Kiểm toán nội bộ	
1	Ông Lê Vũ Nam	Trưởng ban
2	Ông Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa	Thành viên
	Kế toán trưởng	
1	Ông Nguyễn Văn Việt	Kế toán trưởng

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

13.2. Sơ yếu lý lịch thành viên HĐQT, Ban kiểm toán nội bộ, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng

a) Thành viên Hội đồng quản trị

▪ Ông Bùi Dương Hùng – Chủ tịch HĐQT

- Họ và tên : Bùi Dương Hùng
- Số CMND : 011536707
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 2/9/1958
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tỉnh Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú : 4a Khu LICOGI 13, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam
- Chỗ ở hiện tại : Lầu 8, 24a Phan Đăng Lưu, phường 6, quận Bình Thạnh, TPHCM, Việt Nam
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư đô thị
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
10/1985-9/1997	Công tác tại Xí nghiệp Xây dựng số 1, Xí nghiệp xây lắp, Công ty Lắp máy và Xây dựng Hà Nội thuộc LILAMA. Chức vụ: Đội trưởng, Phó phòng Kinh tế - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế - Kỹ thuật
10/1997-3/2001	Công tác tại Công ty Lắp máy Điện nước thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI) Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty
4/2001-1/2006	Giám đốc Công ty Xây dựng số 16 thuộc Tổng Công ty Xây dựng và Phát triển Hạ tầng (LICOGI)
2/2006-6/2007	Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16
7/2007-3/2013	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16
4/2013- 4/2017	Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần LICOGI 16
5/2017- nay	Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại : Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Gia Lai
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận
 - + Thành viên HĐQT Công ty CP Bắc Giang – Lạng Sơn – Hữu Nghị
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 5.250.044 cổ phần, chiếm 5,25% vốn

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

điều lệ công ty

- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ **Ông Budiman Satrio Sudono – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : BUDIMAN SATRIO SUDONO LIEM
- Số Passport : B0892528
- Giới tính : Nam
- Năm sinh : 1961
- Quốc tịch : Indonesia
- Quê quán : Indonesia
- Địa chỉ thường trú : Taman ALFA INDAH Blok J 10/26 Jakarta Selatan Indonesia
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
1991-1992	Công tác tập đoàn MELDISCO, California, Hoa Kỳ (1991-1992)
1993-nay	Phó chủ tịch cấp cao Công ty chứng khoán NIKKO INDONESIA
4/2016-nay	Thành viên HĐQT- Công ty Cổ phần LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT
- Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác : Phó chủ tịch cấp cao Công ty chứng khoán NIKKO INDONESIA
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 50.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ **Ông Lê Vũ Nam – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : Lê Vũ Nam
- Số CMND : 024159125
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 20/6/1969
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Cà Mau

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Địa chỉ thường trú : 72/29/1, Phan Đăng Luru, Phường 5, Q. Phú Nhuận, HCM
- Chỗ ở hiện tại : 72/29/1, Phan Đăng Luru, Phường 5, Q. Phú Nhuận, HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : PGS.TS Luật Kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
2001-2006	Trưởng phòng Nghiên cứu và phát triển thị trường – Sở GDCK TPHCM
2006-nay	Trưởng Khoa luật – Trường ĐH Kinh tế - Luật thuộc ĐHQG TPHCM
4/2016-nay	Thành viên HĐQT- Công ty Cổ phần LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại: Thành viên HĐQT kiêm Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát CTCP Tập đoàn Hoa Sen; TV HĐQT độc lập CTCP Tàu cao tốc Superdong Kiên Giang
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 50.000 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ Ông Phan Ngọc Hiếu – Thành viên HĐQT

- Họ và tên : Phan Ngọc Hiếu
- Số CMND : 182004567
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 21/3/1975
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Nghệ An
- Địa chỉ thường trú : 09 Khu biệt thự Vườn Mai, ECOPARK, Hưng Yên
- Chỗ ở hiện tại : 09 Khu biệt thự Vườn Mai, ECOPARK, Hưng Yên
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
1997-2015	Tổng Giám đốc Công ty CP Cơ khí Kết cấu thép Sóc Sơn.
2010-nay	Thành viên HĐQT – Công ty CP Cơ khí và Xây lắp Đại Dững
2010-nay	Thành viên HĐQT – Công ty CP Điện lực LICOGI 16
4/2016-nay	Thành viên HĐQT- Công ty Cổ phần LICOGI 16

Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

- Chức vụ hiện tại : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT CTCP Cơ khí và Xây lắp Đại Dĩnh; Thành viên HĐQT CTCP Điện lực Licogi 16
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 4.950.000 cổ phần, chiếm 4,95% vốn điều lệ Công ty.
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Thù lao thành viên HĐQT
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

b) Thành viên Ban kiểm toán nội bộ**▪ Ông Lê Vũ Nam - Trưởng ban kiểm toán nội bộ**

(Sơ yếu lý lịch chi tiết tại mục 13.2.a – Hội đồng quản trị)

▪ Ông Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa – Thành viên

- Họ và tên : Nguyễn Dương Hoàng Anh Khoa
- Số CMND : 079081006422
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 21/10/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : TPHCM
- Địa chỉ thường trú : 188D Phan Văn Trị , p12, q Bình Thạnh, TPHCM
- Chỗ ở hiện tại : 186/42 Phan Văn Trị , p12, q Bình Thạnh, TPHCM
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ CN & QL Xây dựng, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
2004-2006	Công tác tại Công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam
2006-2010	Công tác tại Công ty TNHH DVTV tài chính, kế toán và kiểm toán phía Nam
2010-2011	Công tác tại Ngân hàng Phương Tây
2011-2014	Công tác tại Công ty TNHH Pizza Việt Nam
2015- nay	Trưởng phòng truyền thông – người được ủy quyền CBTT tại Công ty CP LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại : Trưởng phòng truyền thông – người được ủy quyền CBTT tại Công ty CP LICOGI 16
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 24.000 cổ phiếu, chiếm 0,024% vốn điều lệ Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

c) Thành viên Ban Giám đốc

▪ Ông Tăng Quốc Thuộc – Tổng Giám đốc

- Họ và tên : Tăng Quốc Thuộc
- Số CCCD : 096077000048
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 28/8/1977
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Cà Mau
- Địa chỉ thường trú : 414 Chung cư Phố Đông, đường Liên Phường, phường Phước Long B, quận 9, TPHCM
- Chỗ ở hiện tại : 414 Chung cư Phố Đông, đường Liên Phường, phường Phước Long B, quận 9, TPHCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế & QTKD
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
2001-2006	Kỹ sư tại Công ty Liên doanh Xây dựng Nền móng Phía nam
2006-2009	Chỉ huy trưởng Công trình, Phó phòng KT-KT tại Công ty CP LICOGI 16
2009-2010	Phó Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1
2010-2012	Giám đốc Công ty TNHH Siêu Thành (công ty con Công ty LICOGI 16)
2012-2015	Giám đốc Công ty CP LICOGI 16.1
05/2016-04/2017	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc thi công Công ty CP LICOGI 16
05/2017-2/2017	Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16
2018-nay	Tổng Giám đốc Công ty CP LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại : Tổng Giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP bất động sản LICOGI 16
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH XDTM DV Điện Phước
 - + Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH XD & TM 12
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP Licons Việt Nam

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- + Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Hạ tầng LICOGI 16
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Gia Lai
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Nước Sài Gòn – Cần Thơ
- + Thành viên HĐQT Công ty CP Điện lực LICOGI 16
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 629.250 cổ phần, chiếm 0,63% vốn điều lệ Công ty.
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Lương Tổng Giám đốc
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ **Ông Phí Ngọc Anh – Giám đốc xây dựng**

- Họ và tên : Phí Ngọc Anh
- Số CMND : 024613722
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 10/9/1972
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Sơn La
- Địa chỉ thường trú : 113/41B Trần Văn Đàng, Phường 11, Quận 3, TP HCM
- Chỗ ở hiện tại : 113/41B Trần Văn Đàng, Phường 11, Quận 3, TP HCM
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư đường bộ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
05/2002-06/2009	Chuyên viên phòng Kỹ thuật chất lượng - Khu Quản lý đường bộ VII -Tổng cục Đường bộ Việt Nam
06/2009-11/2011	Chuyên viên phòng Điều hành dự án 2 - Ban QLDA 7 (PMU7)-Tổng cục đường bộ Việt Nam
12/2011 – 2015	Trưởng phòng Xây dựng; Giám đốc Ban Điều hành dự án Formosa; Giám đốc Xây dựng Công ty CP LICOGI 16
2016 – 04/2017	Giám đốc Kinh tế Kế hoạch Công ty CP LICOGI 16
4/2017- nay	Giám đốc Thi công

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty hiện nay: Giám đốc Thi công
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác :
 - + Chủ tịch HĐQT Công ty CP LICOGI 166
 - + Thành viên HĐQT Công ty CP LICOGI 16 M&C
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 36.000 cổ phiếu, chiếm 0,036% vốn

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

điều lệ

- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ **Ông Nguyễn Văn Việt – Kế toán trưởng**

- Họ và tên : Nguyễn Văn Việt
- Số CMND : 290781750
- Giới tính : Nam
- Ngày sinh : 15/12/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Tây Ninh
- Địa chỉ thường trú : KD1/123A NỘI Ô THỊ TRẤN GÒ DẦU, TÂY NINH
- Chỗ ở hiện tại : KD1/123A NỘI Ô THỊ TRẤN GÒ DẦU, TÂY NINH
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
2008-2012	Công tác tại Công ty CP Pin Ấc quy Miền Nam
2013-2018	Công tác tại Công ty CP LICOGI 16
2018-nay	Kế toán trưởng Công ty CP LICOGI 16

- Chức vụ hiện tại : Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 18.000 cổ phần, chiếm 0,018% vốn điều lệ Công ty
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

▪ **Bà Lê Thị Phương Nam - Giám đốc Hành chính**

- Họ và tên : Lê Thị Phương Nam
- Số CMND : 024610959
- Giới tính : Nữ
- Ngày sinh : 20/3/1976
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán : Quảng Nam
- Địa chỉ thường trú : 43 đường 32 phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TPHCM

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Chỗ ở hiện tại : 43 đường 32 phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2, TPHCM
- Trình độ chuyên môn : Luật sư
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác, chức vụ
2000-2002	Tập sự hành nghề luật sư
2002-2010	- Luật sư chính thức theo chứng chỉ hành nghề Bộ tư pháp cấp - Trợ lý Ban Giám đốc, Trưởng Phòng pháp chế Công ty Hoàng Quân.
2010-2013	Trưởng văn phòng luật sư Nam Anh - Tư vấn các Doanh nghiệp.
2013-nay	Trưởng Phòng pháp chế, Giám đốc Hành chính-Quản trị, Công ty cổ phần LICOGI 16

- Chức vụ nắm giữ hiện tại : Trưởng phòng Pháp chế, Giám đốc Hành chính – Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Thành viên HĐQT Công ty CP Bất động sản LICOGI 16
- Số lượng cổ phần cá nhân nắm giữ : 27.130 cổ phần, chiếm 0,027% vốn điều lệ Công ty.
- Số lượng cổ phần của người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Thù lao và các khoản lợi ích khác : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

14. Tài sản

Bảng số 37: Tài sản cố định tại ngày 31/12/2018 (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	461.267.985.256	350.995.151.341	76,09%
Máy móc, trang thiết bị	336.605.126.705	268.726.003.954	79,83%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	122.862.751.823	81.859.820.169	66,63%
Thiết bị văn phòng	1.800.106.728	409.327.218	22,74%
Tài sản cố định thuê tài chính	19.153.008.553	15.472.193.924	80,78%
Tài sản cố định vô hình	9.665.060.000	2.465.914.281	25,51%

(Nguồn: BCTC riêng kiểm toán năm 2018 của Công ty)

Bảng số 38: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/09/2019 (Công ty mẹ)

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	462.232.650.629	316.002.842.175	68,36%
Máy móc, trang thiết bị	336.250.445.687	237.723.599.847	70,69%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	124.182.098.214	77.988.635.813	62,80%
TSCĐ dùng trong quản lý	1.800.106.728	290.606.515	16,14%

BẢN CÁO BẠCH**Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
Tài sản cố định thuê tài chính	52.003.408.553	41.440.100.133	79,69%
Máy móc, thiết bị	52.003.408.553	41.440.100.133	79,69%
Tài sản cố định vô hình	10.213.240.000	2.046.916.671	20,04%
Phần mềm máy tính	10.213.240.000	2.046.916.671	20,04%

*(Nguồn: BCTC riêng tự lập Quý III/2019)***Bảng số 39: Giá trị tài sản cố định tại ngày 31/12/2018 (Hợp nhất)***Đơn vị: đồng*

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	462.841.111.138	351.639.476.852	75,97%
Máy móc, trang thiết bị	336.605.126.705	268.726.003.954	79,83%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	123.937.006.959	82.435.796.185	66,51%
Thiết bị, dụng cụ quản lý	2.298.977.474	477.676.713	20,78%
Tài sản cố định thuê tài chính	19.153.008.553	15.472.193.924	80,78%
Máy móc, trang thiết bị	19.153.008.553	15.472.193.924	80,78%
Tài sản cố định vô hình	9.665.060.000	2.465.914.281	15,20%
Phần mềm máy tính	9.665.060.000	2.465.914.281	15,20%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2018 của Công ty)

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bảng số 40: Giá trị tài sản cố định tại ngày 30/09/2019 (Hợp nhất)

Đơn vị: đồng

Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	GTCL/NG
Tài sản cố định hữu hình	479.898.989.490	332.171.272.642	69,22%
Nhà cửa, vật kiến trúc	14.259.125.705	13.690.017.682	96,01%
Máy móc, trang thiết bị	336.045.027.505	237.941.696.817	70,81%
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	127.295.858.806	80.217.299.103	63,01%
Thiết bị dụng cụ quản lý	2.298.977.474	322.259.040	14,02%
Tài sản cố định thuê tài chính	52.003.408.553	41.440.100.133	79,69%
Máy móc, trang thiết bị	52.003.408.553	41.440.100.133	79,69%
Tài sản cố định vô hình	10.213.240.000	2.046.916.671	20,04%
Phần mềm máy tính	10.213.240.000	2.046.916.671	20,04%

(Nguồn: BCTC hợp nhất tự lập Quý III/2019)

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng số 41: Chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2018	Năm 2019	
				Kế hoạch	%tăng/ giảm
I	Báo cáo riêng				
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	1.841	2.704	46,88%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	74	190	156,77%
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	4,02	7,03	74,88%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	5,81	14,93 (*)	156,97%
II	Báo cáo hợp nhất				
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	2.501	2.733	9,28%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	164	200	21,95%
3	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	6,56	7,32	11,59%
4	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	11,13	13,58 (**)	22,01%
III	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/MG	12	12	-

(Nguồn: Công ty cổ phần Licogi 16)

() Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2018 là: 1.272.567.779.148 đồng.*

*(**) Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất năm 2018 là: 1.472.507.092.009 đồng.*

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

➤ **Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:**

Năm 2019 sẽ tiếp tục thực hiện các dự án trọng điểm để hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận đã đề ra cho giai đoạn 2016 - 2020, trong đó tập trung nâng cao công tác quản lý, khai thác tối đa năng lực máy móc thiết bị, con người. Ngoài các dự án về Hạ tầng giao thông, LICOGI 16 sẽ triển khai mạnh mẽ các dự án PPP về ngành nước, năng lượng mặt trời, điện gió.

Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận kế hoạch năm 2019 theo từng Quý như sau:

Chỉ tiêu	Quý 1	Quý 2	Quý 3	Quý 4
Doanh thu hợp nhất (tỷ đồng)	510	650	588	985
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất (tỷ đồng)	41	43	46	70

Chi tiết doanh thu theo từng dự án như sau:

STT	Khoản mục	Kế hoạch năm 2019 (tỷ đồng)
I	Doanh thu xây lắp Hợp nhất	2.345
1	Bắc Giang – Lạng Sơn (phần nền)	100
2	Tây Mỗ	244
3	Hữu Nghị Chi Lăng	115
4	Phú Ninh	68
5	Cần Thơ	49
6	Thủ Lệ	179
7	Cao đẳng GTVT	82
8	Solar Ninh Thuận	238
9	Công trình điện	224
10	Xí nghiệp BTNN	670
11	Xí nghiệp VLXD	55
12	Công trình khác	214
13	Xây dựng nhà ở Hiệp Thành	106
II	Doanh thu Bất động sản hợp nhất	388
1	Đất nền Hiệp Thành	34
2	Đất nền KDC Long Tân	354
III	Doanh thu bán hàng và dịch vụ khác	-
	Tổng doanh thu kế hoạch (I+II+III)	2.733

Mục tiêu và kế hoạch hành động năm 2019 được xác định trên định hướng chiến lược HĐQT Công ty, theo đó hoạt động xây lắp đóng vai trò cốt lõi, là hoạt động chính yếu và xuyên suốt; hoạt động bất động sản đóng vai trò hỗ trợ và hoạt động đầu tư theo hình thức PPP từng bước hình thành nguồn thu nhập bền vững.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2019 của LCG đưa ra phù hợp với định hướng

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

chiến lược và tình hình hoạt động kinh doanh của công ty và kế hoạch kinh doanh đề ra trong năm 2019 của Công ty là khả thi.

Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia đưa ra đánh giá về hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Licogi 16 trong năm 2019 dựa trên cơ sở thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính hiện nay của Công ty cổ phần Licogi 16.

Chúng tôi lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có tính chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính, chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Các nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi ra quyết định đầu tư. Nhà đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình.

17. Thời hạn dự kiến đưa cổ phiếu vào giao dịch trên thị trường có tổ chức

Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành Không có

19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu chào bán Không có

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. **Tên cổ phiếu:** Cổ phiếu Công ty cổ phần Licogi 16
2. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông
3. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu
4. **Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:** 29.399.898 cổ phiếu
5. **Giá chào bán dự kiến:**

Giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là: 10.000 đồng/cổ phiếu
(Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường số 14/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019 của Công ty cổ phần Licogi 16).

6. Phương pháp tính giá

Mức giá cổ phiếu dự kiến chào cho cổ đông hiện hữu xác định trên cơ sở so sánh giá được tính theo 2 phương pháp:

- a) **Giá trị sổ sách của cổ phiếu:**

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu} - \text{Nguồn kinh phí và quỹ khác}}{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của cổ phiếu LCG tại thời điểm 31/12/2018 theo BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2018 như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách của cổ phiếu} = \frac{1.472.507.092.009}{97.999.662} = 15.026 \text{ đồng}^3$$

- b) **Căn cứ giá đóng cửa của cổ phiếu LCG:**

Giá đóng cửa của cổ phiếu LCG tại ngày 31/5/2019 là 10.250 đồng/cổ phần. Khối lượng giao dịch cổ phiếu LCG thấp so với tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của công ty. Tuy nhiên đây là đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, để bảo vệ quyền và lợi ích của cổ đông hiện hữu và nâng cao khả năng chào bán thành công, căn cứ giá trị sổ sách của cổ phiếu và giá giao dịch của cổ phiếu LCG trên thị trường. Hội đồng quản trị đề xuất và Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 27/6/2019 đã thông qua mức giá chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

7. Phương thức phân phối

Việc phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua. Tỷ lệ phân bổ quyền 10 : 03 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 10 quyền được mua 03 cổ phiếu mới). Cổ phiếu quỹ sẽ không được phân bổ quyền mua.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 100 cổ phần tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, theo tỷ lệ thực hiện quyền 10 : 03 thì cổ đông A được hưởng 100 quyền mua và được mua 30 cổ phiếu chào bán.

- a) **Quy định về việc chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:**

Cổ đông được chuyển nhượng quyền mua của mình cho người khác nhưng chỉ được

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

chuyển nhượng quyền mua một (01) lần với giá do hai bên tự thỏa thuận trong thời gian quy định (được LCG thông báo sau khi nhận được chấp thuận của UBCKNN). Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng lại cho người thứ ba.

Trong trường hợp các cổ đông hiện hữu chuyển nhượng quyền mua cổ phần cho các Nhà đầu tư/cổ đông khác dẫn đến tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư/cổ đông đó tại LCG vượt qua các mức tỷ lệ phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật thì Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Nhà đầu tư/ cổ đông đó được mua cổ phần mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai theo quy định.

b) Xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu cổ đông từ chối mua:

Công ty phát hành cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10 : 03 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được hưởng 01 quyền mua, 10 quyền được mua 03 cổ phiếu mới). Số lượng cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh và cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn, số cổ phiếu còn dư do cổ đông không thực hiện quyền mua, số cổ phiếu phát sinh do cổ phiếu quỹ không được phân bổ quyền mua sẽ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác (bao gồm nhưng không giới hạn thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán nội bộ, Ban lãnh đạo của Công ty, các cổ đông hiện hữu) với giá bằng giá phát hành cho cổ đông hiện hữu (10.000 đồng/cổ phiếu).

Số cổ phiếu lẻ phát sinh hoặc số cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phát sinh được chào bán cho các đối tượng khác sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định.

8. Thời gian phân phối cổ phiếu

Dự kiến trong Quý IV/2019. Việc phân phối cổ phiếu được thực hiện trong thời hạn 90 ngày và thời gian gia hạn tối đa 30 ngày kể từ ngày được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu phù hợp với tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu vốn của Công ty trong thời hạn phân phối cổ phiếu nêu trên.

Dự kiến Lịch trình phân phối cổ phiếu chào bán như sau:

TT	Công việc	Dự kiến thời gian thực hiện
1	UBCKNN cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu.	D
2	Gửi thông báo chốt danh sách cổ đông tới VSD chốt DSCĐ thực hiện quyền mua cổ phiếu	D + 2
3	Công bố thông tin về đợt chào bán trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết trong 03 số báo liên tiếp.	D đến D+7
4	Ngày giao dịch không hưởng quyền.	D + 12

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

TT	Công việc	Dự kiến thời gian thực hiện
5	Ngày đăng ký cuối cùng.	D + 13
6	Tổng hợp danh sách cổ đông, thực hiện phân bổ quyền mua cổ phần.	D + 15
7	Phân bổ cổ phiếu phát hành. Các cổ đông hiện hữu tiến hành đăng ký, chuyển nhượng quyền mua và nộp tiền mua cổ phiếu.	D+ 15 đến D+35
8	Tổng hợp số lượng cổ phiếu chào bán và HĐQT xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu còn dư do cổ đông hiện hữu không đặt mua theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.	D+35 đến D+40
9	Báo cáo UBCKNN kết quả đợt chào bán. Nộp Hồ sơ đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung.	D+45
10	Nhận Giấy phép Lưu ký bổ sung và Đăng ký niêm yết bổ sung.	D+70
11	Công bố thông tin về việc niêm yết bổ sung cổ phiếu.	D+70
12	Cấp giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa lưu ký	D+70 đến D+80
13	Giao dịch cổ phiếu phát hành thêm	D+80

9. Đăng ký mua cổ phiếu

Thời hạn đăng ký: Tối thiểu 20 ngày kể từ ngày được phép thực hiện quyền mua, cổ đông thuộc Danh sách sở hữu cuối cùng sẽ đăng ký thực hiện quyền mua cổ phiếu và nộp tiền theo tỷ lệ được mua đã quy định. Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu ở các thành viên lưu ký (Công ty chứng khoán thành viên) nào sẽ chuyển nhượng quyền, đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu tại Công ty chứng khoán đó. Cổ đông chưa thực hiện lưu ký thì chuyển nhượng quyền, đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu tại Công ty cổ phần Licogi 16.

- Thủ tục thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần:
- + Cổ đông sở hữu quyền mua cổ phần tự tìm đối tác và thỏa thuận việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần. Các cổ đông đã lưu ký sẽ thực hiện việc chuyển nhượng quyền mua cổ phần tại Công ty chứng khoán thành viên nơi bên chuyển nhượng mở tài khoản.
- + Sau khi VSD gửi báo cáo phân bổ cổ phiếu chào bán thêm đến các TVLK, các TVLK sẽ hạch toán cổ phiếu phát hành thêm vào tài khoản lưu ký của nhà đầu tư.
- + Cổ đông chưa lưu ký sẽ thực hiện chuyển nhượng quyền mua cổ phần tại Công ty cổ phần Licogi 16.
- + Sau khi LCG hoàn tất các thủ tục phân phối cổ phiếu, các cổ phiếu mới chào bán có quyền lợi và nghĩa vụ như cổ phiếu cũ đang lưu hành.
- Số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu: Không giới hạn số lượng cổ phiếu đặt mua tối thiểu.
- Thời hạn và cách thức trả lại tiền đặt mua cổ phiếu trong trường hợp số lượng cổ

phiếu đăng ký mua không đạt mức tối thiểu: Không áp dụng.

- Lưu ý: Trong thời hạn đăng ký thực hiện quyền mua theo quy định, các cổ đông không thực hiện quyền mua của mình thì sẽ bị mất quyền mua cổ phần mới mà không nhận được bất cứ sự đền bù nào của Công ty.

10. Phương thức thực hiện quyền

- Điều kiện, thời gian thực hiện quyền:

- + Cổ đông hiện hữu: các cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày chốt danh sách phân bổ quyền mua cổ phiếu.
- + Thời gian thực hiện quyền dự kiến: Theo thời gian nêu trong lịch trình dự kiến tại mục V.8.

- Phương thức thanh toán quyền mua cổ phiếu:

+ Đối với cổ đông đã đăng ký lưu ký cổ phiếu: Các cổ đông mở tài khoản và lưu ký cổ phiếu tại thành viên lưu ký nào sẽ đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu phát hành thêm tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với cổ đông chưa lưu ký: Cổ đông chưa thực hiện lưu ký cổ phiếu sẽ đăng ký đặt mua và nộp tiền đặt mua cổ phiếu phát hành thêm tại Công ty cổ phần Licogi 16.

- Cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho cổ đông:

Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hoàn tất đợt chào bán và báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước kết quả chào bán cổ phiếu, Công ty cổ phần Licogi 16 sẽ cấp Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa lưu ký đã thực hiện mua cổ phiếu phát hành thêm tại trụ sở chính của Công ty.

- Quyền lợi của người mua cổ phiếu:

Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền từ chối quyền mua hoặc chuyển nhượng quyền mua của mình trong thời gian quy định tại mục V.8. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác theo giá thỏa thuận của hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ ba).

11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Licogi 16 không quy định cụ thể giới hạn tỷ lệ sở hữu cổ phiếu đối với cổ đông là người nước ngoài. Tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại công ty sẽ tuân thủ theo quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán. Thông tư 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015 của Bộ tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông 11/10/2019, số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài sở hữu tại công ty là 26.114.328 cổ phiếu, tỷ lệ 26,11% vốn điều lệ

Theo Khoản 2 Điều 1 Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Thủ tướng

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 có quy định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau:

“Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại công ty đại chúng như sau:

a) Trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì thực hiện theo điều ước quốc tế;

b) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó.

Đối với công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư nước ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa là 49%.

c) Trường hợp công ty đại chúng hoạt động đa ngành, nghề, có quy định khác nhau về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, thì tỷ lệ sở hữu nước ngoài không vượt quá mức thấp nhất trong các ngành, nghề (mà công ty đó hoạt động) có quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài, trừ trường hợp điều ước quốc tế có quy định khác;

d) Đối với công ty đại chúng không thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a, b, c Khoản này, tỷ lệ sở hữu nước ngoài là không hạn chế, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác”.

Trong các ngành nghề Công ty đang hoạt động có ngành nghề sau bị hạn chế tỷ lệ nắm giữ nhà đầu tư nước ngoài, cụ thể:

TT	Tên ngành	Mã ngành	Quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	Địa chỉ trích dẫn/giải trình
1.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê - Chi tiết: Đầu tư, kinh doanh nhà ở, khu đô thị mới, hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp	6810	49%	- WTO, FTAs: Không quy định tại Biểu cam kết - Pháp luật Việt Nam: Luật kinh doanh bất động sản số 66/2014/QH13 ngày 25/11/2014
2.	Cho thuê xe có động cơ - Chi tiết: Thí nghiệm vật liệu xây dựng	7710	51%	- WTO, FTAs (chưa cam kết) - AFAS, VKFTA - Không thuộc Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Phụ lục số 04 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư (Luật số 03/2016/QH14)

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

3.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Chi tiết: Cho thuê thiết bị vật tư kỹ thuật	7730	51%	- WTO, FTA (chưa cam kết) - AFAS, VKFTA - Không thuộc Danh mục ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo Phụ lục số 04 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư (Luật số 03/2016/QH14)
----	--	------	-----	--

Căn cứ ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty đã thực hiện đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh, một số ngành nghề kinh doanh của công ty quy định giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 51% và 49%. Căn cứ quy định liên quan, tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty cổ phần Licogi 16 là 49%.

12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.

13. Các loại thuế có liên quan

- Đối với việc chuyển nhượng chứng khoán và quyền mua cổ phiếu chào bán: Thực hiện Theo Luật 26/2012/QH13 ngày 22/11/2012 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế Thu nhập cá nhân.

- Thuế thu nhập doanh nghiệp: Công ty có nghĩa vụ nộp thuế TNDN theo thuế suất là 20% tính trên thu nhập chịu thuế (tính từ năm 2016).

- Thuế Giá trị gia tăng: Công ty nộp thuế Giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất theo quy định pháp luật hiện hành.

- Thuế xuất, nhập khẩu: Công ty kê khai và nộp thuế theo thông báo của Hải quan.

- Đối với các loại thuế khác: Công ty tuân thủ theo Luật thuế và các chính sách về thuế theo quy định hiện hành áp dụng cho các doanh nghiệp.

14. Đăng ký lưu ký và giao dịch bổ sung cổ phiếu chào bán

Công ty cổ phần Licogi 16 cam kết thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán và đăng ký niêm yết bổ sung trong vòng 30 (ba mươi) ngày sau khi hoàn thành đợt chào bán theo quy định tại Khoản 1a Điều 59 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012.

15. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu của các cổ đông được chuyển vào tài khoản phong tỏa của Công ty cổ phần Licogi 16 mở tại Ngân hàng:

- Tên tài khoản: Công ty cổ phần Licogi 16

- Số tài khoản: 26091985422

- Ngân hàng mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN TP Hồ Chí Minh

VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

1. Mục đích chào bán

Căn cứ vào chiến lược kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng dự án trong thời gian tới đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua, việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty nhằm tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn và góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điền Phước để triển khai thực hiện Dự án bất động sản Điền Phước.

2. Phương án khả thi

- Tên dự án đầu tư: Khu dân cư Điền Phước tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai
- Tên Chủ đầu tư: Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Điền Phước
- Địa điểm thực hiện dự án: Khu dân cư Điền Phước có quy mô 95,2 ha, thuộc xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, trong phân khu 3 – dải đô thị ven sông Đồng Nai, trong khu đô thị dịch vụ được gắn với bệnh viện cấp vùng, là khu vực cửa ngõ đô thị hướng từ đường vành đai 3 TP. HCM qua Nhơn Trạch
- **Mục tiêu dự án:**
 - Khu dân cư Điền Phước theo quy hoạch tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai nhằm đáp ứng các mục tiêu sau:
 - Là dự án đầu tư xây dựng mới khu dân cư kết hợp thương mại gồm: công trình công cộng, thương mại – dịch vụ, nhà liên kế phố, khu cây xanh – thể dục thể thao với hệ thống hạ tầng kỹ thuật được xây dựng hoàn chỉnh, gắn kết với các khu vực lân cận, nhằm đáp ứng nhu cầu về nhà ở tại khu vực.
 - Xác định vai trò, tính chất, quy mô và cơ cấu phân khu chức năng sử dụng đất, tổ chức không gian quy hoạch kiến trúc cảnh quan của dự án và sự thống nhất trong quản lý, xác định mối liên kết về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đối với các dự án liền kề xung quanh.
 - Duy trì, cải tạo các điều kiện tự nhiên, đặc biệt hệ thống kênh rạch, cảnh quan, môi trường tự nhiên đặc thù của địa phương, có giải pháp thiết kế quy hoạch phát triển hợp lý theo hướng phù hợp với các điều kiện tự nhiên của khu vực.
 - Xây dựng điều lệ quản lý xây dựng theo quy hoạch, làm cơ sở lập dự án đầu tư xây dựng và là cơ sở pháp lý để các cơ quan, chính quyền địa phương quản lý xây dựng theo quy hoạch.
 - Đảm bảo cho quá trình phát triển kinh tế xã hội một cách đồng bộ, bền vững đạt hiệu quả cao, bảo vệ môi trường tự nhiên.
- **Quy mô đầu tư:**
 - Quy mô diện tích : Khoảng 952.013 m².
 - Quy mô dân số : Khoảng 7.900 người.
 - Đầu tư xây dựng khu dân cư mới gồm 470 căn biệt thự, 1039 căn nhà phố liền kề, 466 căn hộ nhà ở xã hội, trường mẫu giáo, trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường phổ thông trung học, trung tâm y tế, trung tâm thương mại ...cụ thể chi tiết như

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

sau:

- 470 lô biệt thự vườn
- **Nguồn vốn thực hiện, thời gian thực hiện:**
- Tổng vốn đầu tư dự kiến: 2.399,5 tỷ đồng.

Bảng tổng hợp kinh phí đầu tư dự án

STT	Hạng Mục	Kinh phí (tỷ đồng)
1	Chi phí bồi thường Giải phóng MB	156
2	Chi phí chuyên mục đích sử dụng đất	112
3	Chi phí đo vẽ lập hồ sơ quy hoạch	3
4	Chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng	627
5	Chi phí xây dựng công trình đợt 1	819,8
6	Chi phí xây dựng công trình đợt 2	489,1
7	Chi phí xây dựng công trình đợt 3	192,6
8	Tổng	2.399,5

Chi phí Đầu tư xây dựng công trình đợt 1:

STT	Hạng mục	Diện tích xd (m2)	Đơn giá (triệu/m2)	Tổng (tỷ Đồng)
1	Nhà Liên Kế	199.458	3,2	638,3
2	Khu Biệt thự Loại 3	34.224	3,2	109,5
3	Công trình Công Cộng	12.000	6	72,0
	Tổng			819,8

Chi phí đầu tư xây dựng công trình đợt 2:

STT	Hạng mục	Diện tích xd (m2)	Đơn giá (triệu/m2)	Tổng (tỷ Đồng)
1	Khu Biệt thự Loại 2	134.094	3,2	429,1
3	Công trình Công Cộng	10.000	6	60,0
	Tổng			489,1

Chi phí đầu tư xây dựng công trình đợt 3:

STT	Hạng mục	Diện tích xd (m2)	Đơn giá (triệu/m2)	Tổng (tỷ Đồng)
1	Khu Biệt thự Loại 1	45.172	3.2	144,6
3	Công trình Công Cộng	8.000	6	48,0
4	Tổng			192,6

- Nguồn vốn thực hiện dự án: vốn chủ sở hữu gồm có:
 - + Vốn chủ sở hữu của Công ty TNHH XD TM DV Điện Phước: 400 tỷ
 - + Vốn tài trợ của ngân hàng : 1.999,5 tỷ
- Thời hạn thực hiện/hoạt động của dự án: 50 năm, kể từ ngày được cấp quyết định chủ trương đầu tư.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

▪ **Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.**

- Dự án có những đặc điểm thuận lợi sau:

+ Vị trí dự án: Thuận lợi kết nối giao thông khu vực do nằm liền kề với đường vành đai 3 cầu quận 9 nối Tp HCM với huyện Nhơn Trạch và cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây. Thuận lợi kết nối với các khu đô thị mới tại Nhơn Trạch, Long Thành.

+ Địa hình dự án: Tương đối bằng phẳng, có nhiều rạch nước thuận tiện cho việc tạo cảnh quan, tổ chức giao thông đường thủy và thoát nước đô thị.

+ Đất của dự án chủ yếu là đất nông, lâm nghiệp năng suất thấp, và một số ít hộ dân nên thuận lợi cho việc đền bù giải phóng mặt bằng.

+ Việc thực hiện dự án Khu dân cư Điền Phước theo Quy hoạch tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch nhằm tạo ra không gian tổng thể phù hợp với yêu cầu phát triển. Dự án sẽ tạo ra môi trường sống hiện đại đáp ứng nhu cầu ở ngày càng cao của người dân. Về thiết kế, dự án tạo ra môi trường thân thiện với thiên nhiên và phát triển bền vững góp phần thúc đẩy sự chuyển biến tích cực cả về kinh tế lẫn xã hội của khu vực.

+ Sự hình thành và hoạt động của dự án hoàn toàn phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của huyện Nhơn Trạch nói riêng và tỉnh Đồng Nai nói chung. Đồng thời dự án mang lại tính thẩm mỹ, hiện đại cho không gian ở, nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao về chất lượng môi trường sống, về nhà ở trong khu vực.

+ Tạo ra công ăn việc làm cho lao động tại địa phương, nhu cầu lao động cho dự án phải có ít nhất 300 người lao động thường xuyên; nhu cầu lao động về xây dựng cần có khoảng 800 người. Góp phần đẩy nhanh công tác đô thị hoá, hiện đại hoá tại địa phương, phù hợp với xu hướng phát triển chung của tỉnh Đồng Nai.

+ Tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước:

○ Nộp thuế chuyển mục đích sử dụng đất hơn 250 tỷ đồng;

○ Nộp thuế GTGT khi thực hiện việc bán sản phẩm của dự án: Dự kiến số tiền thuế GTGT phải nộp 170 tỷ đồng.

○ Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp dự kiến khoảng: 90 tỷ đồng.

3. Báo cáo tiến độ thực hiện dự án

Dự án Khu dân cư Điền Phước của Chủ đầu tư Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điền Phước đã và đang được xúc tiến triển khai các hạng mục công việc như sau:

3.1. Các nội dung công việc đã thực hiện

➤ Về việc giới thiệu địa điểm:

- Ngày 12/11/2004 UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 5500/QĐ.CT.UBT chấp thuận chủ trương và giới thiệu địa điểm lập thủ tục đầu tư khu dân cư 50 ha theo quy hoạch tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 24/01/2011 UBND tỉnh Đồng Nai có văn bản số 686/UBND-CNN về việc thỏa thuận lại địa điểm dự án Khu dân cư Long Tân 50 ha và mở rộng dự án thêm 30 ha cho Công ty TNHH XD-TM-DV Điền Phước.

- Ngày 05/01/2012 UBND tỉnh Đồng Nai có văn bản số 122/UBND-CNN về việc

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

điều chỉnh diện tích phần mở rộng từ 30 ha lên 44,2338 ha.

➤ **Về việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất và điều kiện giao đất:**

- Ngày 13/04/2009 Sở Tài Nguyên Môi Trường đã có văn bản số 213/VBTĐ-TNMT về việc chấp thuận nhu cầu sử dụng đất của dự án.

- Ngày 07/05/2018 Sở TNMT tỉnh Đồng Nai có Văn bản thẩm định 125/VBTĐ-STNMT về việc thẩm định nhu cầu sử dụng đất và điều kiện giao đất dự án KDC Điền Phước;

➤ **Về việc quy hoạch xây dựng:**

- Ngày 13/06/2008 UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 1901/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư 50 ha tại xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch. Phần diện tích mở rộng 44,2 ha chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500.

- Ngày 22/10/2015, UBND huyện Nhơn Trạch tổ chức cuộc họp về việc thống nhất tổ chức thực hiện quy hoạch phân khu 3.2 tỷ lệ 1/5000 đô thị dịch vụ gắn với bệnh viện cấp vùng, theo điều chỉnh quy hoạch Đô thị mới Nhơn Trạch đến 2035 tầm nhìn 2050, Công ty Điền Phước đã cam kết hỗ trợ không hoàn lại một phần kinh phí lập quy hoạch.

- Theo văn bản số 932/QLĐT ngày 18/11/2015 của phòng QLĐT huyện Nhơn Trạch thì tổng kinh phí lập quy hoạch 1/5000 phân khu 3.2 là 2,2 tỷ đồng trong đó Công ty Điền Phước cam kết hỗ trợ 395,28 triệu đồng. Công ty đã đồng ý hỗ trợ và đã chuyển khoản 50% số tiền trên vào tài khoản của Phòng Quản lý đô thị.

- Ngày 08/08/2016 UBND tỉnh Đồng Nai đã cấp phép quy hoạch cho dự án đồ án quy hoạch chi tiết để trình các cấp có thẩm quyền thông qua và phê duyệt.

- Ngày 24/11/2017 UBND tỉnh Đồng Nai có quyết định số 4218/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 dự án Khu dân cư Điền Phước 95ha.

➤ **Về Công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng thu hồi đất theo quy trình**

- Ngày 24/02/2009 UBND tỉnh Đồng Nai có Quyết định số 462/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường tổng thể dự án khu dân cư xã Long Tân 50ha.

- Ngày 16/09/2009 Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch phối hợp cùng với UBND xã Long Tân và các ban ngành đoàn thể huyện Nhơn Trạch đã triển khai họp dân công bố quyết định phương án tổng thể bồi thường. Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch đã hoàn thành việc kiểm kê hiện trạng trên toàn bộ diện tích thu hồi của dự án khu dân cư xã Long Tân 50ha (theo bản đồ cũ).

- UBND xã Long Tân đã hoàn thành xác nhận nguồn gốc đất dự án khu dân cư xã Long Tân 50ha (theo bản đồ cũ).

- Ngày 28/05/2012 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành thông báo số 3744/TB-UBND về việc thông báo thu hồi đất diện tích 44,2 ha để thực hiện dự án.

- Ngày 18/07/2012 UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Thông báo Thu hồi đất số 5316/TB-UBND về việc thu hồi 50,9 ha thực hiện dự án (ban hành bổ sung do trước đây theo quy trình cũ không có).

- Do giữa bản đồ cũ và bản đồ mới có sự chênh lệch về diện tích lớn khoảng 10,6 ha

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

(diện tích đất giao thông sông rạch tăng 10,6 ha trong khi đất của người dân đã được cấp sổ đỏ giảm 10,6 ha, tổng diện tích dự án không đổi) nên ngày 10/10/2013 UBND huyện Nhơn Trạch đã có báo cáo số 363/BC-UBND gửi Sở Tài nguyên Môi trường xin chủ trương cho phép bồi thường phần diện tích 10,6 ha trên cho người dân.

- Ngày 03/12/2013, Sở Tài nguyên Môi trường đã có báo cáo số 4820/STNMT-CCQLĐĐ gửi UBND tỉnh Đồng Nai đề xuất phương án giải quyết vướng mắc trên. Cụ thể: đề nghị UBND tỉnh Đồng Nai cho phép bồi thường giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích 10,6 ha trên và yêu cầu chủ đầu tư phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc xác lập bản đồ thu hồi trên cơ sở chồng ghép bản đồ địa chính cũ và mới để xác định phần diện tích bồi thường cho người dân.

- Ngày 10/12/2013 UBND tỉnh Đồng Nai có văn bản số 10753/UBND-DT chấp thuận cho phép đền bù phần diện tích chênh lệch 10,6 ha theo đề xuất của Sở Tài nguyên Môi trường.

- Sau khi có văn bản chấp thuận của UBND tỉnh, Công ty đã ký hợp đồng số 288/HĐ.VPĐKĐĐ ngày 01/08/2014 với Văn phòng Đăng ký QSDĐ Đồng Nai để đo vẽ cập nhật bổ sung phần diện tích chênh lệch 10,6ha và đoái soát lại toàn bộ khu đất 95,1 ha để lập lại bản đồ địa chính mới phục vụ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Hiện nay theo quy định mới tại Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/12/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc “ban hành quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai” thì dự án Khu dân cư Điện Phước phải triển khai lại từ đầu công tác bồi thường giải phóng mặt bằng theo quy trình mới. Công ty đang phối hợp với Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Nhơn Trạch, Phòng Tài nguyên Môi trường huyện Nhơn Trạch và UBND xã Long Tân triển khai thu hồi đất theo quy trình mới.

- Để đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường giải thì song song với công tác thu hồi đất theo quy trình, Công ty Điện Phước đã chủ động gặp gỡ người dân để thương lượng đền bù. Đến nay đã có 35/135 hộ diện tích 27.3 ha đồng ý nhận tiền đền bù bàn giao mặt bằng cho Công ty Điện Phước triển khai dự án. Diện tích còn lại 62.5 ha với 100 hộ (đất sông rạch 5.4ha không phải đền bù) Công ty đang tích cực đến nhà vận động người dân nhận đền bù và bàn giao đất.

➤ **Về việc xin Chấp thuận chủ trương đầu tư:**

- Ngày 11/10/2017, Công ty Điện Phước đã nộp hồ sơ xin Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án.

- Quá trình xử lý hồ sơ do Sở kế hoạch đầu tư làm đầu mối: Hồ sơ của Công ty Điện Phước đã được bổ sung, chỉnh sửa hoàn chỉnh theo góp ý của: UBND xã Long Tân, UBND huyện Nhơn Trạch, Sở Tài Nguyên Môi Trường, Sở Tài chính, Sở Xây Dựng, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Đồng Nai, Sở Giao thông vận tải Đồng Nai, Sở Kế hoạch đầu tư, Ban Cán sự Đảng, Tỉnh ủy Đồng Nai và Ban thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Đồng Nai.

- Tại kỳ họp ngày 01/07/2019, Ban thường vụ tỉnh ủy tỉnh Đồng Nai đã Chấp thuận về chủ trương đầu tư đối với dự án Khu dân cư Điện Phước theo đề nghị của Ban Cán sự

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

đăng UBND tỉnh Đồng Nai.

- Ngày 09/10/2019, UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành quyết định số 3148/QĐ-UBND về chủ trương đầu tư chấp thuận dự án đầu tư Khu dân cư Điền Phước của Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điền Phước tại xã Tân Long, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

3.2. Kế hoạch triển khai tiếp theo

Kế hoạch triển khai các hạng mục công việc tiếp theo để tiếp tục thực hiện Dự án Khu dân cư Điền Phước như sau:

➤ **Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng:**

- Tiếp tục triển khai theo cả 2 hình thức thu hồi đất theo quy trình và bồi thường theo thỏa thuận.

- Dự kiến công tác bồi thường và giải phóng mặt bằng sẽ hoàn thành trong vòng 2 năm từ tháng 07/2019 đến tháng 6/2021, trong đó: Chủ yếu tập trung đền bù từ quý IV/2019 đến quý III/2020 với tổng diện tích đền bù đến Quý III/2020 là 48/62.5 ha, còn lại 14.5 ha đền bù từ Quý IV/2020 đến II/2021.

- Chi phí đền bù: tổng chi phí đền bù 62,5 ha còn lại khoảng 412,6 tỷ đồng nguồn vốn từ 164 tỷ phát hành cổ phần tăng vốn của công ty mẹ là Công ty Cổ phần LICOGI 16 góp vốn, còn lại 248,6 tỷ từ nguồn vốn khác.

- Tiến độ đền bù dự kiến như sau:

TT	Nội dung	Tổng cộng	Quý III/2019	Quý IV/2019	Quý I/2020	Quý II/2020	Quý III/2020	Quý IV/2020	Quý I/2021	Quý II/2021
1	Diện tích đền bù (ha)	62,5	3	10	15	10	10	5	5	4,5
2	Chi phí đền bù (tỷ đồng)	412,6	19,8	66,0	99,0	66,0	66,0	33,0	33,0	29,7

➤ **Ký quỹ theo quy định và các hồ sơ chuẩn bị trước khi thi công:**

- Theo quy định tại điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn Luật đầu tư thì dự án Khu dân cư Điền Phước phải ký quỹ 1% tổng mức đầu tư tương đương 23,99 tỷ đồng. Thời gian ký quỹ dự kiến vào khoảng Quý III/2019 nguồn vốn từ nguồn vốn của Công ty Điền Phước. Tiền ký quỹ sẽ được hoàn trả lại sau này hoặc cần trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp.

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường: thực hiện trong vòng 6 tháng từ tháng 10/2019 đến tháng 3/2020. Chi phí dự kiến khoảng 1 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điền Phước.

- Hồ sơ chuyển đổi đất lúa sang đất làm dự án Khu dân cư: trong dự án có khoảng 60ha đất lúa do đó phải làm thủ tục chuyển đổi đất lúa sang đất ở. Chi phí dự kiến khoảng 2 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điền Phước. Thời gian thực hiện trong vòng 6 tháng từ tháng 7 đến tháng 12/2019.

- Hồ sơ khảo sát địa chất: thời gian thực hiện trong vòng 6 tháng từ tháng 7 đến tháng 12/2019. Chi phí dự kiến khoảng 2 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điền Phước.

- Rà phá bom mìn: thời gian thực hiện trong vòng 6 tháng từ tháng 7 đến tháng 12/2019. Chi phí dự kiến khoảng 3 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điền Phước.

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Quyết định giao đất và nộp tiền sử dụng đất: thời gian thực hiện khoảng tháng 8 năm 2021 với số tiền dự kiến khoảng 171 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước.
- Hồ sơ thiết kế cơ sở toàn dự án 95,1ha: thực hiện trong 6 tháng từ tháng 3/2020 đến tháng 9/2020. Chi phí dự kiến khoảng 1 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước.
- Hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công toàn dự án 95,1ha: thực hiện trong 6 tháng từ tháng 3/2020 đến tháng 9/2020. Chi phí dự kiến khoảng 2,5 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước.

➤ **Thi công và kinh doanh:**

- Thi công cơ sở hạ tầng toàn dự án: thực hiện trong vòng 3 năm từ tháng 4/2021 đến tháng hết năm 2023 theo tiến độ xây dựng nhà với tổng chi phí khoảng 576,6 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước.

- Xây dựng công trình giai đoạn 1: tổng kinh phí xây dựng khoảng 614 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước, gồm các hạng mục Nhà liên kế diện tích xây dựng 199.458 m², Nhà Biệt thự diện tích xây dựng 34.224 m² và công trình công cộng khu trung tâm diện tích xây dựng 12.000 m². Thời gian thực hiện trong vòng 2 năm từ tháng 10/2021 đến tháng 10/2023.

- Xây dựng công trình giai đoạn 2: tổng kinh phí khoảng 360.2 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước, gồm các hạng mục Nhà biệt thự diện tích xây dựng 134.094 m², công trình công cộng khu trung tâm diện tích xây dựng 10.000m². Thời gian thực hiện trong vòng 1 năm từ Quý IV/2023 đến hết Quý III/2024.

- Xây dựng công trình giai đoạn 3: tổng kinh phí khoảng 137.9 tỷ đồng từ nguồn vốn của Công ty Điện Phước, gồm các hạng mục Nhà biệt thự diện tích xây dựng 45.172 m², công trình công cộng khu trung tâm diện tích xây dựng 10.000m². Thời gian thực hiện trong vòng 2 năm từ Quý IV/2024 đến hết quý III/2025.

- Công trình công cộng khu trung tâm bao gồm: quảng trường, sân khấu, cắm trại, cảnh quan ngoài trời, thể dục thể thao, nhà điều hành, nhà mẫu ...

- Các công trình giao nhà đầu tư thứ phát: Công ty TNHH XD-TM-DV Điện Phước chưa có kinh nghiệm đầu tư xây dựng các công trình thương mại, công trình giáo dục các cấp nên các hạng mục công trình này sẽ chuyển giao lại cho nhà đầu tư thứ cấp thực hiện từ 2022 đến 2025. Cụ thể các hạng mục chuyển giao cho nhà đầu tư thứ cấp gồm:

TT	Hạng mục	Diện tích xây dựng (m ²)
1	Thương mại dịch vụ	162.233
2	Công trình giáo dục	26.846
3	Nhà ở xã hội	156.667
Tổng		345.746

- Các công trình hành chính diện tích xây dựng 5.496 m², Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điện Phước sẽ bàn giao lại địa phương thực hiện.

- Công tác kinh doanh được thực hiện theo tiến độ xây dựng nhà, dự kiến bắt đầu vào năm 2022.

➤ **Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:**

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- Hiện nay dự án Khu dân cư Điền Phước đang thực hiện bước đầu tiên trong quy trình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Việc cấp giấy chứng nhận từng căn nhà chỉ được thực hiện sau khi đã xây dựng hoàn thành các công trình trên đất (xây dựng nhà và cấp giấy theo tiến độ xây dựng nhà).
- Trường hợp chỉ xin cấp giấy chứng nhận phần diện tích đất (không gồm tài sản trên đất) thì sau khi hoàn thành bước 4, Công ty Điền Phước sẽ liên hệ Sở Tài nguyên Môi trường để được cấp giấy chứng nhận.

VII. MỐI QUAN HỆ CỦA CTCP LICOGI 16 VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG - THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ ĐIỀN PHƯỚC

Bảng số 42: Mối quan hệ của CTCP Licogi 16 và người có liên quan của Công ty TNHH Xây dựng -Thương mại - Dịch vụ Điền Phước

TT	Thông tin người có liên quan	Chức vụ tại CTCP Licogi 16	Mối quan hệ với Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Dịch vụ Điền Phước
1.	Công ty cổ phần Licogi 16		Công ty mẹ, sở hữu 95% vốn điều lệ thực góp của Công ty TNHH Xây dựng – Thương mại – Dịch vụ Điền Phước
2.	Tăng Quốc Thuộc	Tổng giám đốc	Chủ tịch HĐQT thành viên
3.	Nguyễn Thanh Tú	TP. Bất động sản	TP. Bất động sản
4.	Nguyễn Thi	Chuyên viên	Kế toán trưởng

VIII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường ngày 27/6/2019 của Công ty cổ phần Licogi 16 thông qua Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn điều lệ của Công ty, kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán được Đại hội đồng cổ đông thông qua dự kiến như sau:

Nội dung sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến
1. Tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn	130.000.000.000	Từ tháng 11/2019 đến tháng 01/2020 (Theo ngày đáo hạn của khoản vay)
2. Góp vốn vào Công ty TNHH Xây dựng - thương mại - Dịch vụ Điền Phước để triển khai thực hiện Dự án bất động sản Điền Phước	163.998.980.000	Quý IV/2019
<i>Thực hiện đền bù cho diện tích còn lại của dự án 62,5ha</i>	<i>163.998.980.000</i>	<i>Quý IV/2019</i>

BẢN CÁO BẠCH
Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Nội dung sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian dự kiến
Tổng cộng	293.998.980.000	

➤ **Phương án sử dụng vốn thu được để tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn như sau:**

TT	Nội dung	Tổng số tiền thanh toán (VND)	Thanh toán từ nguồn vốn phát hành (VND)	Thanh toán từ nguồn vốn khác
1	Hợp đồng vay số 2112/2018/HĐCVHM/NHCT240 – LICOGI16 ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Phú Thọ (Thanh toán khoản vay cho các Khế ước và Giấy nhận nợ số 801003420908; 801003420987; 01003426175; 800003442711; 09003445230; 804003455959; 05003468575; 809003468641; 08003477509; 806003487364; 01003491039)	70.902.142.470	60.080.848.714	10.821.293.756
2	Hợp đồng tín dụng số 289/2018/ HDTD/HCM/01 ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Tiên Phong – TPBank (Thanh toán khoản vay cho Khế ước giải ngân và nhận nợ số 33,34,35,36,37,39,40,41)	24.324.021.808	24.324.021.808	-
3	Hợp đồng hạn mức tín dụng số 775/2013/HĐ ký giữa LCG và Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sài Gòn. (Thanh toán khoản vay theo HĐTD cụ thể số: 766,755,775, 832,993,1053,1086,1122,1124,1121,1232,1245,1248,1292,1293)	45.595.129.478	45.595.129.478	-
Tổng cộng		140.821.293.756	130.000.000.000	10.821.293.756

Thời gian dự kiến sử dụng tiền thu từ đợt phát hành để thanh toán nợ vay ngắn hạn theo thời gian đáo hạn của các khoản nợ vay, từ tháng 11/2019 đến tháng 1/2020.

Khoản nợ vay ngắn hạn phải trả còn lại sẽ được LCG sử dụng các nguồn vốn khác (từ hoạt động sản xuất kinh doanh, từ nguồn vốn vay khác, nguồn tự có khác) để thực hiện thanh toán.

IX. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

- Địa chỉ: Lầu 28, tòa nhà Bitexco Financial Tower, Số 2 Hải Triều, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (028) 3824 5252 Fax: (028)8324 5250
- Website: <http://www.ey.com>

2. TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

- Trụ sở chính: Tầng 12 tòa nhà CDC, 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (024) 3944 6666 Fax: (024) 3944 8071
- Website: www.irs.com.vn

BẢN CÁO BẠCH

Tổ chức chào bán: CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

X. NGÀY THÁNG ĐÓNG ĐẦU VÀ CHỮ KÝ CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Hồ Chí Minh, ngày...31...tháng...10...năm 2019

**TỔ CHỨC CHÀO BÁN
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16**

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỔNG GIÁM ĐỐC


M.S.D.N. 0302310200-C
CÔNG TY
CỔ PHẦN
LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH - TP. HỒ CHÍ MINH

BÙI DƯƠNG HÙNG



TĂNG QUỐC THUỘC

KÊ TOÁN TRƯỞNG

TRƯỞNG BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ



NGUYỄN VĂN VIỆT



LÊ VŨ NAM

Hà Nội, ngày...31...tháng...10...năm 2019

**TỔ CHỨC TƯ VẤN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA**


CÔNG TY
CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ
HOÀNG GIA
Q. HAI BÀ TRUNG - TP. HÀ NỘI

TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN THỊ THU HƯƠNG

XI. PHỤ LỤC

1. Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty.
3. Phụ lục III: Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường số 14/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/6/2019 thông qua phương án phát hành cổ phiếu và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.
4. Phụ lục IV: Bản sao các Báo cáo kiểm toán riêng và hợp nhất năm 2017, 2018, BCTC riêng và hợp nhất quý III năm 2019.
5. Phụ lục V: Nghị quyết HĐQT thông qua hồ sơ chào bán cổ phiếu.
6. Phụ lục VI: Bản sao Hợp đồng tư vấn phát hành.
7. Phụ lục VII: Tài liệu liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán.